TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 105, tháng 4/2018

ISSN 1859 - 4719

KỶ NIỆM 43 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2018)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

Gửi Anh
Người Lính Chữa Cháy

Lời thơ: Nguyễn Văn Ngọ
Nhạc: Phan Đức Luận

Tình cảm.

Sau bờ vai anh luôn có em. Tiếng còi đêm vẫy gọi lên đường. Màu áo lính tháng ngày vất vả. Em luôn đứng sau bờ vai anh. Con thuyền trôi chở đầy tình yêu Mang trong em nghĩa tình sâu nặng. Em luôn đứng sau bờ vai anh. Đan bàn tay bốn mùa mưa nắng Em luôn đứng sau bờ vai anh Chỉ trong anh tình yêu rất thật. Trong cuộc chiến giữa còn và mất. Điều bình dị hiến dâng cuộc đời. Em luôn đứng sau bờ vai anh. Trong mắt em và trong mắt anh. Trao yêu thương niềm tin hy vọng. Cho quê hương thắm mãi màu xanh.

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS,TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng

Đại tá, PGS,TS. VŨ VĂN BÌNH
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. PHẠM VĂN NĂM
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. LÊ QUANG BỐN
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. NGUYỄN XÃ HỘI
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Phó Hiệu trưởng - Ủy viên

TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. NGUYỄN THÀNH LONG

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Kiêm THƯ KÝ TÒA SOẠN
Đại úy, TS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ MỸ THUẬT
Thượng úy THÀNH THỊ PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Kỷ niệm 43 năm
Ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam
thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2018)

TRONG SỐ NÀY

SỐ 105, THÁNG 4/2018

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. NGUYỄN NGỌC ANH: Một số vấn đề đặt ra trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

KỶ NIỆM 43 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 – 30/4/2018)
6. NGUYỄN VĂN KIÊN: Công tác đào tạo cán bộ PCCC trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ ở miền Bắc (1965 – 1975).
8. HẢI BÌNH: Dấu ấn 30/4 lịch sử qua những cánh tem thư.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
10. LỆ HOA – QUỐC GIÁP – TRANG HUYỀN: Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC – Sôi nổi Tháng Thanh niên 2018.
12. DUY ANH: Trò chuyện cùng người lính chữa cháy nơi vùng đất Cố đô.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
14. PHÍ VĂN MINH: Quảng Ninh – Hiệu quả từ "Dân vân khéo".
16. NGUYỄN ĐÌNH THỪA: Công tác PCCC tại các trường học trên địa bàn...
18. LỆ HOA – ANH TÀI: Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng với mô hình "Cửa hàng xăng dầu văn minh – An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp".

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
20. HOÀNG NGỌC HẢI: Vi phạm quy định về PCCC tại các công trình nhà...
22. MAI PHƯƠNG LAN: Đảm bảo an toàn PCCC tại các trường đại học...
24. LƯƠNG THỊ XUÂN THU – TRỊNH THẾ TUẤN: Bảo đảm an toàn phòng cháy mạng điện tại các khu dân cư.

VẤN ĐỀ HÔM NAY
26. KHUẤT BĂNG NGÂN – LỆ HOA: Một số vấn đề về trang bị, sử dụng phương tiện hỗ trợ thoát nạn khi xảy ra cháy tại các chung cư cao tầng.
28. HOÀNG VIỆT: Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống PCCC tại các chung cư cao tầng – Cần nghiêm túc, quan tâm hơn nữa!
30. THÁI THỤY: Lối thoát nạn, thoát hiểm tại chung cư cao tầng hiện nay...

NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
32. LÊ QUANG HẢI: Một số biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn cháy nhà dân...
34. VŨ VĂN THỦY - PHẠM VIẾT TIẾN: Một số vấn đề về PCCC&CNCH...
36. ĐẶNG TRUNG KHÁNH: Ứng dụng khoa học công nghệ và trang thiết bị...
38. LƯƠNG ANH TUẤN: Ứng dụng phần mềm hỗ trợ tính toán, kiểm tra...
41. TRỊNH THỊ THẢO: Ứng dụng phần mềm thư viện điện tử Libol 6.5...
44. TRẦN VĂN SÁNG – NGUYỄN HUY VIỆT: "Thể thao thực dụng..

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ PCCC&CNCH
45. HOÀNG ĐÌNH PHƯƠNG – NGUYỄN THẾ DŨNG: Công nghệ băng thông rộng trong công tác tìm kiếm, CNCH tại nhà và các công trình cao tầng.

BẠN CÓ BIẾT
47. BẢO ANH: Độc đáo tục đánh đòn "Trấn tinh con hỏa" ở Hương Canh...

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
48. THẢO NGUYÊN: Khoảng lặng tháng Ba.
50. NGUYỄN ĐÌNH HẬU: Lính… lác.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Trung tướng, GS, TS. NGUYỄN NGỌC ANH
Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính tư pháp (V19) - Bộ Công an

Để triển khai thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy (PCCC), Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Chính phủ, Bộ Công an và các Bộ, Ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết thi hành Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Qua thời gian triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, công tác quản lý nhà nước về PCCC đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Phong trào Toàn dân tham gia PCCC ngày càng được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm, chỉ đạo. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức đã thấy rõ hơn vai trò, trách nhiệm đối với công tác PCCC. Lực lượng Cảnh sát PC&CC đã từng bước được kiện toàn về tổ chức, bộ máy và được chú trọng quan tâm đầu tư hơn về cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ công tác PCCC. Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC được tăng cường. Ý thức, trách nhiệm về PCCC của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, chủ hộ gia đình, cá nhân ngày càng được nâng cao... Những kết quả đạt được nêu trên đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh, trật tự, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác xây dựng và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực PCCC, nhất là việc triển khai thực hiện Nghị định số 79/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (Nghị định số 79/2014/NĐ-CP) còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập cần phải được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác quản lý nhà nước về PCCC. Qua tổng hợp phản ánh, kiến nghị của Công an các đơn vị, địa phương cho thấy có một số khó khăn, vướng mắc, bất cập cơ bản sau đây:

Thứ nhất, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP chưa quy định đầy đủ, bao quát hết các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC; do đó, chưa tạo được cơ sở pháp lý để xác định và quy định cụ thể trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác PCCC cũng như trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý về PCCC đối với các loại hình cơ sở. Theo đó, nhiều loại hình cơ sở hiện nay như: cơ sở nghiên cứu, chế tạo, sửa chữa vũ khí, công cụ hỗ trợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ, sản xuất, kinh doanh hàng hóa tại làng nghề, kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà trọ, cơ sở là trang trại chăn nuôi... có nguy cơ cháy, nổ cao cần phải được quản lý, kiểm tra, hướng dẫn về bảo đảm an toàn PCCC nhưng chưa được quy định là cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC. Mặt khác, cần quy định cụ thể thế nào là cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí đông người, công trình công cộng, trụ sở làm việc, công trình văn hóa khác được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP để bảo đảm thống nhất áp dụng.

Thứ hai, về điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở, hộ gia đình mặc dù đã được quy định trong Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều về PCCC nhưng chưa được quy định chi tiết trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP như điều kiện an toàn PCCC đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC nhưng không phải là cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ; chưa hướng dẫn cụ thể về bảo đảm an toàn PCCC tại nơi đun nấu, thờ cúng, nơi có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện tại các hộ gia đình, nhất là đối với hộ gia đình có nhà ở kết hợp làm nơi sản xuất, kinh doanh.

Thứ ba, về phân cấp quản lý đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC chưa được quy định trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP; do đó, chưa có cơ sở pháp lý để phân định rõ phạm vi, nội dung, trách nhiệm, quan hệ phối hợp trong công tác quản lý đối với các loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC giữa Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp tỉnh với Công an cấp huyện, làm ảnh hưởng tới hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC.

Thứ tư, về tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân không đảm bảo an toàn về PCCC đã được quy định trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP. Tuy nhiên, Nghị định chưa quy định cụ thể thế nào là gây hậu quả nghiêm trọng, thế nào là gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng do vi phạm quy định về PCCC để làm căn cứ ra quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt

động nên khi áp dụng trong thực tiễn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc và chưa bảo đảm thống nhất áp dụng.

Thứ năm, việc thực hiện quy định về kinh doanh dịch vụ PCCC trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập. Cụ thể, về quy định thời gian bồi dưỡng để cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về PCCC cho người đứng đầu doanh nghiệp và người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh dịch vụ PCCC là quá dài (06 tháng) đã gây khó khăn trong việc bố trí thời gian học và thời gian quản lý của người đứng đầu doanh nghiệp. Theo đó, việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về PCCC của doanh nghiệp do những người có trình độ chuyên ngành, có chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC thực hiện, còn đối với người đứng đầu doanh nghiệp và người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh chỉ cần bồi dưỡng kiến thức cơ bản về PCCC trong khoảng thời gian ngắn là phù hợp. Mặt khác, một số quy định về thẩm quyền, thời gian cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC, thời gian cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn và yêu cầu quản lý nhà nước về PCCC.

Thứ sáu, một số quy định liên quan tới công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC, hoàn trả, bồi thường thiệt hại phương tiện, tài sản được huy động để chữa cháy, xây dựng phương án chữa cháy, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về PCCC trong nhà trường và cơ sở giáo dục, tổ chức lực lượng, trang bị phương tiện PCCC cũng cần được hướng dẫn cụ thể hơn trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP để tạo cơ sở pháp lý và bảo đảm thống nhất trong quá trình áp dụng.

Trong thời gian tới, tình hình kinh tế, xã hội của đất nước sẽ tiếp tục phát triển mạnh, các khu kinh tế, khu đô thị, khu công nghiệp tập trung sẽ tiếp tục được hình thành, mở rộng; theo đó là các hoạt động đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, các hoạt động kinh doanh, dịch vụ... ngày càng phát triển đa dạng sẽ làm tăng thêm nguy cơ cháy, nổ. Bên cạnh đó, tình hình an ninh, chính trị và trật tự, an toàn xã hội còn những diễn biến phức tạp đặt ra cho công tác quản lý nhà nước về PCCC những nhiệm vụ hết sức nặng nề. Do đó, để khắc phục những vướng mắc, bất cập nêu trên và đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác quản lý nhà nước về PCCC thì cần thiết phải nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP. Theo đó, việc sửa đổi, bổ sung Nghị định phải bảo đảm phù hợp với quy định của Luật PCCC, Luật Sửa đổi, bổ sung Luật PCCC, phù hợp với chủ trương cải cách hành chính của Đảng và Nhà nước; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, yêu cầu quản lý nhà nước về PCCC; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong công tác quản lý về PCCC; đồng thời, bảo đảm tính khả thi và thống nhất của Nghị định trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các vướng mắc, bất cập nêu trên theo hướng:

Một là, nghiên cứu, rà soát bổ sung các loại hình cơ sở như cơ sở nghiên cứu, chế tạo, sữa chữa vũ khí, công cụ hỗ trợ, cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa tại làng nghề, kinh doanh dịch vụ cầm đồ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà trọ, trang trại chăn nuôi… là những cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Qua đó, tạo cơ sở pháp lý để xác định cụ thể trách nhiệm cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong công tác PCCC.

Hai là, bổ sung và quy định cụ thể hơn các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC nhưng không phải là cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ; hướng dẫn cụ thể các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với hộ gia đình, nhất là đối với hộ gia đình có nhà ở kết hợp làm nơi sản xuất, kinh doanh cần phải có những quy định cụ thể về bảo đảm an toàn trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện tại các hộ gia đình này.

Ba là, căn cứ các loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC để nghiên cứu bổ sung quy định về phân cấp quản lý về PCCC nhằm tạo cơ sở pháp lý để phân định rõ phạm vi, nội dung, trách nhiệm, quan hệ phối hợp trong công tác quản lý đối với các loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC giữa Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an cấp tỉnh với Công an cấp huyện; qua đó, nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý nhà nước về PCCC.

Bốn là, quy định cụ thể hơn về các trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng do vi phạm quy định về PCCC để làm căn cứ áp dụng thống nhất biện pháp tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình, cá nhân không đảm bảo an toàn về PCCC.

Năm là, nghiên cứu sửa đổi theo hướng rút ngắn thời gian bồi dưỡng để cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về PCCC như hiện nay cho người đứng đầu doanh nghiệp và người đại diện theo pháp luật của cơ sở kinh doanh dịch vụ PCCC. Mặt khác, cần bổ sung quy định về cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC cho cá nhân là người nước ngoài; thực hiện phân cấp thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC cho Công an các địa phương để bảo đảm cải cách hành chính; điều chỉnh thời gian cấp chứng chỉ hành nghề tư vấn, cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Sáu là, bổ sung và quy định cụ thể hơn về các nội dung liên quan tới bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về PCCC để lồng ghép vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường và cơ sở giáo dục phù hợp với từng cấp học, ngành học, các quy định về công tác thẩm duyệt thiết kế, kiểm tra nghiệm thu về PCCC, xây dựng phương án chữa cháy, hoàn trả, bồi thường thiệt hại phương tiện, tài sản được huy động để chữa cháy, tổ chức lực lượng, trang bị phương tiện PCCC… cũng cần được hướng dẫn cụ thể hơn để tạo cơ sở pháp lý và bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện.■

CÔNG TÁC ĐÀO TẠO CÁN BỘ PCCC TRONG THỜI KỲ CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ Ở MIỀN BẮC (1965 - 1975)

Thượng tá NGUYỄN VĂN KIÊN
Giám đốc Trung tâm 1, Trường Đại học PCCC

Sau ngày hòa bình lập lại (20/7/1954), công tác đào tạo cán bộ PCCC phục vụ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa được đặt ra một cách cấp thiết. Nhận thức rõ điều đó, Đảng và Nhà nước luôn coi trọng công tác PCCC và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác PCCC.

Ngày 27/9/1961, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua "Pháp lệnh Quy định việc quản lý của nhà nước đối với công tác phòng cháy và chữa cháy". Ngày 4/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 53/LCT, công bố Pháp lệnh nói trên. Đây là mốc son quan trọng đánh dấu sự trưởng thành của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Do yêu cầu về công tác nghiệp vụ và để chuẩn bị xây dựng lực lượng sau này, tháng 9/1963, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 1226/QĐ-CA thành lập Tổ Giáo dục PCCC, trực thuộc Khoa Cảnh sát nhân dân - Trường Công an Trung ương. Tổ Giáo dục PCCC làm nhiệm vụ: đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có trình độ Sơ cấp về PCCC.

Từ tháng 2/1965, Đế quốc Mỹ leo thang bắn phá miền Bắc ngày càng ác liệt, gây ra nhiều vụ cháy, nổ làm thiệt hại nhiều tài sản của nhà nước và nhân dân. Công tác đào tạo cán bộ phục vụ chiến đấu đòi hỏi rất cấp bách. Trước tình hình đó, Cục Cảnh sát PCCC đã cử một số cán bộ có trình độ chuyên môn giỏi và kinh nghiệm lâu năm vào tham gia giảng dạy kiêm nhiệm. Ngoài ra, Phân hiệu còn mời giáo viên của các trường: Đại học Bách khoa, Đại học Thủy lợi, Đại học Kiến trúc, Đại học Xây dựng vào giảng dạy các môn về khoa học cơ bản và cơ sở.

Do yêu cầu nhiệm vụ đào tạo cán bộ lực lượng Cảnh sát PCCC phục vụ chống chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ đối với miền Bắc, ngày 30/12/1965, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 154/CA-QĐ, thành lập "Phân hiệu Cảnh sát nhân dân" trực thuộc Trường Công an Trung ương. Trong đó có Khoa Cảnh sát PCCC, phiên hiệu là K56. Khoa Cảnh sát PCCC có nhiệm vụ: vừa đào tạo cán bộ, vừa sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ các cơ sở trọng điểm bị máy bay địch đánh phá.



Cán bộ, giáo viên Phân hiệu Cảnh sát PCCC tham gia huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy tại các địa phương. *Ảnh: Tư liệu*

Từ 1961 - 1965, Khoa Cảnh sát PCCC đã đào tạo 5 lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ kỹ thuật PCCC với tổng số 287 học viên. Tỷ lệ khá, giỏi chiếm 68,7%. Sau khi tốt nghiệp, số học viên này được điều động về công tác tại Công an các tỉnh phía Bắc.

Tháng 5/1967, Đế quốc Mỹ bắn phá nhiều địa điểm ở Thủ đô Hà Nội như: khu vực thị xã Hà Đông, Trường Đại học Kiến trúc, Trường Công an Trung ương, Trường Cán bộ Bưu Điện, làm cháy và sụp đổ hàng trăm ngôi nhà, gây thiệt hại lớn về tài sản của nhà nước và của nhân dân. Cán bộ, giáo viên, học viên Khoa Cảnh sát PCCC đã dũng cảm chiến đấu dập tắt nhiều đám cháy do Đế quốc Mỹ gây ra, cứu chữa được nhiều tài sản của nhà nước và của nhân dân.

Trước yêu cầu nhiệm vụ cấp bách về xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ, ngày 15/5/1968, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 514/QĐ-BCA về việc thành lập "Trường Cảnh sát nhân dân", trong đó có Khoa Cảnh sát PCCC. Khoa có nhiệm vụ: giảng dạy các môn nghiệp vụ kỹ thuật về PCCC. Cán bộ, giáo viên đã xây dựng chương trình, nội dung đào tạo với 4 tiêu chí cơ bản, đó là: củng cố lập trường, quan điểm; rèn luyện phẩm chất đạo đức người Công an cách mạng; trau dồi kiến thức nghiệp vụ chuyên môn; nâng cao trình độ lý luận, văn hoá, khoa học và khả năng vận dụng vào thực tiễn.

Từ 1965 - 1970, với sự nỗ lực vượt bậc, cán bộ, giáo viên Khoa Cảnh sát PCCC đã đào tạo 4 khoá nghiệp vụ PCCC, tổng số 136 học viên; mở 6 lớp bồi dưỡng ngắn hạn, tổng số hơn 200 cán bộ trung đội, tiểu đội, cán bộ kiểm tra, cán bộ kỹ thuật xe bơm, máy bơm chữa cháy.

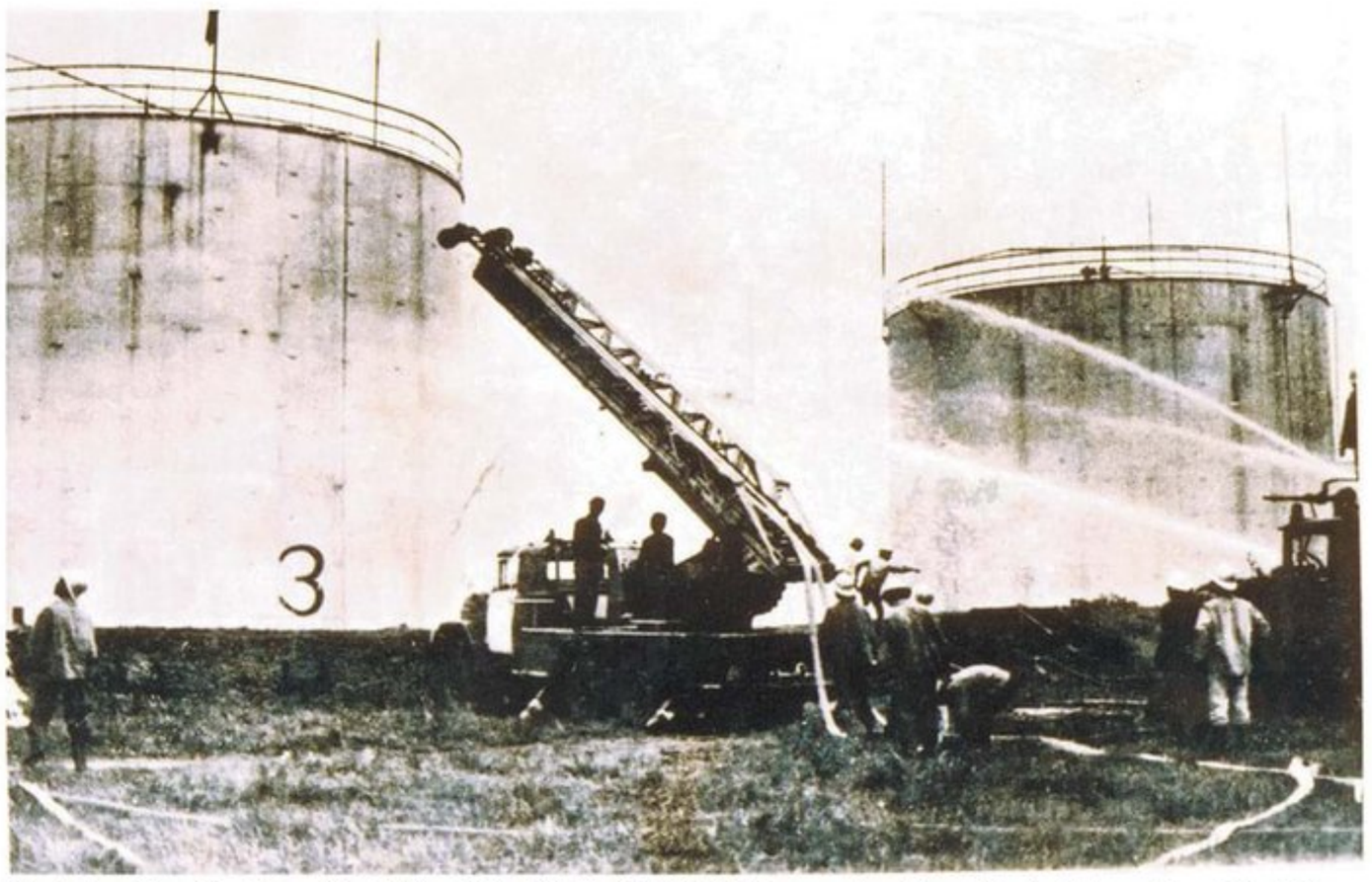
Để đáp ứng nhu cầu đào tạo cán bộ cho lực lượng Cảnh sát PCCC trước mắt cũng như lâu dài, ngày 20/7/1971, Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 1099/QĐ-CA, thành lập "Phân hiệu Cảnh sát PCCC",

trực thuộc Trường Cảnh sát nhân dân. Phân hiệu Cảnh sát PCCC đã xác định rõ mục tiêu là: đào tạo, huấn luyện cán bộ PCCC có lập trường tư tưởng vững vàng; có trình độ nghiệp vụ chuyên môn chắc; có năng lực công tác và sức khỏe tốt; luôn luôn trung thành với Đảng, với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa; nêu cao tinh thần đoàn kết, cảnh giác; có ý thức tổ chức kỷ luật cao. Để thực hiện mục tiêu nói trên, lãnh đạo Phân hiệu đã thống nhất các yêu cầu chính trong việc xây dựng chương trình là: củng cố lập trường, quan điểm; rèn luyện phẩm chất, đạo đức người Công an cách mạng; bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ cơ bản; nâng cao trình độ lý luận, văn hóa, khoa học và khả năng vận dụng vào thực tiễn.

Cùng với việc xác định mục tiêu đào tạo, Phân hiệu Cảnh sát PCCC đã chủ động xây dựng chương trình, nội dung sát với đối tượng đào tạo và phù hợp với yêu cầu chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Đây là một vấn đề quan trọng có ý nghĩa quyết định đến chất lượng đào tạo.

Trên cơ sở nắm vững mục tiêu, yêu cầu, Phân hiệu Cảnh sát PCCC đã động viên khuyến khích giáo viên nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, tìm tòi, nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, kịp thời biên soạn 4 chương trình đào tạo phục vụ giảng dạy, học tập. Chương trình đã được Bộ Công an ký duyệt và ban hành, gồm: chương trình đào tạo bồi dưỡng về phòng cháy; chương trình đào tạo bồi dưỡng về chữa cháy; chương trình đào tạo bồi dưỡng về phương tiện kỹ thuật PCCC; chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ trung đội, tiểu đội. Các chương trình trên đã thể hiện được rõ mục tiêu, yêu cầu đào tạo phù hợp với đối tượng và thực tiễn chiến đấu trong điều kiện đất nước có chiến tranh ác liệt. Đồng thời qua việc xây dựng chương trình, Phân hiệu Cảnh sát PCCC cũng đã bắt đầu đi vào đào tạo lý luận nghiệp vụ chuyên ngành PCCC.

Để tạo nguồn cán bộ khoa học kỹ thuật PCCC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác giảng dạy và nghiên cứu, từ năm 1973 - 1975, Bộ Công an đã cử nhiều đoàn cán bộ sang học tập tại Liên Xô và Cộng hòa Dân chủ Đức. Sau khi tốt nghiệp có 6 đồng chí được điều động về nhận công tác tại Phân hiệu Cảnh sát PCCC, bổ sung vào đội ngũ giáo viên giảng dạy chuyên ngành. Những đồng chí tốt nghiệp Đại học chuyên ngành PCCC ở nước ngoài trở về được bố trí làm cán bộ giảng dạy tại Phân hiệu Cảnh sát PCCC, là lực lượng nòng cốt, có trình độ kiến thức cơ bản, được tiếp thu từ các nước tiên tiến, góp phần quan trọng trong việc đào tạo học viên ngày càng chất lượng.



Cán bộ, giáo viên, học viên Phân hiệu Cảnh sát PCCC tham gia chữa cháy tại Kho xăng Đức Giang.
Ảnh: Tư liệu

Từ 1971 - 1975, bám sát mục tiêu đào tạo và chương trình kế hoạch của Bộ Công an giao, Phân hiệu Cảnh sát PCCC đã đào tạo 3 khóa hệ chính quy gồm 177 học viên. Mở 4 khóa bồi dưỡng ngắn hạn gồm 160 học viên. Ngoài ra còn huấn luyện, bồi dưỡng 2 lớp chiến sỹ nghĩa vụ PCCC gồm 250 học viên để chi viện cho lực lượng PCCC miền Nam. Đồng thời cử 3 đồng chí lãnh đạo Phân hiệu tham gia tiếp quản vùng mới giải phóng. Đó là các đồng chí: Lục Văn Giỏi, Lê Cừ và Nguyễn Văn Chạng. Để phục vụ công tác đào tạo, lãnh đạo Phân hiệu đã coi trọng công tác biên soạn giáo trình, tài liệu, bài giảng phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu. Cán bộ, giáo viên đã biên soạn được 12 bộ giáo trình chuyên ngành PCCC, xe bơm, máy bơm đáp ứng yêu cầu đào tạo trong điều kiện thời chiến. Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên được nâng lên một bước. Lãnh đạo Phân hiệu đã chú trọng giảng dạy, huấn luyện, đào tạo nghiệp vụ thông qua thực tiễn công tác và chiến đấu, tăng cường sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, bổ sung bài giảng ngày càng phong phú hơn.

Trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ, với phương châm: "Học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn", vừa học tập, vừa sẵn sàng chiến đấu, vừa xây dựng trường, lớp. Khó khăn lớn nhất trong thời kỳ này là cuộc chiến tranh chống Đế quốc Mỹ kéo dài, hậu quả để lại rất nặng nề, việc tập trung đầu tư cho công tác đào tạo gặp nhiều khó khăn. Cán bộ, giáo viên vừa giảng dạy, vừa làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, giúp đỡ nhân dân phòng không sơ tán. Phân hiệu phải sơ tán nhiều nơi. Tổ chức bộ máy đơn giản. Đội ngũ cán bộ, giáo viên chưa kịp đào tạo cơ bản, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế, phải kiêm nhiệm giảng dạy nhiều môn. Tài liệu, giáo trình, giáo án, bài giảng còn sơ sài, nội dung hạn chế.

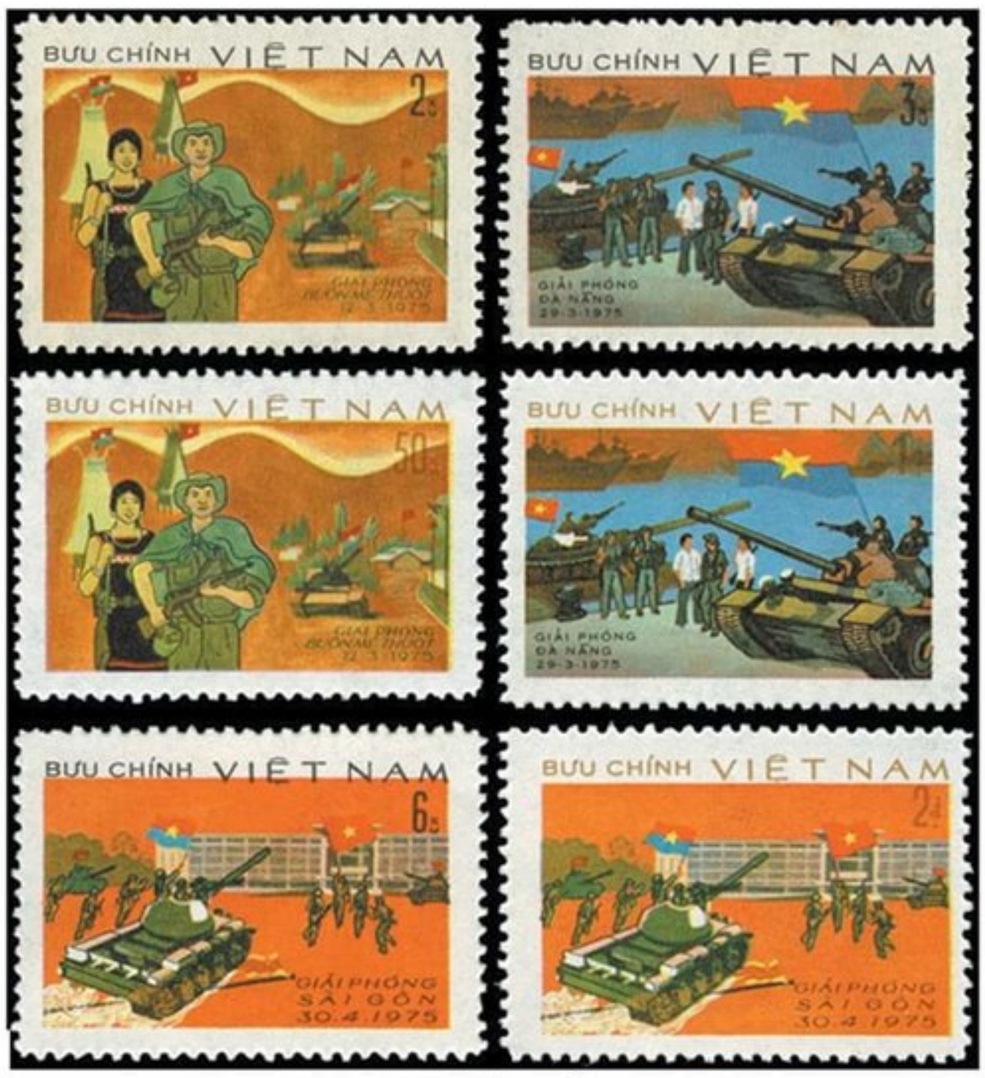
Mặc dù trong hoàn cảnh địch đánh phá ác liệt, cơ sở vật chất thiếu thốn, tài liệu, giáo trình khó khăn, đơn vị đi sơ tán nhiều nơi, song cán bộ, giáo viên luôn chủ động, sáng tạo, học tập kinh nghiệm, bám sát mục tiêu, chương trình đào tạo, làm tốt công tác dân vận, bảo vệ an toàn khu vực đóng quân, luôn được nhân dân tin yêu và quý trọng. Phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt" luôn được duy trì. Phân hiệu đã hoàn thành xuất sắc công tác đào tạo cán bộ PCCC góp phần vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.■

DẤU ẤN 30/4 LỊCH SỬ QUA NHỮNG CÁNH TEM THƯ

Những cánh tem thư không chỉ đơn thuần làm nhiệm vụ vận chuyển thư từ, nó còn mang trong mình ý nghĩa lịch sử khi truyền tải những khoảnh khắc hào hùng của dân tộc trong ngày vui đại thắng... Bốn mươi ba mùa Xuân đã trôi qua, kể từ ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, trong lòng những người chơi tem Việt, những bộ tem truyền tải thông điệp ngày đại thắng luôn được gìn giữ cẩn trọng.

Ngay sau ngày 30/4/1975, Bưu chính Việt Nam chưa kịp phát hành tem về sự kiện này, nhưng những phong bì tem đã ra đời, ghi nhận sự kiện trọng đại, trở thành cầu nối giữa hai miền Nam Bắc, một cánh thư đã được chuyển giữa hai đầu đất nước thông suốt bằng đường bưu điện.

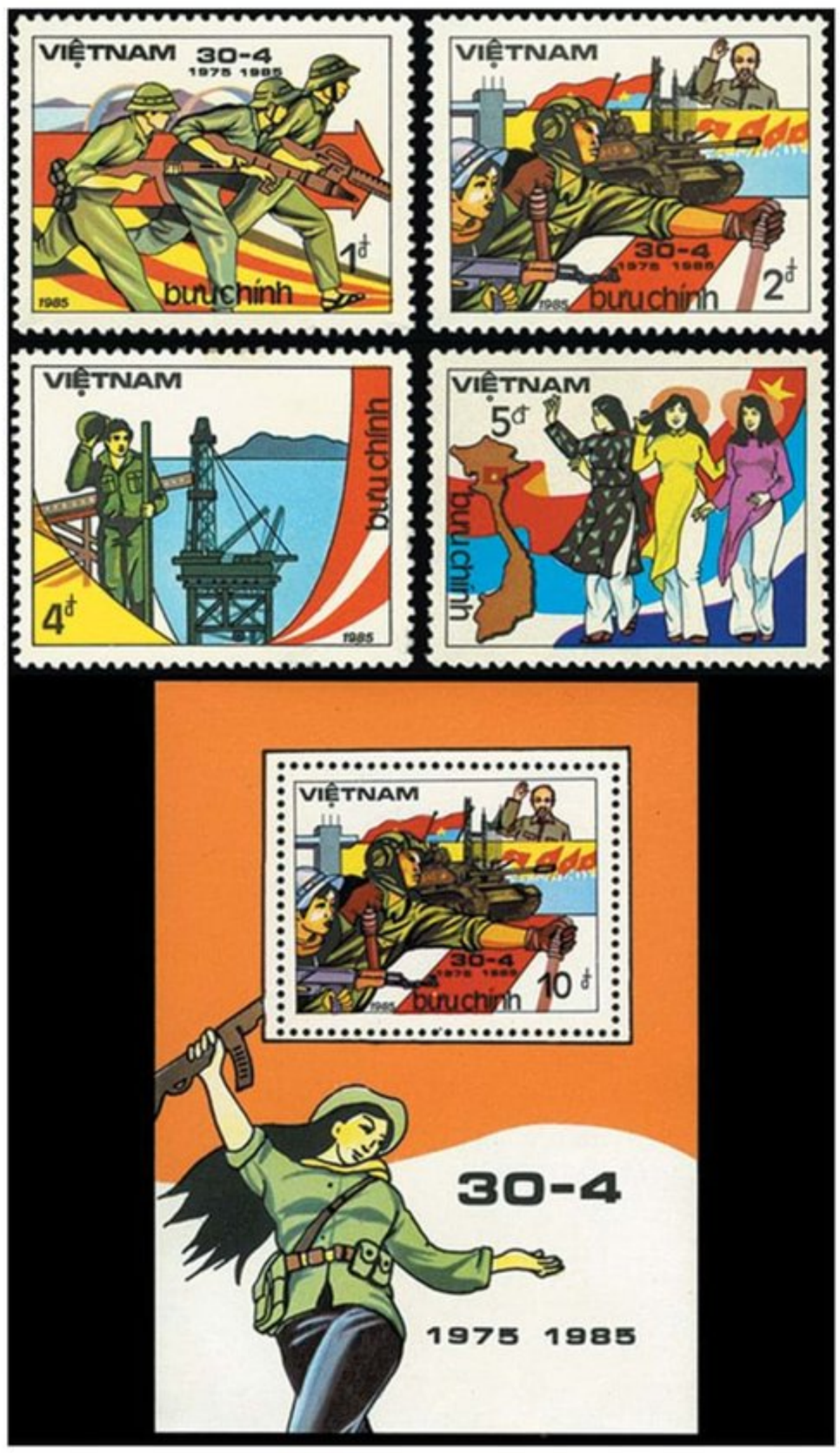
Bộ tem 320: Tổng tiến công 1975



Bộ tem 320: Tổng tiến công 1975.

Năm 1976, bộ tem đầu tiên về Tổng tiến công Xuân 1975 do Bưu chính Việt Nam phát hành ra đời, có tên là "Bộ tem 320". Bộ tem 320 gồm 6 mẫu, ghi lại 03 mốc chiến công quan trọng trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Bộ tem gồm 6 mẫu, do họa sỹ Trịnh Quốc Thụ, Trần Lương, Trần Ngọc Uyển thiết kế. Trên 6 con tem đều có hình ảnh về 3 chiến dịch trong cuộc Tổng tiến công năm 1975: "Giải phóng Buôn Ma Thuột" (2 mẫu), "Giải phóng Đà Nẵng" (2 mẫu); "Giải phóng Sài Gòn" (2 mẫu). Đó là những chiến công vang dội, làm nên thắng lợi quyết định của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 với phương châm: "Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng". Bộ tem gồm 6 mẫu nhưng được sử dụng 3 mẫu thiết kế hình ảnh của 3 sự kiện, được in lặp lại theo 2 mệnh giá khác nhau.

Bộ tem 461: Kỷ niệm 10 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam



Bộ tem 461: Kỷ niệm 10 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam.

Bộ tem 461 gồm 4 mẫu, 1 blốc được phát hành nhân kỷ niệm 10 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, khắc họa lại hình ảnh những bước tiến quân thần tốc, giải phóng Sài Gòn năm 1975 và thành tựu nổi bật sau 10 năm giải phóng thống nhất đất nước.



TUỔI TRẺ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY:

SÔI NỔI THÁNG THANH NIÊN 2018

LỆ HOA – QUỐC GIÁP – TRANG HUYỀN

Đến hẹn lại lên, cứ vào tháng Ba hàng năm, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lại phát động và triển khai "Tháng Thanh niên" tới tất cả các cấp bộ đoàn và tuổi trẻ cả nước nhằm xây dựng, cổ vũ phong trào thi đua tình nguyện, xung kích tham gia phát triển kinh tế, xã hội và giữ vững quốc phòng, an ninh Tổ quốc. Hưởng ứng "Tháng Thanh niên" 2018, Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC đã tổ chức nhiều hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, các phong trào thi đua trong học tập rèn luyện và các hoạt động văn hóa, văn nghệ… sôi nổi, ý nghĩa, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia.

"Tháng Thanh niên" 2018 cũng là thời điểm diễn ra các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Bác Hồ có Sáu điều dạy CAND (11/3/1948 – 11/3/2018), 62 năm Ngày Truyền thống Đoàn Thanh niên Bộ Công an (26/3/1956 – 26/3/2018), chính vì thế, các hoạt động của Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC được triển khai đồng bộ đến các cấp bộ đoàn và đoàn viên thanh niên (ĐVTN) đều hướng tới chủ đề: Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC thi đua học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy. Trong đó, Ban Chấp hành Đoàn trường đã xác định và tập trung thực hiện đợt sinh hoạt chính trị nhằm tuyên truyền, giáo dục thực hiện Cuộc vận động "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Cuộc vận động "Xây dựng người Thanh niên Công an bản lĩnh, kỷ cương, nhân văn, trách nhiệm, vì nhân dân phục vụ" gắn với phong trào "CAND học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy"… Các buổi sinh hoạt chi đoàn, tọa đàm, diễn đàn thanh niên, trên website, hệ thống truyền thanh nội bộ được tổ chức thường xuyên, xuyên suốt về những chủ đề trên đã bồi đắp, khơi dậy niềm tự hào trong thế hệ trẻ nhà trường, tạo động lực để tuổi trẻ đoàn viên, thanh niên Trường Đại học PCCC phát huy vai trò xung kích trong học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học, noi theo tấm gương của Bác Hồ vĩ đại. Trong Tháng Thanh niên 2018, Ban Chấp hành Đoàn trường còn thường xuyên phối hợp với các đơn vị giáo dục tổ chức các hình thức sinh hoạt học tập cho đoàn viên thông qua: Hội thi Olimpic Tiếng Anh, Hội thi CAND học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy…

Đặc biệt trong đợt sinh hoạt chính trị này, Ban Chấp hành Đoàn trường đã tổ chức hai chương trình tọa đàm lớn là "Xây dựng phong cách, tác phong, năng lực người cán bộ đoàn" và "Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; cơ hội, thách thức với đoàn viên thanh niên". Tại buổi tọa đàm "Xây dựng phong cách, tác phong, năng lực người cán bộ đoàn" ngày 26/3/2018, Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC đã tổ chức gặp mặt cán bộ đoàn qua các thời kỳ nhằm tổng kết lại những hoạt động mà Đoàn Thanh niên đã thực hiện trong năm qua, đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên. Trong năm học 2017 – 2018, tuổi trẻ Trường Đại học PCCC đã đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận với hàng chục tập thể, cá nhân được nhận Bằng khen và Giấy khen của lãnh đạo Bộ Công an, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, lãnh đạo Tổng cục Chính trị CAND, lãnh đạo nhà trường và tổ chức đoàn cấp trên trao tặng; 02 đoàn viên được tuyên dương là Thanh niên Công an tiêu biểu, Thanh niên Tổng cục Chính trị CAND xuất sắc; 01 giải thưởng Sao Tháng giêng, Sinh viên 5 tốt và nhiều danh hiệu cao quý khác… Thay mặt Đảng uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường, đồng chí Đại tá, TS. Lê Quang Bốn – Phó Hiệu trưởng đã đến dự buổi tọa đàm và nhiệt liệt biểu dương sự cố gắng và những kết quả, thành tích nổi bật mà Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC đã đạt được trong thời gian qua. Đồng thời, đồng chí cũng đưa ra định hướng, mong muốn Đoàn Thanh niên nhà trường sẽ phát huy được vai trò, sức mạnh xung kích hơn nữa, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao và góp sức xây dựng Trường Đại học PCCC ngày càng phát triển lớn mạnh.

Cũng nằm trong chuỗi các hoạt động chào mừng Tháng Thanh niên năm 2018, chương trình tọa đàm với chủ đề: "Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; cơ hội, thách thức với đoàn viên thanh niên" đã thu hút hơn 600 đoàn viên các Khóa D31, D32, D33 và đoàn viên Hệ ngoài ngành Công an tham gia. Buổi tọa đàm đã cho thấy sự vào cuộc, nhanh nhạy nắm bắt những đột phá về công nghệ của tuổi trẻ Trường Đại học PCCC, đặc biệt là công nghệ áp dụng trong lĩnh vực PCCC. Trong chương trình tọa đàm, các báo cáo viên – là những giảng viên có chuyên môn giỏi, hiểu biết sâu về khoa học kỹ thuật và cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đã cung cấp một cách tổng thể, cốt lõi về bản chất, nền tảng của cách mạng công nghiệp 4.0, đồng thời giải đáp những câu hỏi của đoàn viên tham gia chương trình tọa đàm. Chương trình tọa đàm "Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; cơ hội, thách thức với đoàn viên thanh niên" đã góp phần nâng cao nhận thức, giúp đoàn viên thanh niên



Hội trại Thanh niên "Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC thi đua học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy" tại Cơ sở 2.

Ảnh: Mạnh Hùng.

nhận diện được những cơ hội, thách thức đang đặt ra đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong tương lai, từ đó định hướng cho đoàn viên, thanh niên không ngừng học tập, nâng cao hiểu biết, kỹ năng thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quá trình học tập, nghiên cứu khoa học để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc, chủ động bắt kịp với xu thế thời đại, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trên các cương vị công tác sau khi tốt nghiệp ra trường.

Cùng với sinh hoạt giáo dục chính trị, định hướng nhận thức, Ban Chấp hành Đoàn trường cũng đồng thời đẩy mạnh các sân chơi văn hóa – thể thao nhằm tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, thu hút đông đảo đoàn viên tham gia với khí thế sôi nổi, nhiệt huyết của tuổi trẻ như: Hội trại Thanh niên với chủ đề "Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC thi đua học tập, thực hiện Sáu điều Bác dạy CAND"; tham gia Hội trại Thanh niên do Đoàn Thanh niên Bộ Công an tổ chức tại tỉnh Bắc Giang; tổ chức Ngày hội Văn hóa – Thể thao Thanh niên, ngày thứ Bảy tình nguyện và ngày Chủ nhật xanh…

Hội trại Thanh niên "Tuổi trẻ Trường Đại học PCCC thi đua học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy" tại Cơ sở 2 (xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình) kéo dài từ ngày 23 đến ngày 25/3/2018. Đây là sân chơi bổ ích được Đoàn Thanh niên nhà trường tổ chức 2 năm một lần để đoàn viên, thanh niên có cơ hội phát huy sở trường, khả năng sáng tạo. Với quy mô 15 trại trong đó có 14 trại của các chi đoàn học viên Cơ sở 2 và 01 trại của đoàn viên Cơ sở 1, các trại năm nay được trang trí công phu, thu hút người xem bởi sự trang trí đặc sắc, đẹp mắt thể hiện sự khéo léo, cũng như sự đầu tư tâm sức của các chi đoàn vào Hội trại như: Trại Tiếp lửa truyền thống của Chi đoàn K41C; Tuổi trẻ Công an học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy CAND của Chi đoàn Liên thông 9C, Trại Chi đoàn K42A thi đua lập thành tích chào mừng Tháng Thanh niên 2018 và kỷ niệm 70 năm Ngày Bác Hồ có 6 điều dạy CAND… Song hành với thi hội trại là nhiều hoạt động phong phú như: thi cắm trại nhanh, cắm trại đẹp; thi báo tường, kéo co, các trò chơi bổ trợ; giao hữu bóng chuyền giữa các chi đoàn... Đặc biệt, đêm liên hoan văn nghệ, đốt lửa trại… có sự tham gia của Ban Giám hiệu nhà trường cùng đông đảo cán bộ, chiến sỹ, học viên đoàn viên thanh niên đã diễn ra sôi nổi, hào hứng, góp phần tạo nên một không khí vui vẻ, sôi động. Bên ánh lửa bập bùng kỳ ảo của đêm lửa trại, tất cả mọi người đều nắm tay nhau, cùng chơi tiếp sức, vòng tròn gắn kết và cất cao lời ca tiếng hát, xóa nhòa khoảng cách, thắt chặt thêm thêm tình đồng đội, đồng chí thân ái, đoàn kết... Sau 3 ngày diễn ra sôi nổi, Hội trại đã kết thúc thành công, tốt đẹp để lại nhiều kỷ niệm đẹp cho các đoàn viên thanh niên trong quá trình học tập, rèn luyện dưới mái trường Đại học PCCC.



Đoàn viên, thanh niên tại Cơ sở 1 thi nhảy bao bố.

Ảnh: Mạnh Hùng.

Tại Cơ sở 1, không kém phần sôi nổi là sự kiện Ngày hội Văn hóa - Thể thao Thanh niên diễn ra vào ngày 25/3/2018 tại Ký túc xá Trường Đại học PCCC. Ngày hội là dịp để tuổi trẻ Trường Đại học PCCC thể hiện sự rèn luyện, nâng cao sức khỏe trong các môn thi như: kéo co nam, nữ, nhảy bao bố, đẩy gậy... Đây cũng là dịp để các đoàn viên, thanh niên giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm và thắt chặt tình đoàn kết với nhau.

Tại Cơ sở 3, Liên Chi đoàn Thanh niên Cơ sở 3 đã long trọng tổ chức lễ mít tinh chào mừng 87 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2018) và tổng kết các chuỗi hoạt động đã thực hiện trong Tháng Thanh niên năm 2018. Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy Ban Giám hiệu và của tổ chức Đoàn cấp trên; sự phối hợp giúp đỡ của các đơn vị trong nhà trường, công tác Đoàn và phong trào Thanh niên của đoàn viên thanh niên nhà trường tại Cơ sở 3 đã đạt được những kết quả thiết thực. Tổng kết công tác đoàn năm học 2016 – 2017 và Học kỳ I năm học 2017 – 2018, đoàn viên thanh niên nhà trường đã đạt được một số thành công nhất định như: tham gia tích cực các hoạt động thể dục thể thao do đoàn cấp trên tổ chức, nổi bật trong chuỗi thành tích đó là chức Vô địch môn bóng đá nam tại giải bóng đá do Công an huyện Long Thành tổ chức; Đội Văn nghệ xung kích của nhà trường đã tích cực tập luyện và đóng góp nhiều tiết mục đặc sắc khi tham gia giao lưu văn nghệ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường, Trường Cao đẳng An ninh nhân dân II… Qua các buổi giao lưu này, Trường Đại học PCCC Cơ sở 3 đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp trong lòng khán giả và các đơn vị, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa các đơn vị kết nghĩa. Các Câu lạc bộ ghita, Câu lạc bộ dân vũ, Đội Văn nghệ xung kích, Đội Thông tin – Tuyên truyền được tổ chức hoạt động thường xuyên. Liên Chi đoàn cũng đã tổ chức cho đoàn viên thanh niên tham gia lao động tình nguyện tại Trường Mầm non Thành Nghĩa, dọn dẹp vệ sinh và dâng hương các anh hùng liệt sỹ tại Đền thờ liệt sỹ xã An Phước nhân các ngày 30/4, 27/7, Tết cổ truyền… Đặc biệt hơn, Trường Đại học PCCC Cơ sở 3 còn nhận phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Xót của xã Long Đức, huyện Long Thành... Các hoạt động hưởng ứng Tháng Thanh niên 2018 tại Cơ sở 3 đã được triển khai với sự tham gia tích cực của các đoàn viên thanh niên, không chỉ là các hoạt động đoàn sôi nổi mà còn có ý nghĩa xã hội tích cực.

Tháng Thanh niên năm 2018 đã khép lại. Với sự chuẩn bị chu đáo và tích cực, các hoạt động do Ban Chấp hành Đoàn trường tổ chức đã phát huy cao độ vai trò xung kích, tình nguyện, sức sáng tạo phong phú của đoàn viên, thanh niên với tinh thần "kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả". Tháng Thanh niên 2018 sẽ là động lực, điểm nhấn cho các hoạt động xuyên suốt một năm của Đoàn Thanh niên Trường Đại học PCCC và truyền đi thông điệp: "Hãy nâng niu, trân trọng quãng thời gian tuổi trẻ cùng những yêu thương, sẻ chia, trách nhiệm với cộng đồng và không ngừng nỗ lực vươn lên để hoàn thiện chính mình", hãy để quãng thời gian tuổi trẻ đẹp nhất của mỗi đoàn viên thanh niên Trường Đại học PCCC được ghi dấu bằng những việc làm đẹp.■

TRÒ CHUYỆN CÙNG NGƯỜI LÍNH CHỮA CHÁY NƠI VÙNG ĐẤT CỐ ĐÔ

DUY ANH

Khi nói về sự năng động, sáng tạo trong công việc, những cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thừa Thiên – Huế không ai là không biết Thượng úy Lê Văn Kỳ - cán bộ Phòng Hướng dẫn chỉ đạo Chữa cháy và CNCH, một người lính chữa cháy trẻ, năng lực và nhiệt huyết. Hơn 12 năm trong nghề, Thượng úy Lê Văn Kỳ đã từng tham gia cứu hộ hàng trăm vụ việc khác nhau. Dù có khá nhiều kinh nghiệm và thành tích, nhưng người lính chữa cháy trẻ này luôn rất khiêm tốn và kiệm lời khi nói về mình.



Thượng úy Lê Văn Kỳ. *Ảnh: PV*

Năm 2006, Thượng úy Lê Văn Kỳ chính thức bắt đầu con đường trở thành một người lính PCCC. Kể từ đó đến nay, đối với anh, lĩnh vực PCCC&CNCH đã trở thành một phần máu thịt, không thể tách rời với mình. Kỳ tâm sự: "Khi còn là lính tham gia nghĩa vụ quân sự, được làm việc trong lĩnh vực PCCC&CNCH, mỗi ngày được làm quen, tiếp xúc và được tham gia thực hiện các nhiệm vụ, tôi đã thấy yêu thích và xác định sẽ gắn bó lâu dài với công việc này. Hết thời hạn 3 năm đi lính, tình yêu với ngành, với lực lượng của tôi càng tăng lên. Mỗi khi cứu được một người hay làm một việc tốt, tôi đều cảm thấy rất tự hào về bản thân và về nghề nghiệp cao quý mà mình đã được cống hiến." Anh cho biết: "Mỗi lần tham gia những vụ việc như một sợi dây gắn kết tôi với nghề hơn. Những vất vả, nhọc nhằn, những khoảng lặng của người lính chữa cháy và CNCH cũng khiến tôi dần dần thấm. Ban đầu cũng như mọi người, thấy việc khó thì sợ. Nhưng rồi quen. Và khi quen với công việc, được trau dồi mình, tôi đã có những trưởng thành riêng của bản thân, vượt qua được những nỗi sợ hãi ban đầu, rồi dần dần thấy ngấm, thấy say nghề." "Mỗi khi có việc chỉ muốn xông vào làm" – Thượng úy Lê Văn Kỳ chia sẻ.

Gắn bó cùng nghề 12 năm, Lê Văn Kỳ đã có biết bao kỷ niệm vui buồn trong nghề. Có những vụ cứu hộ ám ảnh, theo anh suốt không quên. Anh vẫn nhớ mãi kỷ niệm đầu tiên khi tham gia cứu hộ đám cháy một nhà dân. Ngọn lửa lớn như muốn nuốt chửng ngôi nhà. Nạn nhân là một cô bé chỉ chừng tầm 15 – 16 tuổi đã trốn trong gầm giường. Việc tìm kiếm nạn nhân lúc đầu rất khó khăn, vì khói nhiều, ánh sáng ít. Bằng trực giác, sự phán đoán và linh cảm nghề nghiệp, cuối cùng Thượng úy Lê Văn Kỳ cũng tìm ra chỗ trú của nạn nhân. Nhưng việc đưa nạn nhân ra ngoài cũng không dễ dàng. Cầu thang rất nhỏ chỉ khoảng 50 - 60cm và khói bao trùm khắp nơi, muốn thoát ra ngoài chỉ có thể bò xuống. Nhưng nạn nhân quá yếu, không thể tự bò được. Thượng úy Lê Văn Kỳ đã nghĩ ra cõng nạn nhân lên tầng trên để thoát ra ngoài. Trong giây phút sinh tử ấy, dù sức không còn nhiều nhưng người lính trẻ đã lựa chọn tháo bình oxy để cõng đưa nạn nhân ra ngoài. Kỳ cho biết: "Bài học ngay từ những ngày đầu mới bước chân vào nghề đã dạy cho tôi rằng, trong mọi hoàn cảnh, để thực hiện nhiệm vụ, cần phải có sự dũng cảm và quyết đoán. Nhiều khi để cứu được người khác, bắt buộc phải lựa chọn đánh cược với mạng sống của chính bản thân mình".

Sau vụ cứu hộ đầu tiên ấy, đến nay Thượng úy Lê Văn Kỳ cũng không nhớ chính xác mình đã từng tham gia bao nhiêu vụ việc, chỉ biết rằng, con số ấy phải lên đến hàng trăm vụ khác nhau. Những vụ việc lớn không chỉ để lại những bài học kinh nghiệm sâu sắc mà còn có những nuối tiếc, xót xa. Một trong những vụ việc nguy hiểm và đáng nhớ nhất mà người lính trẻ đã tham gia là vụ cứu hộ tai nạn lao động ngạt khí metan của Công ty Cổ phần Vinh Phát chuyên sản xuất giấy ở Khu công nghiệp Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 11/4/2014. Khu vực xảy ra sự cố là hầm sâu 3,5m, có 6 nạn nhân bị ngạt khí. Miệng hầm rất nhỏ, đường xuống rất khó khăn. Lượng khí ở dưới rất độc, nếu không cẩn thận và tính toán kỹ, người lính có thể trở thành nạn nhân bất cứ lúc nào. Sử dụng các trang bị kỹ thuật chuyên dụng, Lê Văn Kỳ là người tiên phong xuống hiện trường đầu tiên để dẫn đường cho anh em. Anh cho biết: "Sau khi xuống đến nơi, việc đầu tiên tôi làm là phải xác định vị trí nạn nhân vì họ nằm không tập trung một chỗ và xác định tình trạng của nạn nhân xem nạn nhân nào còn tỉnh, cần cứu trước. Chúng tôi đã khẩn trương làm tất cả các bước chủ yếu dựa vào kiến thức đã được huấn luyện và kinh nghiệm của bản thân." Bằng các thao tác kỹ thuật, Thượng úy Lê Văn Kỳ đã dùng nút thắt buộc dây và tìm cách kéo được từng người bị nạn lên. 6 nạn nhân đã được đưa ra ngoài chỉ trong vòng 30 phút từ thời điểm Đội CNCH đến hiện trường. Nhưng đáng tiếc là có 2 công nhân nhiễm độc nặng nên trên đường vào bệnh viện đã tử vong. Thượng úy Lê Văn Kỳ chia sẻ: "Những người lính CNCH như chúng tôi luôn ý thức được rằng, trong những tình huống ngàn cân treo sợi tóc ấy, mạng sống của con người đôi khi chỉ tính bằng phút, bằng giây. Tất cả đều phụ thuộc vào những người lính CNCH. Sự mất mát của các nạn nhân trong các vụ việc khiến tôi và đồng đội luôn tự nhủ phải cố gắng hơn

nữa, nỗ lực hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ để cứu người nhanh nhất có thể".

Khi trao đổi về nghiệp vụ, Thượng úy Lê Văn Kỳ là một người lính rất sôi nổi và dày dạn kinh nghiệm. Anh nói với chúng tôi: Điều đầu tiên và quan trọng nhất trong CNCH chính là bản lĩnh của người lính, có dũng cảm, dám xông pha, dám vào hay không. Sự quyết đoán, nhanh nhạy trong công tác CNCH và xử lý tình huống cũng rất quan trọng. Trong mỗi vụ CNCH, người lính luôn gặp nhiều khó khăn cản trở: phải xông pha vào hiện trường mà hoàn toàn không hề biết sơ đồ, cấu trúc ngôi nhà, vị trí của nạn nhân; khó khăn đó càng nhân lên khi bị khói và khí độc bao trùm. Nếu người bị nạn ở địa điểm không gian chật hẹp, đó càng là thử thách cho lính CNCH vì phương tiện thì lớn khó triển khai. Nhưng anh cho biết, khi đã xác định trở thành những người lính CNCH thì anh và đồng đội đều đã dần quen với điều này và tất cả những khó khăn cũng không thể khuất phục được tinh thần chiến đấu của những người lính.



Thượng úy Lê Văn Kỳ cùng đồng đội đang xử lý một vụ cháy tại Huế.
Ảnh: Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế.

Không chỉ năng động, trách nhiệm trong công việc, Thượng úy Lê Văn Kỳ còn là một cán bộ Đoàn rất sôi nổi. Là Bí thư chi đoàn của đơn vị, anh là hạt nhân đi đầu trong các hoạt động thể lực như: võ thuật, thể dục thể thao. Anh còn là người gắn kết, tập hợp đoàn viên tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể. Sự nhiệt tình, sôi nổi của người Bí thư chi đoàn đã khiến các đoàn viên đoàn kết, noi gương tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của đơn vị và phong trào tình nghĩa xung kích vì cộng đồng. Thượng úy Lê Văn Kỳ cũng là người tích cực tham gia chương trình "Em làm lính chữa cháy" với việc phổ cập kiến thức PCCC&CNCH trong học đường. Anh đã giúp hàng ngàn em nhỏ có được kiến thức, kỹ năng an toàn PCCC, có thể tự cứu mình trong những tình huống khẩn cấp.



Không chỉ sáng tạo trong công việc, Thượng úy Lê Văn Kỳ còn là một cán bộ Đoàn sôi nổi.
Ảnh: PV.

Mải mê với công việc, với phong trào, nhưng ở người lính trẻ Lê Văn Kỳ, những dự định riêng về hôn nhân, gia đình vẫn còn bỏ ngỏ. Mỗi khi nói về điều này, anh đều hài hước bảo rằng vì chưa có thời gian. Thượng úy Lê Văn Kỳ chia sẻ, vì chưa vướng bận gia đình nên anh dốc toàn tâm lực cho công việc, cho hoạt động tập thể. Tại đơn vị, anh luôn được anh em đồng đội rất quý mến và được cấp trên đánh giá cao. Trung tá Bùi Văn Hà - Phó trưởng phòng Hướng dẫn chỉ đạo về Chữa cháy và CNCH cho biết: Đồng chí Lê Văn Kỳ trong đơn vị là một cán bộ triển vọng. Kỳ rất năng động, nhiệt tình, có nhiều sáng tạo trong công việc và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kỳ được đồng đội yêu quý vì sự hòa nhã, nhiệt tình giúp đỡ anh em. Khi có những phương tiện mới, đồng chí Kỳ luôn tìm tòi, nghiên cứu phổ biến lại cho đồng đội.

Với những thành tích đã đạt được, Thượng úy Lê Văn Kỳ đã được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen của UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh và Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh. Những bức thư cám ơn, khen ngợi từ các nạn nhân do anh cứu giúp gửi về đơn vị đã trở thành nguồn động viên, khích lệ lớn lao không chỉ cho chính bản thân đồng chí Lê Văn Kỳ mà còn trở thành nguồn cảm hứng, động lực thúc đẩy để anh em đồng đội học tập noi theo tấm gương anh.■

QUẢNG NINH:

HIỆU QUẢ TỪ "DÂN VẬN KHÉO"

Đại tá PHÍ VĂN MINH
Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh



Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh tổ chức diễn tập PCCC sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra.
Ảnh: Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công". Qua đó có thể thấy rằng, công tác dân vận là một trong những công tác cơ bản, đóng vai trò quan trọng trong mọi phong trào. Trong lĩnh vực PCCC, vai trò của nhân dân luôn mang tính chất trọng yếu, góp phần hạn chế cháy, nổ, và giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do cháy, nổ gây ra. Nhận rõ điều này, Đảng ủy, lãnh đạo Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh luôn xác định công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC là 1 trong 3 nhiệm vụ trọng tâm, mang tính đột phá, chiến lược góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCCC trên địa bàn tỉnh.

Hàng năm, bám sát chỉ đạo của cấp trên về công tác dân vận, Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh đã chỉ đạo làm tốt công tác phối hợp nắm, dự báo sát tình hình, tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều biện pháp với cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị, cơ sở, cơ quan, doanh nghiệp về thực hiện công tác PCCC&CNCH. Đơn vị đã tổ chức ký kết và triển khai có hiệu quả Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận giai đoạn 2017 - 2020 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Đảng ủy Cảnh sát PC&CC tỉnh; chủ động ban hành 17 văn bản chỉ đạo về công tác dân vận, nổi bật là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn đảng; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 09/CT-BCA-V28 ngày 01/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an về "tăng cường công tác dân vận của lực lượng Công an nhân dân trong tình hình mới"… Tổ chức phát động phong trào thi đua "Dân vận khéo" năm 2017 gắn với phong trào thi đua "3 giỏi, 4 tốt" của Cảnh sát PC&CC tỉnh… Chỉ đạo các đơn vị phối hợp tổ chức sơ kết kết quả thực hiện quy chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên về đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC trong tình hình mới; rút kinh nghiệm nhận rộng các mô hình điểm an toàn về PCCC tại các cơ quan, địa phương, cơ sở. Qua đó, đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận, đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC trong tình hình mới.

Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh đã tiếp tục đổi mới công tác dân vận xây dựng phong trào Toàn dân PCCC gắn với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, tạo nhiều chuyển biến, đổi mới trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia PCCC như: duy trì phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên các cấp phối hợp tổ chức "Diễn đàn Cảnh sát PCCC lắng nghe ý kiến nhân dân" tại các xã, phường; duy trì hiệu quả hoạt động, nhân rộng 06 loại mô hình điểm về PCCC tại 21 cơ sở, khu dân cư theo tiêu chí cơ sở đạt chuẩn về PCCC tại Quyết định 1692 của UBND tỉnh. Duy trì phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, tăng cường, đổi mới, đa dạng hóa hình thức, phương pháp, nội dung tuyên truyền pháp luật, kiến thức về PCCC; thông tin định hướng kịp thời về các vụ cháy; cảnh báo nguy cơ dẫn đến cháy, nổ; tuyên dương gương tập thể điển hình, người tốt việc tốt trong phong trào Toàn dân PCCC. Đặc biệt, đã tổ chức ký quy chế phối hợp với Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh về công tác tuyên truyền PCCC giai đoạn 2017 - 2020; xây dựng và triển khai phát chuyên mục "114 Quảng Ninh" xây dựng 06 clip hướng dẫn công tác PCCC, thoát nạn định kỳ 7 ngày/ tuần trên truyền hình tỉnh vào khung giờ vàng; phối hợp với cơ sở tổ chức nhiều lớp tuyên truyền miệng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng chữa cháy tại chỗ. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về PCCC, làm tốt công tác PCCC tại chỗ, tạo khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy phong trào Toàn dân PCCC gắn với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt được nhiều chuyển biến tích cực; hạn chế số vụ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định thành lập và quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở trong lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh; tiếp tục tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trong các lĩnh vực công tác tại các đơn vị trực thuộc; tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017 tại các đơn vị. Qua kiểm tra, giám sát tiếp tục hướng dẫn chỉ đạo chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót trong việc thực hiện dân chủ tại cơ sở.

Bên cạnh đó, đơn vị tiếp tục tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, giảm thiểu những nhiễu, phiền hà cho tổ chức và công dân, tập trung nghiên cứu, mạnh dạn đề xuất các giải pháp cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về PCCC. Bằng việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với 9/14 thủ tục hành chính; dịch vụ bưu chính công ích đối với 14/14 thủ tục hành chính về PCCC, đơn vị đã góp phần giải quyết nhanh chóng thủ tục hành chính, đảm bảo chính xác, đúng quy định, thuận tiện nhất cho cá nhân, tổ chức. Kết quả chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính năm 2017, lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Quảng Ninh vinh dự đứng 3/20 đơn vị Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; năm thứ hai liên tiếp đứng trong nhóm dẫn đầu về Chỉ số cải cách hành chính trên cả nước.

Lãnh đạo, Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh luôn xác định công tác tiếp công dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quản lý nhà nước về PCCC&CNCH và trong hoạt động thường xuyên của đơn vị, là cầu nối trực tiếp giúp cấp ủy, lãnh đạo Cảnh sát PC&CC tỉnh nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng và những khó khăn của nhân dân liên quan đến lĩnh vực PCCC&CNCH. Do đó, đơn vị đã tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các địa bàn thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời có hiệu quả những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân trong quá trình thực thi pháp luật về PCCC thuộc thẩm quyền giải quyết của Cảnh sát PC&CC tỉnh. Thông qua, đường dây điện thoại nóng, hòm thư góp ý tại Cảnh sát PC&CC tỉnh và các đơn vị, Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh đã tổ chức tốt công tác tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của nhân dân. Đơn vị cũng quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng, chấn chỉnh tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ cho đội ngũ đảng viên, cán bộ, chiến sỹ. Trong quá trình thực hiện, đơn vị đã nhận được hơn 50 thư khen của các cơ quan, đơn vị và quần chúng nhân dân về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, chiến sỹ.

Ngoài ra, đơn vị cũng đã có 11 mô hình "Dân vận khéo" thể hiện sự sáng tạo, thời sự, phù hợp với thực tế công tác và tình hình địa phương như mô hình: "Phật tử và nhân dân tại các cơ sở thờ tự; cơ sở tôn giáo thực hiện tốt công tác PCCC" của Chi bộ Phòng Cảnh sát PCCC số 4 được Cục V28 - Bộ Công an ghi nhận, đánh giá tốt để nhân rộng trong toàn quốc; mô hình "Mỗi hộ kinh doanh có bình chữa cháy tại phường Cẩm Trung, TP Cẩm Phả" của Chi bộ Phòng Cảnh sát PCCC số 2... Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra tiến độ thực hiện các mô hình "Dân vận khéo" của các tập thể, cá nhân đã đăng ký; lắng nghe những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, cách thức triển khai, kịp thời động viên, khen thưởng đối với các mô hình hay.

Có thể nói, việc phát động, triển khai thực hiện các mô hình "Dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã hỗ trợ đắc lực công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên toàn tỉnh, góp phần nâng cao vị thế và hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PCCC tỉnh Quảng Ninh, vì nhân dân dân phục vụ. Nhờ việc đẩy mạnh và phát huy hiệu quả các mô hình "Dân vận khéo", phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức và trách nhiệm của nhân dân trong công tác PCCC&CNCH đã được nâng cao góp phần hạn chế các vụ cháy, nổ, không để xảy ra cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng, đảm bảo an toàn xã hội, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Những kết quả đã đạt được trên đã cho thấy hiệu quả tích cực của phong trào "Dân vận khéo" trong lĩnh vực



Cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh tham gia dọn dẹp đường giúp dân sau mưa lũ.

Ảnh: Cảnh sát PC&CC tỉnh Quảng Ninh.

PCCC&CNCH. Trong thời gian tới, để phong trào tiếp tục phát huy những thành quả trên, đồng thời đạt chất lượng cao hơn nữa, lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh sẽ tập trung thực hiện những nhiệm vụ sau:

Một là, tiếp tục triển khai, quán triệt, thực hiện kịp thời, đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác dân vận, trọng tâm là Nghị quyết số 25-NQ/TW, Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 25/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai Kết luận số 114-KL/TU ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Chỉ thị số 09/CT-BCA-V28 ngày 01/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an về "tăng cường công tác dân vận của lực lượng Công an nhân dân trong tình hình mới" và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác dân vận.

Hai là, tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Đảng ủy Cảnh sát PCCC tỉnh giai đoạn 2017 - 2020.

Ba là, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ trong các lĩnh vực công tác; gắn công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy chế dân chủ với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh và phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; chủ động phát hiện những tồn tại, thiếu sót, khó khăn, vướng mắc, làm rõ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong việc thực hiện các quy định về dân chủ.

Bốn là, tiếp tục làm tốt công tác nắm tình hình nhân dân, phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác PCCC&CNCH; nhân rộng hiệu quả các mô hình điển hình trong phong trào Toàn dân PCCC, các mô hình điểm an toàn về PCCC; nhân rộng Diễn đàn "Cảnh sát PCCC lắng nghe ý kiến của nhân dân" trên địa bàn toàn tỉnh.

Năm là, đẩy mạnh phong trào Toàn dân PCCC gắn với phong trào thi đua "Dân vận khéo" và phong trào thi đua "3 giỏi, 4 tốt"; quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy; đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; tăng cường nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, trao đổi kinh nghiệm; phối hợp bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân vận tại các đơn vị.■

CÔNG TÁC PCCC TẠI CÁC TRƯỜNG HỌC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Đại tá NGUYỄN ĐÌNH THỪA
Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế

Nằm ở vùng đồng bằng duyên hải miền Trung, Huế là đô thị cấp quốc gia của Việt Nam. Bên cạnh các thế mạnh về văn hóa, du lịch, y tế, Thừa Thiên Huế còn biết đến là một trung tâm giáo dục đào tạo lớn của khu vực miền trung và cả nước. Với sự phát triển về quy mô và số lượng các trường học trên địa bàn tỉnh ngày một tăng lên, công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các cơ sở này cũng đòi hỏi cần được đầu tư và quan tâm một cách hợp lý nhằm hạn chế nguy cơ cháy, nổ và đảm bảo an ninh chính trị tại Thừa Thiên Huế.



Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế phổ biến kỹ năng thoát nạn cho các em học sinh. Ảnh: Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế.

Hiện nay Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế đang quản lý 540 cơ sở trường học trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó có 28 cơ sở trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học, học viện; 29 cơ sở trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên; 315 cơ sở trường trung học cơ sở, tiểu học cơ sở; 168 cơ sở trường mẫu giáo, mầm non.

Trường học là nơi tập trung đông người, khi xảy ra sự cố cháy, nổ việc thoát nạn và chữa cháy sẽ gặp nhiều khó khăn và gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng và tài sản. Hiện nay, hầu hết các cơ sở trường học ở Huế được xây dựng chủ yếu bằng các vật liệu không cháy và khó cháy, hạn chế được một phần nguy cơ cháy lan. Tuy nhiên, các trường học thường bố trí các phòng với nhiều chức năng khác nhau (phòng làm việc, phòng họp, giảng đường, phòng thí nghiệm) với các vật liệu dễ cháy như phông rèm, dây dẫn điện, máy móc, bàn gỗ, hồ sơ, tài liệu... và một số cơ sở còn bố trí nơi tập trung ăn, ở của học sinh, sinh viên, học viên, trẻ nhỏ (cấp mầm non) trong khuôn viên như: khu ký túc xá, nhà ăn... nên nguy cơ tiềm ẩn xảy ra cháy, nổ là rất cao đặc biệt là tại các trường mẫu giáo, mầm non, tiểu học bán trú.... Mặt khác, hầu hết sinh viên, học viên, học sinh đều chưa nắm được các kiến thức về PCCC và thoát nạn cũng như an toàn trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt nên nếu xảy ra cháy, nổ sẽ dễ dẫn tới tình trạng hoảng loạn, dẫm đạp lên nhau trong quá trình thoát nạn, có thể làm thiệt hại về tính mạng nhất là đối với các cấp học tiểu học, mầm non, mẫu giáo.

Trong những năm qua, công tác PCCC tại các cơ sở trường học đã được các cấp, các ngành, và tỉnh Thừa Thiên Huế quan tâm. Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật khác về PCCC nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, cán bộ công nhân viên, học sinh, sinh viên đối với công tác PCCC; xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trong cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên, thay đổi nhận thức của mọi người về công tác PCCC. Trách nhiệm về công tác PCCC của người đứng đầu cơ sở trong thời gian gần đây đã được nâng cao hơn. Các cơ sở nhìn chung đã đảm bảo các quy định PCCC hiện hành về hệ thống điện, có trang bị nội quy, tiêu lệnh, phương tiện PCCC, đã lập hồ sơ theo dõi công tác PCCC, có phương án chữa cháy cơ sở; đã ra quyết định thành lập Ban Chỉ huy chữa cháy, Đội PCCC có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong đội, có liên hệ phối hợp với Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tiến hành huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho Đội Chữa cháy cơ sở, cán bộ, công nhân viên. Một số cơ sở trường học có nguy hiểm về cháy, nổ theo Phụ lục II Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ đã tiến hành mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Đối với các công trình mới đã tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC trong đầu tư xây dựng, đã phối hợp với cơ quan Cảnh sát PC&CC tỉnh thẩm duyệt thiết kế về PCCC và nghiệm thu công trình trước khi đưa vào hoạt động. Công tác bảo vệ, thường trực, tuần tra bảo vệ tại các trường (đặc biệt vào các giờ cao điểm, ban đêm) của lực lượng PCCC cơ sở tương đối đảm bảo.

Lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế cũng đã tăng cường kiểm tra, phúc tra các cơ sở, kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức chây ì, kéo dài, cố tình vi phạm quy định của pháp luật về PCCC. Qua đợt kiểm tra, đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với 11 cơ sở thuộc khối học viện, đại học, cao đẳng... vi phạm quy định PCCC với hình thức phạt tiền, tổng số tiền xử phạt: 15.000.000 đồng và kiến nghị khắc phục thiếu sót về PCCC với nhiều trường thuộc khối phổ thông, tiểu học, mầm non (thuộc quản lý của Sở Giáo dục và đào tạo và các Phòng Giáo dục các huyện, thị xã, Thành phố Huế), yêu cầu cam kết thực hiện trong thời gian tới.

Tuy nhiên, trên thực tế, quá trình thực hiện công tác PCCC tại các trường học trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế cũng còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Đối với các trường khối học viện, đại học, cao đẳng, một số cơ sở xây dựng trước đây nên chưa ban hành, áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC. Một số đơn vị hiện nay cũng đang gặp rất nhiều khó khăn trong nguồn tài chính nên việc cải tạo, lắp đặt và trang bị bổ sung phương tiện, thiết bị PCCC theo yêu

cầu, kiến nghị của Cảnh sát PCCC tỉnh cần phải có thời gian, lộ trình để khắc phục. Nhiều đơn vị chưa chủ động trong việc tự kiểm tra các điều kiện an toàn PCCC. Hầu hết các cơ sở tuy đã xây dựng được phương án chữa cháy cơ sở nhưng việc phê duyệt còn chậm do đó vẫn chưa tự tổ chức hoặc phối hợp với Cảnh sát PC&CC tỉnh để tổ chức thực tập đối với các tình huống được xây dựng giả định. Đối với các đơn vị trường học từ trung học phổ thông trở xuống, trừ một số trường do UBND tỉnh cấp kinh phí để đầu tư xây dựng, cải tạo, còn lại phần lớn các trường học cấp phổ thông cơ sở, tiểu học, mầm non (trực thuộc cấp huyện) hiện đang gặp rất nhiều khó khăn về nguồn tài chính nên không được quan tâm đầu tư trang bị, lắp đặt hệ thống báo cháy tự động (đối với các trường mầm non có trên 100 cháu), hệ thống cấp nước chữa cháy (trong nhà và ngoài nhà) nên nếu có sự cố cháy, nổ xảy ra thì rất dễ phát sinh cháy lan, cháy lớn do không được phát hiện kịp thời và có phương tiện để chữa cháy ngay từ ban đầu. Bên cạnh đó, do sự phân kỳ đầu tư của đơn vị chủ đầu tư như Ban Đầu tư và xây dựng tỉnh; Ban Đầu tư và xây dựng các huyện trước đây (hiện nay đã giải thể), nên hầu hết các trường học được xây dựng theo phương thức mỗi giai đoạn đầu tư từ 01 đến 02 khối nhà và đưa vào hoạt động sau đó tiếp tục đầu tư các khối tiếp theo; bể nước chữa cháy, trạm bơm chỉ được trang bị trong giai đoạn cuối cùng của dự án. Điều này đã dẫn đến tình trạng các khối nhà riêng biệt chỉ có duy nhất 01 cầu thang bộ, hệ thống cấp nước chữa cháy chỉ lắp đặt đường ống và không có các máy bơm chữa cháy phục vụ cấp nước cũng như bể nước dự trữ chữa cháy. Khi đưa học sinh vào học thì không đảm bảo đủ số lượng lối thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra cũng như không có phương tiện, nguồn nước chữa cháy ngay từ ban đầu. Một số trường học xây dựng từ trước đây hoặc được xây dựng trong khu vực nội thành do địa bàn chật hẹp, thiếu diện tích nên việc bố trí các lớp học, thư viện và khu vực bếp không đạt được theo tiêu chuẩn về PCCC.

Bên cạnh đó, mặc dù Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC ban hành năm 2013 đã có quy định việc cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo có trách nhiệm quy định lồng ghép kiến thức và kỹ năng về PCCC vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường, nhưng do chưa có các văn bản hướng dẫn thực hiện cũng như thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo với cơ quan Cảnh sát PC&CC tỉnh nên công tác này đến nay vẫn chưa thể triển khai được. Các khối trường tiểu học cơ sở, trung học cơ sở do cấp huyện, thị xã, thành phố quản lý; khối trường mầm non, mẫu giáo chủ yếu do cấp phường, xã quản lý do vậy việc đầu tư cho công tác PCCC của các cơ sở này phụ thuộc vào sự quan tâm, chỉ đạo của từng lãnh đạo huyện, thị xã, thành phố và nguồn ngân sách có được của từng địa phương. Nhiều trường hợp các trường học nhiều năm liền chưa được quan tâm đến công tác PCCC như trang bị phương tiện, xây dựng cơ sở vật chất.

Để công tác PCCC tại các trường học trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời gian tới đạt hiệu quả cao hơn, Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế đề xuất một số biện pháp sau:

Đối với các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục: cần khẩn trương khắc phục các tồn tại, thiếu sót về an toàn PCCC tại cơ sở qua các đợt kiểm tra đã được Cảnh sát PCCC tỉnh hướng dẫn, kiến nghị. Đồng thời phối hợp với Cảnh sát PC&CC tỉnh thống nhất xây dựng nội dung, thời lượng phổ biến kiến thức PCCC, lồng ghép vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa trong các nhà trường, cơ sở giáo dục; tổ chức các cuộc thi "Tìm hiểu Luật PCCC" để không ngừng nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, công nhân viên và học sinh. Phối hợp với Cảnh sát PC&CC tỉnh để huấn



Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế phổ biến kiến thức PCCC cho các em học sinh.
Ảnh: Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên Huế.

luyện bồi dưỡng nghiệp vụ cho Đội PCCC cơ sở nhằm nâng cao kỹ năng, khả năng thao tác xử lí khi xảy ra cháy, nổ tại cơ sở.

Đối với các đơn vị quản lý, Ban Giám đốc Đại học Huế cần tăng cường chỉ đạo các ban, ngành và các trường trực thuộc tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật vê PCCC; phối hợp thu thập và bổ sung đầy đủ các loại hồ sơ liên quan đến xây dựng, lắp đặt, trang bị các hạng mục và phương tiện PCCC. Đối với các khối nhà cũ tại một số trường cần chủ động rà soát, tập hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền quan tâm, đầu tư, trang bị hệ thống PCCC phù hợp để đảm bảo cho công tác chữa cháy ban đầu có hiệu quả. Sở Giáo dục và Đào tạo cần quan tâm chỉ đạo các trường trực thuộc và các Phòng giáo dục huyện, thành phố, thị xã khẩn trương xây dựng các kế hoạch, triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về công tác PCCC; Chủ động phối hợp với Cảnh sát PC&CC tỉnh triển khai việc đưa kiến thức và kỹ năng về PCCC vào chương trình giảng dạy hoạt động ngoại khóa trong nhà trường, cơ sở giáo dục. Đối với những nội dung còn nhiều vướng mắc, tồn tại, bất cập cần có báo cáo đề xuất lãnh đạo các cấp trong việc quan tâm đúng mức đối với công tác PCCC và phân bổ nguồn kinh phí thực hiện đưa công tác PCCC tại các cơ sở giáo dục, trường học đi vào nền nếp, đúng quy định của pháp luật. Các Phòng Giáo dục và đào tạo cấp huyện cần có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Ban Giám hiệu các trường trực thuộc thực hiện các giải pháp an toàn PCCC đối với trường học minh quản lý đặc biệt là đối với khối mầm non, mẫu giáo; rà soát, tập hợp các nội dung tồn tại về PCCC tại các trường để báo cáo đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các cấp xem xét, phân bổ nguồn kinh phí hợp lý để thực hiện tốt các kiến nghị của Cảnh sát PC&CC.

Đối với lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh: sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật khác về PCCC cho người đứng đầu cơ sở, cán bộ công nhân viên, học sinh, sinh viên đối với công tác PCCC. Đẩy mạnh xây dựng và nâng cao hiệu quả phong trào Toàn dân PCCC. Phối hợp Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh triển khai việc đưa kiến thức và kỹ năng về PCCC vào chương trình giảng dạy hoạt động ngoại khóa trong nhà trường; Tăng cường công tác kiểm tra, phúc tra các cơ sở, và kiên quyết xử lý mạnh tay với các vi phạm quy định của pháp luật về PCCC.■

CẢNH SÁT PC&CC TP ĐÀ NẴNG VỚI MÔ HÌNH:

"CỬA HÀNG XĂNG DẦU VĂN MINH - AN TOÀN PCCC, XANH, SẠCH, ĐẸP"

LỆ HOA – ANH TÀI

Là một trong 3 nhiệm vụ trọng tâm mà UBND TP Đà Nẵng giao cho Cảnh sát PC&CC thành phố triển khai xây dựng, mô hình "Cửa hàng xăng dầu (CHXD) Văn minh - An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp" được kỳ vọng sẽ phát triển, nhân rộng góp phần xây dựng Đà Nẵng thành "thành phố 4 an".

Đại tá Nguyễn Huy Phong - Trưởng phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về Phòng cháy, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng cho biết: Các cơ sở kinh doanh xăng dầu trong thành phố là loại hình cơ sở nguy hiểm cháy, nổ cao. Trong thực tế nhiều cơ sở kinh doanh xăng dầu đã xảy ra cháy, đám cháy xăng, dầu rất phức tạp và khó kiểm soát. Trong khi đó, hiện nay, trên địa bàn TP Đà Nẵng có đến 108 cửa hàng kinh doanh xăng, dầu, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn PCCC. Với mục tiêu kiên quyết ngăn chặn, hạn chế cháy, nổ xảy ra tại các CHXD, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã nghiên cứu, xây dựng và triển khai thí điểm mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC xanh, sạch, đẹp" cho các CHXD trên địa bàn thành phố, kể cả tàu kinh doanh xăng, dầu trên sông. "Chúng tôi hy vọng, việc xây dựng mô hình sẽ đảm bảo tính an toàn xuyên suốt về mọi mặt trong quá trình hoạt động, sản xuất kinh doanh tại các CHXD, đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác PCCC, rèn luyện tác phong văn minh, chuyên nghiệp cho đội ngũ, nhân viên của CHXD, hướng tới đảm bảo tuyệt đối an toàn về PCCC, xây dựng hình ảnh đẹp trong tâm trí khách hàng, góp phần bảo vệ môi trường và cộng đồng" – Đại tá Nguyễn Huy Phong chia sẻ.

Ngay sau khi kế hoạch được hình thành, ngày 12/5/2017, Cảnh sát PC&CC thành phố đã tiến hành tổ chức Hội nghị triển khai xây dựng mô hình "CHXD Văn minh - An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp" với sự tham gia của hơn 100 cửa hàng trưởng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn thành phố và đại diện lãnh đạo các Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực. Tại hội nghị, các tiêu chí đảm bảo một mô hình "CHXD Văn minh - An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp" đã được thống nhất, thông qua như: có khẩu hiệu, panô "CHXD Văn minh - An toàn PCCC, xanh, sạch đẹp" tại các vị trí trang trọng, dễ thấy; niêm yết đầy đủ các biển báo cấm lửa, cấm hút thuốc, cấm sử dụng điện thoại để thực hiện nghiêm ngặt hơn... Các CHXD phải thực hiện đúng quy trình nhập xăng dầu vào bể, tạm dừng hoạt động bán hàng cho phương tiện, lập hàng rào cách ly xung quanh khu vực xe bồn, bố trí người và phương tiện chữa cháy túc trực; bán xăng, dầu đúng số lượng theo quy định. Khu vực xung quanh và trong khuôn viên của cửa hàng, các rãnh nước sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh bể; trồng cây xanh đạt yêu cầu "xanh - sạch - đẹp", bố trí tiểu cảnh tạo hình ảnh cho đơn vị. Người lao động, nhân viên có thái độ thân thiện với khách hàng, 100% người lao động chấp hành trang phục bảo hộ lao động. Riêng đối với tàu kinh doanh mua bán xăng, dầu trên sông khi vệ sinh tàu phải xử lý váng xăng, không thải trực tiếp xuống nước. Hội nghị đã nhận được sự đồng thuận cao từ những người đứng đầu các cơ sở kinh doanh xăng dầu và thống nhất chọn ra 20 CHXD để thí điểm mô hình.



Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng kiểm tra việc thực hiện mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp".

Ảnh: Lệ Hoa

Ngay sau Hội nghị, các đơn vị Cảnh sát PCCC trực thuộc Cảnh sát PC&CC thành phố đã nhanh chóng bắt tay vào triển khai thực hiện mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC xanh, sạch, đẹp" trên toàn địa bàn thành phố. Các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành các kế hoạch tổ chức mô hình đồng thời tiến hành rà soát các cơ sở kinh doanh xăng dầu trong diện quản lý của đơn vị, chọn CHXD, tàu dầu trọng điểm trên địa bàn để xây dựng điểm mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC xanh, sạch, đẹp" đảm bảo số lượng, chất lượng. Đối với các cơ sở, CHXD, tàu dầu thuộc diện quản lý về công tác PCCC, các đơn vị tổ chức quán triệt, tuyên truyền, hướng dẫn để từng cơ sở thấy được những lợi ích khi thực hiện mô hình. Từ đó, đa phần người đứng đầu các CHXD trên địa bàn thành phố và nhân viên các cửa hàng, tàu trên sông đều hưởng ứng triển khai đăng ký xây dựng thí điểm mô hình.

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền địa phương và Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC thành phố, việc triển khai xây dựng mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC xanh, sạch, đẹp" đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Số lượng CHXD triển khai thực hiện mô hình tăng 1 cửa hàng so với chỉ tiêu đặt ra 20 cửa hàng và không có bất cứ sự cố cháy, nổ nào xảy ra tại các CHXD thí điểm. Sau 6 tháng triển khai, qua kiểm tra, các CHXD thực hiện mô hình đều đạt đủ 7 tiêu chí. Các CHXD đã chú ý tổ chức, làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức về việc



Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng kiểm tra việc thực hiện mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp". Ảnh: Lệ Hoa

chấp hành Luật PCCC, các văn bản liên quan đến công tác PCCC trong nhân viên và khách hàng. Hệ thống điện được thường xuyên tiến hành kiểm tra, không tự ý trang bị thêm các thiết bị không phải là loại phòng nổ, các hệ thống chống sét, kiểm tra khoảng cách an toàn PCCC đến đường dây điện, cáp thông tin, nhà dân, nhất là các CHXD trong khu vực nội thành. Các CHXD cũng chủ động phối hợp thực tập phương án chữa cháy, thực hiện tốt các yêu cầu khác của Phòng Cảnh sát PC&CC. Hầu hết các CHXD đã triển khai treo khẩu hiệu, panô "CHXD Văn minh – An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp" tại vị trí trang trọng, dễ thấy, dễ đọc tạo diện mạo mới của cửa hàng đối với khách hàng; thay mới, niêm yết đầy đủ các biển báo cấm lửa, cấm hút thuốc, cấm sử dụng điện thoại di động và niêm yết nội quy PCCC rõ ràng, nơi dễ thấy qua đó tác động tích cực đến ý thức của khách hàng khi vào cửa hàng, góp phần hạn chế không để xảy ra những sự cố cháy, nổ. Nhân viên cửa hàng cũng thường xuyên nhắc nhở khách hàng thực hiện nghiêm túc việc tắt máy xe khi bơm xăng, tắt máy tàu được bơm rót xăng dầu và không sử dụng điện thoại di động hoặc hút thuốc trong khu vực bơm xăng, dầu. Sau khi mô hình đi vào thực tế, đa phần các cửa hàng đã thực hiện đúng các quy trình nhập xăng dầu vào bể, tạm dừng hoạt động bán hàng cho phương tiện, lập hàng rào cách ly xung quanh khu vực xe bồn, bố trí người và phương tiện chữa cháy túc trực. Qua các giấy chứng nhận kiểm định của tập đoàn hoặc cơ quan đo lường cho thấy, các cửa hàng đều bán xăng, dầu đúng số lượng và đảm bảo chất lượng theo quy định. Khu vực xung quanh và trong khuôn viên của các cửa hàng đều có các rãnh thoát nước sạch sẽ, không có rác lắng đọng; các hố lắng gạn không có váng dầu, cặn bẩn bám quanh thành bể. Các cửa hàng đều bố trí thùng đựng chất thải nguy hiểm đúng vị trí, dán tên, mã CTNH, dấu hiệu cảnh báo; chất thải nguy hại, thu gom và bỏ vào thùng đựng CTNH có tên theo đúng quy định. Đa số các cửa hàng đã tự bố trí cây xanh, tiểu cảnh tạo hình ảnh cho đơn vị phù hợp với diện tích của cửa hàng. Khu vực xuất hàng, bán hàng, nền bãi sạch sẽ. Hàng hóa được trưng bày đẹp mắt, có bảng giá và tên sản phẩm. Trang thiết bị như: máy bơm, máy phát điện, các cột bơm xăng dầu, trang thiết bị bán hàng... được lau chùi và sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, không có bụi và dầu mỡ bám dính, tạo sự thiện cảm cho khách hàng cũng như đảm bảo tốt an toàn PCCC. Người lao động, nhân viên có thái độ thân thiện với khách hàng, bán hàng theo 5 bước đối với một số cửa hàng và chấp hành trang phục bảo hộ lao động đồng phục của Tổng Công ty hoặc Tập đoàn Xăng dầu. Đối với tàu kinh doanh mua bán xăng, dầu trên sông (CHXD số 24 – Công ty Xăng dầu khu vực V – TNHH MTV) đã chấp hành tốt khâu vệ sinh tàu, có dụng cụ xử lý váng xăng, dầu; không thải trực tiếp xuống nước. Nói về hiệu quả khi triển khai thực hiện mô hình, ông Trần Văn Lành - Cửa hàng trưởng CHXD số 21 - Công ty Xăng dầu Khu vực V - TNHH MTV thuộc huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng cho biết: "Từ khi thực hiện mô hình, chúng tôi đã quán triệt đến tất cả công nhân viên tại cửa hàng luôn tích cực thực hiện theo đúng những tiêu chí mà Phòng Cảnh sát PCCC số 5, Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng hướng dẫn. Đến nay, CHXD số 21 chưa để xảy ra sự cố cháy, nổ nào. Nhân viên đều được trang bị kiến thức và thực hiện những kỹ thuật đảm bảo an toàn PCCC đầy đủ. Và đặc biệt, cảnh quan môi trường quanh CHXD được cải thiện, sạch sẽ, thoáng đãng, tạo được thiện cảm đối với khách hàng khi đến mua xăng." Có thể nói, mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp" đã từng bước khắc phục những thiếu sót về công tác an toàn PCCC tại các CHXD, mang một hình ảnh đẹp đến với hầu hết khách hàng, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác đảm bảo an toàn PCCC và góp phần vào sự phát triển kinh doanh của các đơn vị kinh doanh lĩnh vực xăng dầu trên địa bàn TP Đà Nẵng.

Tuy nhiên, do là một mô hình mới nên trong quá triển khai một số nội dung trong bộ tiêu chí còn gặp nhiều khó khăn. Một vài cửa hàng nằm trên đường quốc lộ nên lượng xe lưu thông nhiều, lượng bụi tương đối lớn, nên ảnh hưởng nhất định đến tiêu chí xanh, sạch của cửa hàng. Mặt bằng bố trí có diện tích nhỏ, cố định nên lượng cây xanh được trồng còn hạn chế. Bên cạnh đó, do ý thức của người dân nên mặc dù nhân viên đã nhắc nhở nhưng nhiều người tỏ thái độ không hài lòng và vẫn còn hiện tượng sử dụng điện thoại, nổ máy xe, nhất là ô tô khi bơm rót.

Đặc biệt, do đặc thù Đà Nẵng có hệ thống sông ngòi khá dày nên số lượng phương tiện thủy nội địa đang hoạt động, neo đậu tại Âu thuyền Thọ Quang, các tuyến sông và các cầu cảng tại thành phố rất nhiều. Đối với phương tiện thủy nội địa kinh doanh, vận chuyển chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ, xăng dầu chưa có quy hoạch nơi buôn bán, xuất nhập, bơm rót cụ thể; nơi neo đậu và hoạt động chủ yếu là chung với các phương tiện đánh bắt thủy sản gây nguy cơ tiềm ẩn nguy hiểm cháy, nổ cao. Các phương tiện giao thông thủy nội địa kinh doanh, vận chuyển xăng dầu thường có không gian chật, hẹp. Trong quá trình làm việc người lao động cần di chuyển từ tàu này sang tàu khác nên việc chấp hành mặc các trang phục bảo hộ lao động khá

(Xem tiếp trang 21)

VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TẠI CÁC CÔNG TRÌNH NHÀ CAO TẦNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA

Thượng tá, TS. HOÀNG NGỌC HẢI
Trưởng Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Hiện nay, tình hình vi phạm quy định về phòng cháy và chữa cháy (PCCC) đối với các công trình nhà cao tầng diễn biến phức tạp và có xu hướng ngày càng tăng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy xảy ra. Bài viết tập trung phân tích những vi phạm quy định về PCCC đối với các công trình nhà cao tầng và từ đó đề xuất các giải pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật về PCCC, nhằm bảo đảm an toàn về PCCC.

1. Trong tiêu chuẩn xây dựng của Việt Nam thì khái niệm nhà cao tầng được quy định tại TCVN 6160: 1996 Phòng cháy, chữa cháy nhà cao tầng - yêu cầu thiết kế, nhà cao tầng được hiểu như sau: "*Nhà cao tầng là nhà và công trình công cộng có chiều cao từ 25m đến 100m (tương đương từ 10 tầng đến 30 tầng)*". Trong đó "*chiều cao của nhà cao tầng là độ cao được tính từ mặt vỉa hè đến mép dưới máng nước. Tum, bể nước, buồng máy của thang máy, máy móc, thiết bị hút khói bên trên mái không tính vào chiều cao hay số tầng của nhà cao tầng. Tầng hầm, tầng nửa ngầm và mặt trần của nó cao hơn mặt vỉa hè phía ngoài không quá 15m thì không tính vào số tầng của nhà cao tầng đó*". Theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP thì danh mục các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC bao gồm: "Nhà chung cư, nhà đa năng, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ" (nhóm 9 Phụ lục I); danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ bao gồm: "nhà chung cư; nhà đa năng, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao từ 05 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000m^3 trở lên" (mục 9 Phụ lục II); danh mục cơ sở thuộc diện phải thông báo với cơ quan Cảnh sát PCCC về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC trước khi đưa vào hoạt động: "Trụ sở cơ quan hành chính nhà nước, nhà chung cư có chiều cao từ 09 tầng trở lên; nhà đa năng, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, trụ sở làm việc của cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp, tổ chức chính trị xã hội và tổ chức khác, viện, trung tâm nghiên cứu cao từ 07 tầng trở lên" (mục 1, Phụ lục III). Ngoài ra, theo Nghị định này, các dự án, công trình do Cảnh sát PCCC thẩm duyệt thiết kế về PCCC bao gồm: "Nhà chung cư cao 05 tầng trở lên; nhà đa năng, khách sạn, nhà nghỉ cao từ 05 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000m^3 trở lên" (mục 10 Phụ lục IV). Vì lẽ đó, có thể thấy rằng, lực lượng Cảnh sát PCCC thực hiện nhiệm vụ quản lý về PCCC tất cả các nhà chung cư, nhà đa năng, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ; nếu những đối tượng này cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000m^3 trở lên thì đưa vào diện có nguy hiểm về cháy, nổ và thuộc danh mục phải thẩm duyệt thiết kế về PCCC.

2. Trong quá trình xây dựng và phát triển đô thị ở các nước trên thế giới nói chung, ở Việt Nam nói riêng, nhà cao tầng ngày được xây dựng nhiều. Trong tương lai, với xu thế đô thị hoá ngày một phát triển làm cho mật độ dân cư tập trung ở đô thị ngày rất cao, diện tích đất dành cho xây dựng tại các đô thị giảm, giá đất ngày một cao thì việc xây dựng nhà cao tầng sẽ ngày càng phát triển. Do vậy, quy mô và chiều cao của công trình ngày càng lớn, tính chất sử dụng ngày càng đa dạng hơn cùng với việc áp dụng nhiều thành tựu mới của khoa học và công nghệ. Việc phát triển nhà cao tầng ở Việt Nam được nở rộ trong vòng gần 20 năm nay, bắt đầu từ một số dự án xây dựng khách sạn cao cấp, như: Hanoi Daewoo, Melia Hanoi, Hilton Hanoi Opera… ở Hà Nội; New World, Sheraton Saigon, Sofitel Plaza Saigon… ở TP Hồ Chí Minh và một số dự án phát triển nhà chung cư cao cấp, như khu nhà ở cao cấp Phú Mỹ Hưng - Nam Sài Gòn ở TP Hồ Chí Minh và khu đô thị mới Linh Đàm của HUD, khu đô thị mới Trung Hoà - Nhân Chính của Vinaconex ở Hà Nội… đã tạo ra bộ mặt kiến trúc hiện đại cho các đô thị Việt Nam, với những không gian nhà ở, không gian nhà làm việc mới lạ, văn minh so với trước đây. Theo số liệu chưa đầy đủ, ước tính trên toàn quốc có khoảng gần 5.000 nhà cao tầng (gồm nhà ở tập thể, nhà chung cư, khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ cao từ 5 tầng trở lên). Trong đó những nhà cao tầng này chủ yếu tập trung tại các tỉnh, thành phố lớn như: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Khánh Hòa... (Riêng Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, mỗi địa phương có khoảng trên 1000 nhà cao tầng, từ 9 tầng trở lên). Theo dự kiến trong thời gian sắp tới tại 4 quận nội thành Hà Nội sẽ có hàng trăm dự án nhà cao tầng có độ cao từ 24m đến 72m (9 tầng trở lên, có dự án gồm vài toà nhà); tại TP Hồ Chí Minh ngoài khoảng gần 2.000 nhà cao tầng hiện có thì cũng có hàng trăm dự án xây dựng nhà cao trên 15 tầng đang triển khai tại khu vực trung tâm thành phố và các vùng phụ cận. Điều đó đang đặt ra rất nhiều vấn đề trong công tác bảo đảm an toàn về PCCC tại các công trình nhà cao tầng hiện nay.

3. Qua phân tích các số liệu khảo sát và các báo cáo của các cơ quan Cảnh sát PCCC cho thấy, bên cạnh những nỗ lực, cố gắng của chủ đầu tư, người đứng đầu và các cá nhân có liên quan trong việc bảo đảm an toàn về PCCC tại các công trình nhà cao tầng thì vẫn còn nhiều vi phạm cần phải được khắc phục. Đó là những vi phạm các quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, điển hình như không thông báo cơ quan Cảnh sát PCCC trực tiếp quản lý về những thay đổi tính chất, quy mô hoạt động, chuyển đổi công năng sử dụng công trình nhưng không thực hiện thẩm duyệt về PCCC, nghiêm trọng hơn là đưa công trình vào hoạt động mà không qua nghiệm thu về PCCC hoặc tiến hành thi công mà không thẩm duyệt về PCCC (tòa nhà HH2 ở Bán đảo Linh Đàm), riêng Hà Nội có khoảng 50 công trình đã đưa vào hoạt động nhưng chưa thẩm duyệt về PCCC, 88 công trình đã đưa vào hoạt động mà chưa nghiệm thu về PCCC, mặc dù đã được thẩm duyệt về PCCC. Có trường hợp đã đưa vào hoạt động, đã được thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC, nhưng không bảo đảm các điều kiện an toàn về PCCC như không duy trì bảo dưỡng hệ thống kỹ thuật về PCCC, tiến hành ngăn chia mặt bằng, thay đổi công năng...

Bên cạnh đó, còn nhiều công trình nhà cao tầng vi phạm quy định đối với các yêu cầu kỹ thuật về PCCC (riêng Hà Nội, những vi phạm này chiếm khoảng 49,8% tổng số

công trình cao tầng trên địa bàn). Bao gồm những vi phạm về ngăn cháy như diện tích sàn, tầng hầm, chiều dài hành lang vượt quá tiêu chuẩn, không có giải pháp ngăn cháy lan theo chiều đứng công trình, không có cửa ngăn cháy, tường ngăn cháy ở các khu vực quan trọng như trạm bơm, phòng kỹ thuật điện, phòng máy biến áp, kho ở tầng hầm...; những vi phạm về thoát nạn, nhất là nhiều công trình, cầu thang bộ thoát nạn không bảo đảm an toàn theo quy định như buồng thang để hở, không có cửa chống cháy cách ly phần buồng thang với khu căn hộ, không có hệ thống thông gió, hút khói, tình trạng các khu nhà cao tầng tái định cư, cầu thang thoát nạn bị lấn chiếm là phổ biến, kèm theo đó là không trang bị đầy đủ các thiết bị chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn; những vi phạm về trang bị phương tiện PCCC như không đảm bảo về trang bị thang máy chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà, hệ thống họng nước chữa cháy vách tường, không bảo đảm trang bị bình chữa cháy xách tay hoặc có thì không được bảo dưỡng định kỳ. Ngoài những vi phạm phổ biến và chủ yếu trên, vẫn còn những vi phạm khác như vi phạm các quy định của pháp luật về PCCC liên quan đến phương án chữa cháy, hồ sơ quản lý, lực lượng tại chỗ, hệ thống điện, hệ thống chống sét, về quản lý nguồn lửa, nguồn nhiệt, về giao thông phục vụ chữa cháy... Nguyên nhân của những vi phạm trên chủ yếu là chính quyền các cấp, chủ đầu tư, ban quản lý chưa thực hiện hết trách nhiệm của mình trong công tác PCCC; sự phối kết hợp giữa các ban ngành, các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, kế hoạch đầu tư, quy hoạch, an ninh, trật tự, phòng cháy chữa cháy... đối với công tác PCCC tại các công trình cao tầng chưa chặt chẽ, thống nhất; cơ quan Cảnh sát PCCC vẫn chưa kiên quyết, nghiêm khắc trong việc yêu cầu hoặc tham mưu, đề xuất, kiến nghị cũng như xử lý chưa triệt để, tình trạng buông lỏng quản lý vẫn còn xảy ra.

4. Thời gian tới, để khắc phục tình trạng vi phạm các quy định về PCCC tại các công trình nhà cao tầng, ngăn chặn tình trạng cháy xảy ra, cần phải có những biện pháp, giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn hữu hiệu nhất. Trong phạm vi bài viết này, đề xuất một số biện pháp trước mắt như: nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư, ban quản lý các công trình nhà cao tầng trong việc thực hiện, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về PCCC từ khâu thiết kế, thi công đến quá trình vận hành, hoạt động. Chỉ khi nào chủ đầu tư, Ban Quản lý công trình nhà cao tầng thực hiện đầy đủ, thực hiện đúng các quy định về PCCC thì mới hạn chế được những vi phạm xảy ra, trong đó, đặc biệt chú ý đến các giải pháp thoát nạn, giải pháp phòng cháy, chống cháy lan, hoàn thiện hệ thống PCCC, bảo đảm các điều kiện phục vụ chữa cháy, cứu nạn.

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC quản lý địa bàn, cần kiên quyết, sát sao, trường hợp nào không thực hiện cần chỉ đạo hoặc kiến nghị chính quyền địa phương yêu cầu dừng các hoạt động xây dựng công trình, kiên quyết xử lý vi phạm, nếu chủ đầu tư không chấp hành thì phối hợp với chính quyền tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động hoặc trường hợp vi phạm nghiêm trọng thì hoàn tất hồ sơ chuyển cơ quan điều tra xử lý theo các quy định của pháp luật. Cùng với đó, công khai danh tính các công trình cũng như chủ đầu tư vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo công khai gửi đến các hộ dân, các cơ quan, doanh nghiệp thuê mặt bằng tại các công trình cao tầng. Cùng với các biện pháp kiên quyết đó, cơ quan Cảnh sát PCCC phụ trách địa bàn tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra an toàn về PCCC tại các công trình nhà cao tầng; kiến nghị, khắc phục các sơ hở, thiếu sót về PCCC. Đối với các địa phương chưa có giải pháp tháo gỡ đối với những công trình đi vào hoạt động trước khi có Luật PCCC, Cảnh sát PCCC cần tiếp tục tham mưu, đề xuất Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết xử lý dứt điểm những công trình này. Với sự quyết liệt của các cấp chính quyền, các ban ngành và Cảnh sát PCCC thì việc bảo đảm an toàn về PCCC, phòng ngừa vi phạm các quy định về PCCC tại các công trình nhà cao tầng mới được mới được thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định của pháp luật, bảo đảm cho an toàn về người và tài sản cho mọi người, mọi cơ quan, doanh nghiệp đang sinh sống, làm việc tại các công trình nhà cao tầng.■

CẢNH SÁT PC&CC TP ĐÀ NẴNG VỚI MÔ HÌNH... *(Tiếp theo trang 19)*

hạn chế. Bà con ngư dân thời gian chủ yếu trên biển nhiều hơn trên đất liền nên khả năng nhận thức, nắm bắt, tìm hiểu về pháp luật còn chưa cao, trình độ dân trí thấp, thậm chí có người còn không biết chữ gây khó khăn trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn các quy định của pháp luật. Vì vậy, thường xảy ra tình trạng không chấp hành hoặc chấp hành một cách không đầy đủ, đối phó với các hiệu lệnh biển cấm, biển báo tại các khu vực nguy hiểm cháy, nổ cao như khu vực bơm, rót xăng dầu.

Mặc dù mới triển khai chưa lâu, vẫn còn gặp một số những vướng mắc, khó khăn nhưng không thể phủ nhận những hiệu quả tích cực do mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp" đem lại, góp phần tạo nên một TP Đà Nẵng văn minh, sạch đẹp. Đồng chí Đại tá Lê Ngọc Hai – Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng cho biết: "Trong thời gian tới, các Phòng nghiệp vụ và Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực của Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng sẽ phối hợp cùng các đơn vị có cửa hàng kinh doanh xăng dầu tiếp tục duy trì các cửa hàng đã đạt chuẩn và triển khai nhân rộng hiệu quả mô hình đến các cửa hàng kinh doanh xăng dầu khác trên toàn địa bàn thành phố. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC tiếp tục tăng cường tổ chức tuyên truyền về công tác PCCC và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc người đứng đầu các cửa hàng kinh doanh xăng dầu khắc phục các hạn chế của một vài tiêu chí đánh giá, nhất là tiến hành cải tạo trồng thêm cây xanh đạt yêu cầu "xanh, sạch, đẹp". Với mô hình "CHXD Văn minh – An toàn PCCC, xanh, sạch, đẹp", chúng tôi hy vọng từng bước khắc phục những thiếu sót về công tác an toàn PCCC tại các CHXD, kiên quyết làm giảm đến mức thấp nhất những thiệt hại do cháy, nổ CHXD, hạn chế tối đa thiệt hại về người, tài sản, tính mạng của nhân dân, góp phần xây dựng TP Đà Nẵng trở thành "thành phố 4 an".■

ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRÊN ĐỊA BÀN TP HỒ CHÍ MINH

Đại úy, ThS. MAI PHƯƠNG LAN
Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Theo thống kê của Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hồ Chí Minh, trên toàn thành phố hiện có 139 trường đại học, cao đẳng [4]. Có thể thấy, bên cạnh vai trò trung tâm kinh tế, văn hoá, TP Hồ Chí Minh còn là nơi đào tạo, phát triển nguồn nhân lực hàng đầu của cả nước. Trước yêu cầu quan trọng của công tác giáo dục và đào tạo đối với nguồn nhân lực cho đất nước thì tổ chức công tác PCCC, đảm bảo an toàn PCCC cho các trường đại học và cao đẳng tránh mọi khả năng gây ra cháy cũng là một trong những vấn đề rất quan trọng. Vì vậy, việc đảm bảo an toàn về PCCC đối với các trường đại học, cao đẳng trên địa TP Hồ Chí Minh là yêu cầu rất cần thiết.



Trường Đại học Công nghiệp TP Hồ Chí Minh. *Ảnh: Tư liệu*

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 3, Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC 2001 về cơ sở "Cơ sở là nơi sản xuất, kinh doanh, công trình công cộng, trụ sở làm việc, khu chung cư và công trình độc lập khác theo danh mục do Chính phủ quy định" [6] thì trường đại học, cao đẳng được coi là một cơ sở độc lập và phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về PCCC theo quy định của pháp luật. Đồng thời căn cứ Phụ lục I và Phụ lục II Nghị định số 79/2014/NĐ-CP thì trường đại học, cao đẳng được chia thành hai loại: một là các trường đại học, cao đẳng ở trong danh mục các cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC; hai là các trường đại học, cao đẳng có khối lớp học có khối tích từ 5000m^3 trở lên trong danh mục các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ [2].

Đối với các trường đại học, cao đẳng và khối lớp học có khối tích từ 5000m^3 trở lên thì phải đảm bảo các điều kiện về an toàn PCCC được quy định tại Khoản 1, Điều 7, Nghị định 79/2014/NĐ-CP bao gồm: có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về PCCC, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của cơ sở; có quy định và phân công chức trách, nhiệm vụ PCCC trong cơ sở; hệ thống điện, chống sét, chống tĩnh điện; thiết bị sử dụng điện, sinh lửa, sinh nhiệt; việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt phải bảo đảm an toàn PCCC; có quy trình kỹ thuật an toàn về PCCC phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; có lực lượng PCCC cơ sở được huấn luyện nghiệp vụ PCCC và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ; có phương án chữa cháy, thoát nạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 21, Nghị định 79/2014/NĐ-CP; có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC theo quy định của Bộ Công an…[2].

Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở đối với các cơ sở là các trường đại học, cao đẳng chính là hiệu trưởng. Theo đó, hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm: tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC; xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC; thành lập, duy trì hoạt động Đội PCCC theo quy định của pháp luật; ban hành theo thẩm quyền nội quy và biện pháp về PCCC; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về PCCC; bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC…[6]

Thực tế cho thấy công tác PCCC tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh vẫn còn một số tồn tại hạn chế: 96/139 trường (chiếm 69,1%) chưa chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng huấn luyện nghiệp vụ PCCC định kỳ hàng năm cho cơ sở

và đội viên Đội PCCC cơ sở; 65/139 trường (chiếm 46,8%) chưa được Cảnh sát PC&CC quản lý địa bàn thực hiện việc hướng dẫn, xây dựng và lập phương án chữa cháy cho cơ sở theo mẫu PC11 – TT66/2014/TT-BCA; Có 64/139 trường (chiếm 46,61%) tiến hành sử dụng các biển nội quy, quy định, tiêu lệnh về PCCC có bán sẵn ngoài thị trường do đó nhiều nội dung trong nội quy, quy định về PCCC mang tính chất chung chung không phù hợp với tình hình nguy hiểm cháy, nổ tại từng trường cụ thể; 64/139 trường (chiếm 46,04%) chưa trang bị hay có trang bị phương tiện PCCC nhưng chưa phù hợp với tính chất nguy hiểm cháy, nổ tại trường về số lượng, chất lượng, phạm vi bảo vệ; 76/139 trường (chiếm 54,68%) chưa thực hiện việc tự kiểm tra an toàn PCCC theo hướng dẫn của Cảnh sát PC&CC… Nguyên nhân của tồn tại trên là do: hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng vẫn chưa nhận thấy hết trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, vẫn chủ quan, mất cảnh giác trong hoạt động PCCC. Phương án chữa cháy chưa được xây dựng hay có xây dựng thì chưa cập nhật theo mẫu PC11 Thông tư 66/2014/TT-BCA ban hành ngày 16/12/2014 [1]. Chưa quan tâm, đầu tư, mua sắm trang thiết bị, phương tiện PCCC tại chỗ, nội quy an toàn PCCC còn thiếu nội dung cụ thể, mang tính chất nhắc nhở chung chung. Ngoài ra, việc thực tập cũng chưa thường xuyên liên tục… Ngoài ra, cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên tại các trường đại học, cao đẳng cũng chưa nhận thức, nắm bắt được đầy đủ trách nhiệm của bản thân trong công tác PCCC; chưa hiểu biết được những đặc tính nguy hiểm cháy nổ tại nơi làm việc; việc học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC chưa được thường xuyên, còn hình thức…

Để ngăn ngừa các nguy cơ cháy, nổ và hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do cháy gây ra, đảm bảo an toàn PCCC, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các quận nói riêng và toàn TP Hồ Chí Minh nói chung, cũng như có thể thực hiện thắng lợi mục tiêu theo Quyết định số 5209/QĐ – UBND ngày 22/10/2014 của Uỷ ban nhân dân TP Hồ Chí Minh về nhiệm vụ quy hoạch, xây dựng hệ thống các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh đến năm 2020. Đồng thời nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về PCCC của lực lượng Cảnh sát PC&CC, đảm bảo an toàn PCCC đối với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh, cần thực hiện tốt các mặt công tác sau:

Một là, Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh cần chủ động làm tốt công tác tham mưu cho Cục Cảnh sát PCCC&CNCH về vấn đề đảm bảo an toàn PCCC đối với các trường đại học, cao đẳng.

Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh cần chủ động tham mưu cho Cục Cảnh sát PCCC&CNCH để đề xuất Bộ Công an ban hành Thông tư Liên tịch phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng thực hiện quy định chi tiết thi hành một số điều trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc phối hợp trong tổ chức thực hiện công tác PCCC đối với cơ sở giáo dục và đào tạo nói chung và trường đại học, cao đẳng nói riêng. Thông tư Liên tịch cần nêu rõ về việc yêu cầu giáo viên các trường mẫu giáo tham gia học tập kiến thức về PCCC phải đáp ứng được các yêu cầu kỹ năng về PCCC như: hướng dẫn lại cho các giáo viên, nhân viên không tham gia học biết và thực hiện các kỹ năng về PCCC; thời gian huấn luyện phải đảm bảo theo Khoản 3, Điều 16, Thông tư TT66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 về thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC phù hợp với từng đối tượng học tập; dự trù kinh phí PCCC cho các trường đại học, cao đẳng hàng năm đảm bảo việc trang bị, bảo dưỡng phương tiện PCCC trong nhà trường, học tập bồi dưỡng, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho các đối tượng đội viên Đội PCCC cơ sở theo quy định của pháp luật.

Hai là, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiến thức PCCC đối với các trường đại học, cao đẳng.

Trong đó nội dung cần làm rõ được tầm quan trọng của công tác PCCC đối với khối giáo dục nói chung và tại trường đại học và Cao đẳng nói riêng, trong đó nhấn mạnh đến đặc điểm, đặc thù của công tác PCCC đối với các trường đại học, cao đẳng, phải phù hợp với từng đối tượng trong các trường đại học và cao đẳng; phải ngắn gọn, cô đọng, dễ nghe, dễ hiểu.

Mặt khác, lực lượng Cảnh sát PC&CC phải cử cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm về công tác PCCC cũng như nghiệp vụ tuyên truyền để có thể thực hiện tốt được công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCCC đối với các trường đại học và cao đẳng.

Ba là, nâng cao trách nhiệm PCCC đối với người đứng đầu các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.

Nâng cao trách nhiệm PCCC đối với người đứng đầu các trường mà cụ thể là hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, trong đó cần tập trung rà soát ban hành, kiểm tra các nội quy, quy định về PCCC phù hợp, với đặc điểm của các trường đại học, cao đẳng. Nâng cao chất lượng hoạt động của Đội PCCC đáp ứng được yêu cầu chữa cháy tại chỗ. Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra an toàn PCCC phát hiện và xử lý kịp thời các sai sót. Huy động mọi nguồn lực nhằm đảm bảo kinh phí phục vụ hoạt động PCCC hàng năm tại nhà trường trong việc mua sắm, bảo dưỡng phương tiện PCCC, nghiêm túc thực hiện đầy đủ các kiến nghị trong biên bản kiểm tra an toàn PCCC của cơ quan Cảnh sát PC&CC.

Bốn là, nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn trang bị, sử dụng, bảo quản phương tiện PCCC.

Theo nguyên tắc PCCC tại Điều 4 Luật PCCC thì "mọi sự cố cháy, nổ đều phải được xử lý bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ", khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, việc dập tắt đám cháy có hiệu quả phụ thuộc vào chính lực lượng là Đội PCCC cơ sở và phương tiện được trang bị tại nhà trường. Do đó, công tác trang bị, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC rất quan trọng. Cần phải căn cứ vào quy mô, diện tích của trường để hướng dẫn trang bị loại bình và số lượng bình chữa cháy phù hợp với từng khu vực cụ thể. Hướng dẫn nơi để bình chữa cháy trong cơ sở đảm bảo theo quy định; căn cứ vào số tầng, diện tích, khối tích của trường đại học, cao đẳng để hướng dẫn việc trang bị loại máy bơm chữa cháy, hệ thống họng nước chữa cháy vách tường; số lượng máy bơm chữa cháy; công suất của máy bơm như thế nào thì đảm bảo; cần hướng dẫn cụ thể cách sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng các loại phương tiện PCCC đã được trang bị tại nhà trường, như: dùng bình chữa cháy loại ABC để chữa cháy các đám cháy chất rắn, chất lỏng và chất khí; dùng bình chữa cháy loại BC để chữa cháy đám cháy chất lỏng và chất khí; dùng bình chữa cháy CO_2 MT3 để chữa

(Xem tiếp trang 25)



BẢO ĐẢM AN TOÀN PHÒNG CHÁY MẠNG ĐIỆN TẠI CÁC KHU DÂN CƯ

Thượng úy, ThS. LƯƠNG THỊ XUÂN THU
Trung úy TRỊNH THẾ TUẤN
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Điện năng là dạng năng lượng được sử dụng rộng rãi nhất trong tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh tế và đời sống của con người. Sự phát triển kinh tế, xã hội, cùng với đó là sự biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc gia tăng nhu cầu sử dụng điện của người dân. Ngoài việc cung cấp điện đầy đủ, an toàn và tin cậy, việc đảm bảo an toàn phòng cháy mạng điện nói chung và an toàn phòng cháy trong việc sử dụng điện nói riêng đã và đang đặt ra rất nhiều khó khăn, thách thức cho các cấp, các ngành có liên quan, trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – lực lượng nòng cốt trong tổ chức thực hiện công tác này.

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an, trong năm 2017, cả nước xảy ra 4.047 vụ cháy (trong đó, 1.682 vụ cháy tại các cơ sở, 2.057 vụ cháy nhà dân, 185 vụ cháy phương tiện giao thông cơ giới và 150 vụ cháy rừng) làm chết 96 người, bị thương 203 người, tiêu hủy về tài sản giá trị 2.120 tỷ đồng và 339ha rừng. Trong đó, đã điều tra làm rõ nguyên nhân 3.573 vụ cháy chiếm 87,7% (do sự cố hệ thống điện và thiết bị điện 2.004 vụ chiếm 49,2%; sơ suất trong sử dụng lửa, điện, xăng dầu, khí đốt, hóa chất 1.275 vị chiếm 31,3%; do đốt 143 vụ chiếm 3,5%; do vi phạm quy trình, quy định an toàn 82 vụ chiếm 2%; do tác động của hiện tượng thiên nhiên 20 vụ chiếm 0,5%; nguyên nhân khác 49 vụ chiếm 1,2%). Như vậy, cho thấy tỷ lệ đám cháy do sự cố hệ thống điện và thiết bị điện còn chiếm số phần trăm rất cao 49,2%, và các đám cháy thường tập trung ở các khu dân cư, hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Trong những năm gần đây, các khu dân cư phát triển ngày càng nhiều, đang dần được mở rộng và lớn mạnh cả về số lượng và quy mô. Tình hình cháy, nổ điện ở khu vực này cũng diễn ra rất phức tạp. Một phần nguyên nhân do sự cố kỹ thuật trong vận hành, một phần nguyên nhân khác do đặc điểm về mục đích và tính đáp ứng trong nhu cầu sử dụng. Trong đó, nổi lên một số đặc điểm như: hệ thống điện luôn vận hành trong tình trạng quá tải; công tác quy hoạch phát triển lưới điện chưa đồng bộ, chưa tính toán được sự tăng của phụ tải để có các biện pháp phù hợp. Ở các khu dân cư, lưới phân phối cũ tồn tại nhiều cấp điện áp dẫn đến các thiết bị trong lưới điện không đồng bộ sẽ làm giảm độ tin cậy trong vận hành, nguy cơ gây cháy, nổ lưới điện không ngừng gia tăng. Trong quá trình vận hành lưới điện, có pha non tải, có pha quá tải từ đó gây ra tổn hao cách điện trong vận hành, dẫn đến ngắn mạch và gây ra cháy, nổ trạm biến áp; trong điều kiện bình thường độ chênh lệch điện áp vượt quá giao động cho phép, làm giảm tuổi thọ các thiết bị điện, từ đó sinh ra ngắn mạch trong các thiết bị điện dẫn đến cháy, nổ mạng điện. Hiện nay, công tác quản lý nhà nước về chất lượng các thiết bị điện còn chưa đảm bảo. Bên cạnh đó, ý thức của một bộ phận người dân trong việc tuân thủ các quy định an toàn về điện nói chung và an toàn phòng cháy trong sử dụng điện nói riêng còn hạn chế. Để đáp ứng nhu cầu của người dân, ở các khu dân cư, hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh nhu cầu tiêu thụ điện không ngừng gia tăng nên đã tự thay đổi thiết kế mà chưa được sự đồng ý của cơ quan thiết kế; hay tình trạng đặt lợi nhuận lên hàng đầu từ đó dẫn đến lắp đặt thiết bị sai so với thiết kế... diễn ra phổ biến.

Trong thời gian tới, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, tình hình kinh tế, xã hội tiếp tục phục hồi và tăng trưởng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được thành lập và hoạt động trở lại có xu hướng gia tăng cả về số lượng cũng như quy mô. Quá trình đô thị hóa tiếp tục tăng mạnh, các khu đô thị, nhà cao tầng được xây dựng ngày càng nhiều, nhất là ở các thành phố lớn. Tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, hạn hán ngày càng diễn biến phức tạp. Đời sống nhân dân được cải thiện, nhu cầu sử dụng năng lượng điện, nhiên liệu, khí đốt ngày càng nhiều kéo theo sự gia tăng những nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ, tai nạn, sự cố… Để đảm bảo an toàn phòng cháy mạng điện tại các khu dân cư góp phần thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế, xã hội của đất nước, cần chú ý một số nội dung sau:

Một là, đảm bảo an toàn phòng cháy trong thiết kế mạng điện đến các hộ tiêu thụ. Cụ thể như: chấp hành nghiêm các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan như: QCVN 12:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng; TCVN 9206:2012 đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – tiêu chuẩn thiết kế; TCVN 9207:2012 đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng – tiêu chuẩn thiết kế...; việc cấp điện cho các hộ tiêu thụ phải bao gồm việc chọn số lượng và bố trí trạm điện cần được giải quyết một cách tổng hợp tùy theo tình hình năng lượng trong khu vực; khi mở rộng, cải tạo các công trình phải lập sơ đồ cấp điện trong tương lai; phải xét đến khả năng thực hiện từng phần của sơ đồ phù hợp với từng giai đoạn phát triển của phụ tải.

Hai là, đảm bảo an toàn phòng cháy trong quá trình sử dụng điện của người dân nói riêng và an toàn phòng cháy mạng điện nói chung. Để làm được điều đó, cần thực hiện tốt các nội quy, quy định an toàn về phòng cháy trong việc lắp đặt và vận hành mạng điện, cụ thể như: khi lắp đặt mạng điện cần tuân thủ theo thiết kế mạng điện đã được phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền, nghiêm chỉnh chấp hành khi thiết kế mạng dây dẫn, dây cáp, tiết diện ruột dây điện; không cho phép tự tiện thay thế cơ cấu mạng điện, trường hợp đặc biệt cần phải được sự nhất trí của cơ quan thiết kế; thiết kế, lắp đặt đường đi của ống luồn dây điện qua tường và sàn từ nhà nguy hiểm cháy, nổ sang nhà không có nguy hiểm cháy, nổ hay từ nhà có nhóm nguy hiểm cháy, nổ khác nhau thì đường đi của ống phải đảm bảo loại trừ được khả năng lan truyền của ngọn lửa khi có sự cố cháy, nổ xảy ra; cần kiểm tra trạng thái cách điện của mạng điện được xác định bằng cách đo điện trở định kỳ sửa chữa mỗi năm ít nhất một lần; độ tin cậy, tính liên tục an toàn cháy, nổ mạng điện phải được đảm bảo đúng chế độ bảo dưỡng và kịp thời sữa chữa, theo dõi có hệ thống, kiểm tra các thiết bị phân chia, tủ điện, bàn điều khiển. Tiến hành kiểm tra, theo dõi phụ thuộc vào từng nơi nhưng mỗi tháng ít nhất là một lần;

Ba là, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – lực lượng nòng cốt trong quản lý nhà nước về PCCC cần tích cự hơn nữa trong công tác tuyên truyền các biện pháp bảo đảm an toàn về PCCC trong việc sử dụng điện đối với các hộ gia đình từ đó nâng cao nhận thức, sự hiểu biết về mạng điện, tự kiểm tra được mạng điện đang sử dụng, các thiết bị tiêu thụ điện trong gia đình, qua đó có những thay thế, sửa chữa kịp thời không để sự cố cháy, nổ xảy ra; tăng cường công tác kiểm tra kỹ thuật đối với hệ thống mạng điện tại các khu dân cư, kiểm tra việc cung cấp điện tại các trạm biến áp, đặc biệt là kiểm tra hệ thống điện tại các hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh tại các khu dân cư.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (2017), Báo cáo tổng kết công tác năm 2017 và chương trình công tác năm 2018 của lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Hà Nội.

2. Lê Quang Hải, Nguyễn Thanh Hải, Lê Thanh Bình (2017), "Giáo trình phòng cháy thiết bị điện", NXB Giao thông vận tải, Hà Nội.

ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TẠI CÁC TRƯỜNG... *(Tiếp theo trang 23)*

cháy những đám cháy xảy ra trong khu vực phòng kín, các linh kiện điện tử có độ chính xác cao...

Năm là, nâng cao trách nhiệm quản lý an toàn PCCC của lực lượng Cảnh sát PC&CC đối với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh.

Lực lượng Cảnh sát PC&CC cần bám sát các quy định, chế độ, điều lệ công tác để duy trì thực hiện đầy đủ các yêu cầu, quy định trong quản lý, kiểm tra, hướng dẫn các trường. Để các trường thực hiện đúng các quy định của pháp luật về PCCC, lực lượng Cảnh sát PC&CC cần thường xuyên thực hiện chế độ tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ, kiểm tra, xây dựng, củng cố các Đội PCCC cơ sở, phát triển mô hình tiên tiến trong công tác PCCC và nhân rộng mô hình này trên địa bàn quản lý; đồng thời kiên quyết xử lý các cơ sở không thực hiện nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn PCCC.

Như vậy, để đảm bảo an toàn về PCCC cho trường đại học, cao đẳng thiết nghĩ các cấp, các ngành, các đơn vị chức năng trên địa bàn TP Hồ Chí Minh nói riêng cần phối hợp để thực hiện các giải pháp trên một cách đồng bộ và rèn luyện cho đội ngũ giáo viên, học sinh, sinh viên các kỹ năng, đảm bảo cơ sở vật chất cho công tác PCCC. Có như vậy mới có thể đem lại một môi trường học tập lành mạnh, an toàn và chất lượng.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2014), TT66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 quy định chi tiết một số điều của Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; Hà Nội.

2. Chính phủ (2014), Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC, Hà Nội.

3. Cảnh sát PC&CC TP. Hồ CHí Minh (2016), Báo cáo điều tra cơ bản về PCCC, Hồ Chí Minh.

4. Cổng giao tiếp điện tử: https://hochiminhcity.gov.vn/diachihanoi.

5. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2001), Luật PCCC, Hà Nội.

6. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2013), Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC 2001, Hà Nội.

7. Quốc hội CHXHCN Việt Nam (2005), Luật Giáo dục, , Hà Nội.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TRANG BỊ, SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN HỖ TRỢ THOÁT NẠN KHI XẢY RA CHÁY TẠI CÁC CHUNG CƯ CAO TẦNG

KHUẤT BĂNG NGÂN – LỆ HOA

Trong thời gian gần đây, các vụ cháy tại chung cư cao tầng liên tiếp xảy ra gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, đồng thời làm bộc lộ nhiều sai sót, bất cập trong công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các chung cư cao tầng. Trong khi chờ đợi các cơ quan chức năng có giải pháp cụ thể thì người dân chung cư vẫn phải sống trong nỗi lo về cháy, nổ có thể xảy ra bất cứ lúc nào và tìm mua các phương tiện hỗ trợ thoát nạn được quảng cáo ồ ạt trên thị trường hiện nay như một giải pháp… "trấn an tâm lý".

Ở Việt Nam, dưới áp lực của sự gia tăng dân số cơ học và quỹ đất ngày càng thu hẹp, xây dựng các chung cư cao tầng là giải pháp hữu hiệu nhằm giải quyết chỗ ở cho nhiều người dân, tiết kiệm quỹ đất, tăng diện tích cây xanh và các công trình công cộng, đồng thời góp phần tạo nên bộ mặt đô thị văn minh, hiện đại. Tuy nhiên, thời gian gần đây, các vụ cháy chung cư cao tầng liên tiếp xảy ra, gây ra những hậu quả nghiêm trọng đã minh chứng cho những bất cập trong xây dựng, quản lý, sử dụng các chung cư cao tầng mà đặc biệt là vấn đề thoát nạn khi có cháy xảy ra. Đặc biệt, sau vụ cháy chung cư Carina tại TP Hồ Chí Minh ngày 23/3/2018, cơ quan Cảnh sát PC&CC ở các thành phố lớn trên cả nước đã nhanh chóng tổ chức điều tra về độ an toàn PCCC tại các chung cư cao tầng. Theo thống kê của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, chỉ riêng Hà Hội đã có 402 công trình xảy ra các vi phạm quy định về PCCC, chỉ rõ 79 chung cư cao tầng vi phạm quy định về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trên tổng số 1.066 công trình cao tầng toàn thành phố, tính đến ngày 23/3/2018. Trước thực trạng đó, bên cạnh việc tìm hiểu các kiến thức liên quan đến thoát nạn khi có cháy xảy ra, nhiều gia đình tìm đến các sản phẩm hỗ trợ thoát nạn như: mặt nạ phòng chống khói, khí độc, dây hạ chậm, thang dây… như một giải pháp "cấp cứu tâm lý" khi sống trong môi trường mà nguy hiểm cháy, nổ luôn rình rập.

Hiện nay, tâm lý chung của những cư dân sống trong chung cư chính là chủ động tự tìm các giải pháp đảm bảo an toàn cho mình trong khi chờ đợi hướng giải quyết của các cơ quan chức năng. Mặt nạ phòng độc, dây hạ chậm, thang dây… đang trở thành "giải pháp tâm lý" của người dân sống tại các chung cư cao tầng mà không biết rằng, dù việc trang bị các phương tiện tự cứu sẽ giúp tỷ lệ sống sót của người bị nạn trong đám cháy cao hơn nhưng không có nghĩa có thể sử dụng được các thiết bị này trong bất cứ trường hợp nào.

Có thể nói, việc người dân tự trang bị các sản phẩm hỗ trợ thoát nạn giải pháp tình thế nhưng xung quanh vấn đề này nhiều gia đình chưa nhận thức đầy đủ về việc trang bị các sản phẩm hỗ trợ thoát nạn. Đa số các hộ gia đình đều chủ quan coi trang bị các phương tiện hỗ trợ thoát nạn là giải pháp an toàn tuyệt đối để thoát nạn khi có cháy xảy ra. Trang bị các phương tiện hỗ trợ thoát nạn để "yên tâm"



Người dân chủ động đi mua các phương tiện hỗ trợ thoát nạn.

Ảnh: Tư liệu

mà không nắm được tính năng, tác dụng, cách sử dụng hay sử dụng các phương tiện hỗ trợ thoát nạn mà chưa được tập huấn, dẫn tới trong trường hợp có cháy xảy ra, mặc dù đã có phương tiện hỗ trợ thoát nạn nhưng không phát huy được hiệu quả, thậm chí có thể dẫn tới hậu quả rất khó lường trước. Ngoài ra, các sản phẩm hỗ trợ thoát nạn hiện nay có nhiều chủng loại, chất lượng và xuất xứ sản phẩm chưa rõ ràng nhưng lại được bán tràn lan trên thị trường trong khi đó các cơ quan chức năng chưa có hướng dẫn chính thức nào về trang bị các phương tiện tự cứu cho người dân. Vì vậy, vấn đề định hướng cho người dân sống trong các chung cư cao tầng trang bị và sử dụng các phương tiện hỗ trợ thoát nạn là vô cùng cấp thiết.

Điển hình, trong thời gian gần đây, nhiều cư dân tìm mua bằng được các loại mặt nạ phòng chống khói khí độc để trang bị cho gia đình nhưng không biết tiêu chí lựa chọn loại mặt nạ nào cho hợp lý, do đó người mua chỉ mua theo cảm tính, đôi khi theo giá thành hoặc ý kiến của người quảng cáo còn hiệu quả đến đâu cũng không thể biết. Thực tế, xét về kiến thức chuyên môn, mặt nạ phòng chống khói khí độc hiện nay được chia làm 2 loại dựa trên nguyên lý hoạt động của mặt nạ là loại mặt nạ lọc độc và loại mặt nạ cách ly. Trong đó các mặt nạ cách ly hoạt động dựa trên nguyên lý cách ly hoàn toàn sự hô hấp của con người với môi trường xung quanh và cung cấp dưỡng khí thông qua bình khí thở và bộ thiết bị, do đó mặt nạ loại này mặc dù an toàn nhưng có kích thước lớn, giá thành đắt, khó sử dụng chỉ phù hợp khi trang bị cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chuyên nghiệp. Đối với loại mặt nạ lọc độc, hoạt động trên nguyên lý thấm lọc, dùng cho cá nhân có tác dụng bảo vệ đường hô hấp, mắt, da mặt khỏi khói, khí độc thâm nhập nhờ các tấm phin lọc, kích thước

nhỏ, dễ sử dụng, giá thành vừa phải, phù hợp với trang bị cho các cá nhân. Tuy nhiên khi sử dụng mặt nạ lọc độc cần lưu ý, mặt nạ lọc độc chỉ sử dụng được khi nồng độ oxy trong môi trường sử dụng nằm trong giới hạn cho phép theo yêu cầu của nhà sản xuất (khoảng 19,5%), các tấm phin lọc phải được kiểm tra thay thế khi hết hạn sử dụng. Như vậy, khi cháy xảy ra, nếu người sử dụng chủ quan dùng mặt nạ lọc độc để đi qua khu vực có khói khí, độc mà không tính đến các thông số kỹ thuật hay thời hạn sử dụng có thể dẫn tới phản tác dụng. Bên cạnh đó, khi cháy xảy ra, tầm nhìn của con người sẽ bị hạn chế do nồng độ khói dày đặc. Do đó, các mặt nạ lọc độc thường thiết kế thêm cả phần kính để bảo vệ mắt và hỗ trợ quan sát trong quá trình di chuyển. Tùy thuộc vào nhà sản xuất mà khi sử dụng các loại kính được gắn liền hay tách rời với bộ phận lọc độc. Với những mặt nạ có kính liền với bộ phận lọc độc khi sử dụng nếu chất lượng không được tốt phần kính sẽ bị mờ do người sử dụng hít thở trong quá trình đeo mặt nạ; với những loại mặt nạ lọc độc chất lượng tốt hơn thì giá thành thường khá cao. Ngoài ra, người sử dụng cùng cần tính toán về thời gian sử dụng mặt nạ lọc độc. Thời gian sử dụng phụ thuộc vào điều kiện môi trường, môi trường càng nhiều có nhiều khói, khí độc thì thời gian sử dụng càng ngắn, với loại mặt nạ có chất lượng trung bình hiện nay được nhà sản xuất đưa ra thời gian sử dụng khi có cháy xảy ra là 30 phút với nồng độ các khí trong môi trường rơi vào khoảng 0,04% đến 0,25%. Như vậy, mặt nạ lọc độc sử dụng hợp lý khi người bị nạn cần di chuyển trong khoảng cách ngắn như từ nơi ở tới lối thoát nạn an toàn gần nhất, hay từ tầng này di chuyển sang tầng khác để thoát nạn. Trong trường hợp các lối thoát nạn đều bị khói xâm nhập thì mặt nạ lọc độc có tác dụng hỗ trợ người bị nạn hô hấp khi ở trong phòng nhiễm khói để chờ lực lượng chuyên nghiệp tới trợ giúp. Nếu người bị nạn không nhận thức được hết những đặc điểm có liên quan đến sử dụng mặt nạ có thể dẫn đến những hành động sai lầm gây hậu quả đáng tiếc như cố thoát ra ngoài mà không tính toán các thông số an toàn của mặt nạ. Vậy để lựa chọn được loại mặt nạ hợp lý, người sử dụng cần xem xét trên các yếu tố về thông số như: thời gian sử dụng, khả năng quan sát khi sử dụng, thời gian sử dụng của phin lọc và đặc biệt cần kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ phương tiện trước khi sử dụng.

Trên thực tế, các chung cư cao tầng hiện nay hầu hết tập trung tại các thành phố lớn, đặc biệt là Thủ đô Hà Nội và TP Hồ Chí Minh. Với mật độ của các Đội Chữa cháy chuyên nghiệp như hiện nay thì khi có cháy xảy ra ở các địa bàn này, lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp có thể kịp thời tiếp cận hiện trường và tổ chức các hoạt động chữa cháy, CNCH. Chính vì vậy, nếu quan sát thấy các lối thoát nạn bị nhiễm khói, thì việc cần thiết là người bị nạn cần tìm khoảng không gian an toàn, không có khói, khí độc, tìm cách nhanh chóng thông tin và ra tín hiệu cho lực lượng chuyên nghiệp tới trợ giúp, nếu trong thời gian chờ đợi mà nơi tránh nạn có hiện tượng nhiễm khói thì lúc này người mắc kẹt cần sử dụng mặt nạ để kéo dài thời gian.

Bên cạnh đó, hiện nay, với khả năng chiến thuật của lực lượng và phương tiện CNCH chuyên nghiệp có thể triển khai các hoạt động cứu nạn tối đa tới tầng thứ 15 (tùy theo chiều cao công trình) nhờ xe thang 52m. Do đó, theo lời khuyên của các chuyên gia về CNCH, khi cháy xảy ra, nếu lối thoát nạn đã nhiễm khói thì người bị nạn ở các tầng từ tầng 15 trở lên phải tìm cách để thoát xuống các tầng phía dưới và phải cách tầng bị cháy ít nhất từ 1 đến 2 tầng để tránh cháy lan. Để di chuyển xuống các tầng phía dưới mà không qua các thang bộ thì người dân cần trang bị các thiết bị hỗ trợ thoát nạn ở phía ngoài nhà như: dây hạ chậm để tự thoát xuống mặt đất an toàn. Trên thị trường thông số kỹ thuật của dây hạ chậm hiện nay có chiều dài tối đa là 100m, tức là có thể thoát từ tầng thứ 25 xuống mặt đất an toàn. Tuy nhiên khi sử dụng dây hạ chậm nếu người dùng không được tập luyện làm quen trước có thể rơi vào tình trạng sốc độ cao khi di chuyển ra bên ngoài với những tầng cao trên 15m; hoặc leo bộ hạ chậm vào vị trí không đảm bảo. Các dây hạ chậm có kích thước càng lớn thì khối lượng càng nặng, do đó, điểm neo (điểm treo bộ dây hạ chậm) phải là vị trí chắc chắn được ngàm trong tường. Ngoài ra, khi cháy xảy ra người sử dụng bộ hạ chậm cũng phải xem xét vị trí đặt bộ dây hạ chậm để tránh di chuyển qua khu vực đám cháy.

Trên đây chỉ là một vài ví dụ đơn cử về việc trang bị và sử dụng phương tiện hỗ trợ thoát nạn cho cư dân sống trong chung cư cao tầng hiện nay, qua đó cho thấy việc hiểu và nắm bắt được tính năng, tác dụng của các thiết bị hỗ trợ thoát nạn và áp dụng linh hoạt vào từng tình huống cụ thể là vô cùng quan trọng. Để trang bị và sử dụng các phương tiện hỗ trợ thoát nạn có hiệu quả đòi hỏi trước tiên, về phía các các cơ quan chức năng cần quan tâm, siết chặt quản lý chất lượng các sản phẩm hỗ trợ thoát nạn trên thị trường, kịp thời kiểm định các phương tiện và có công bố trên các kênh truyền thông chính thức để người dân có cơ sở trang bị các sản phẩm đảm bảo chất lượng. Đồng thời, lực lượng Cảnh sát PC&CC chuyên nghiệp tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức và kỹ năng thoát nạn cho người dân.

Đối với Ban Quản lý các chung cư cao tầng cần phải xác định lấy công tác phòng ngừa làm chính, tăng cường công tác tự kiểm tra an toàn PCCC, nâng cao vai trò của lực lượng PCCC cơ sở trong việc thường trực bảo vệ; duy trì các điều kiện an toàn; thường xuyên kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng các hệ thống, phương tiện, trang thiết bị, hệ thống kỹ thuật PCCC.

Đối với các hộ gia đình, cư dân sinh sống trong các chung cư cao tầng cần chủ động kiến nghị với Ban Quản lý tòa nhà thực hiện đầy đủ các yêu cầu an toàn về PCCC, tự giác thực hiện tốt các quy định về PCCC, tìm hiểu kỹ thông số kỹ thuật và điều kiện sử dụng các sản phẩm hỗ trợ thoát nạn khi có nhu cầu trang bị. Là "người sử dụng thông thái", các cá nhân, hộ gia đình trước khi khi trang bị sản phẩm hỗ trợ thoát nạn nên tham khảo ý kiến của các chuyên gia trong lĩnh vực PCCC và tìm kiếm, tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng các phương tiện hỗ trợ thoát nạn, kỹ năng thoát nạn khi xảy ra cháy…

Vấn đề thoát nạn trong đám cháy tại các chung cư cao tầng không phải là vấn đề mới, nhưng chưa bao giờ "nóng" như hiện nay. Thực tế đã có rất nhiều nghiên cứu, dự báo của các chuyên gia về nguy cơ phát sinh cháy, nổ, diễn biến đám cháy và thiệt hại do cháy xảy ra tại các chung cư cao tầng từ khi loại hình cơ sở này mới hình thành. Tuy nhiên, phải đến khi có những vụ cháy với thiệt hại nghiêm trọng cả về người và tài sản xảy ra thì người dân mới bắt đầu quan tâm và chú ý tới an toàn của chính bản thân mình. Trong bối cảnh nhiều vi phạm quy định về PCCC tại các chung cư cao tầng hiện nay chưa được khắc phục, việc người dân tự trang bị và sử dụng các phương tiện hỗ trợ thoát nạn khi có cháy được coi là một trong những giải pháp tình thế hiệu quả, tuy nhiên, cần có sự đánh giá và hướng dẫn của cơ quan chức năng để sự chủ động của người dân thực sự có ý nghĩa, góp phần xây dựng môi trường an toàn cho cư dân tại các chung cư cao tầng.■

BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TẠI CÁC CHUNG CƯ CAO TẦNG:

CẦN NGHIÊM TÚC, QUAN TÂM HƠN NỮA!

HOÀNG VIỆT

Thời gian vừa qua, cháy chung cư đã trở thành một đề tài nóng trong xã hội. Liên tiếp những vụ cháy chung cư đã xảy ra gần đây gây chấn động dư luận. Trong đó, nhiều vụ cháy khiến người dân hoang mang vì khi xảy ra sự cố thì hệ thống báo cháy, chữa cháy lại không hoạt động. Điều đó đã làm dấy lên một loạt câu hỏi về tình hình bảo trì, bảo dưỡng phương tiện PCCC tại các chung cư hiện nay: phải chăng việc lắp đặt chỉ là cho có? Các phương tiện PCCC đã không được bảo dưỡng đúng quy định nên khi cần đã không thể hoạt động được? Chất lượng hoạt động của các phương tiện PCCC tại các chung cư hiện nay như thế nào?Ai là người chịu trách nhiệm về việc quản lý hoạt động của các phương tiện PCCC?... Tất cả đã thôi thúc chúng tôi thực hiện bài viết để tìm hiểu về vấn đề này.

Những ngày gần đây, ngập tràn các phương tiện thông tin đại chúng đăng tải về vụ cháy chung cư Carina Plaza (phường 16, quận 8, TP Hồ Chí Minh) bởi mức độ quá nghiêm trọng của nó. Theo đó, ngày 23/3/2018 vào khoảng 1 giờ 15 phút, chung cư Carina đã xảy ra hỏa hoạn. Ngọn lửa bùng phát từ tầng hầm để xe và khói lan lên các tầng trên. Vụ cháy đã gây thiệt hại nặng nề, làm 13 người chết, 91 người bị thương, cháy 343 xe máy, trong đó có 303 xe bị cháy hoàn toàn. 10 xe ôtô cháy hoàn toàn, 7 xe máy cháy 1 phần. Theo báo cáo của cơ quan Cảnh sát điều tra TP Hồ Chí Minh, nguyên nhân dẫn đến hậu quả lớn như trên là do tại thời điểm xảy ra vụ cháy, chung cư Carina đã tồn tại nhiều sai sót như: hệ thống báo cháy âm thanh không hoạt động, hệ thống phun nước chữa cháy không hoạt động, hệ thống bơm bù áp không hoạt động... Chính điều này đã làm chấn động dư luận bởi sự thật "cháy nhà ra sai phạm" của chung cư này. Tuy nhiên, trên thực tế, chung cư Carina không phải là trường hợp duy nhất xảy ra tình trạng trên mà vấn đề hoạt động kém của các phương tiện PCCC tại chung cư đã trở thành hiện tượng khá phổ biến hiện nay.

Nhìn lại các vụ cháy chung cư trong thời gian gần đây, ngay trước vụ cháy chung cư Carina 3 ngày, vào lúc 8 giờ 30 phút tối ngày 20/3/2018, tại chung cư Tràng An Complex (số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội) cũng xảy ra một vụ cháy nghiêm trọng. Căn hộ được xác định xảy ra đám cháy là căn hộ 904, tòa nhà CT2B. Theo phản ánh của người dân sống tại tòa nhà, khi xảy ra sự cố, chỉ có vòi phun chữa cháy tự động ở cửa hoạt động, còn hệ thống báo cháy hoàn toàn không kêu.

Sau khi vụ cháy Carina xảy ra 2 hôm, sáng ngày 25/3/2018, chung cư CT5A (khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội) cũng xảy ra cháy. Tại đây, người dân cũng hết sức bất bình khi không hề có chuông báo cháy.

Khoảng 22 giờ ngày 27/3/2018, một vụ cháy khác lại xảy ra ở chung cư A1, đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Nhiều người dân nơi đây cũng cho biết hệ thống chuông báo cháy không hoạt động.

Gần đây nhất, ngày 1/4/2018, chung cư New Horizon City (87 Lĩnh Nam, Hà Nội) gặp hỏa hoạn. Trong biên bản vụ cháy cũng ghi nhận: Hệ thống báo cháy không hề kêu. Trả lời về vấn đề này, Ban Quản lý tòa nhà Visaho cho biết do khu vực này của tòa nhà N02 (nơi xảy ra vụ cháy) chưa lắp đặt đầu báo động?!

Đây chỉ là một số vụ cháy chung cư gần nhất trong thời gian vừa qua, trong đó, khi xảy ra cháy, phương tiện PCCC tại các chung cư này đều không hoạt động. Điều đó cho thấy một thực tế, việc kiểm soát, quản lý hoạt động phương tiện PCCC tại các chung cư hiện nay vẫn còn thật sự chưa chặt chẽ, công tác bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện PCCC tại chung cư chưa được chú trọng và đạt hiệu quả.

Theo thống kê của Bộ Xây dựng, từ năm 2001 đến nay, cả nước có khoảng 3000 tòa nhà chung cư mới được xây dựng. Tuy nhiên chất lượng của phương tiện PCCC trong nhiều chung cư còn chưa đảm bảo. Có trường hợp chung cư được đưa vào hoạt động "chui" khi hoàn toàn chưa được nghiệm thu về PCCC như: chung cư New Horizon City (87 Lĩnh Nam, Hà Nội) là một ví dụ. Chung cư này được đưa vào hoạt động khi chưa nghiệm thu PCCC. Cuối năm 2017, báo chí đưa thông tin Chủ đầu tư New Horizon City bàn giao nhà cho người dân trong khi các hạng mục công trình còn đang thi công chưa đủ điều kiện. Nghiêm trọng hơn, hệ thống PCCC của tòa nhà đến thời điểm hiện tại vẫn chưa đạt yêu cầu nghiệm thu của cơ quan chức năng. Chung cư này cũng đã từng bị phạt 80 triệu đồng vì không đủ các điều kiện an toàn PCCC.



Hiện nay công tác bảo trì bảo dưỡng phương tiện PCCC tại các chung cư còn chưa được quan tâm đúng mức.
Ảnh: Tư liệu.



Cán bộ PCCC kiểm tra an toàn PCCC tại các chung cư.

Ảnh: Tư liệu.

Bên cạnh đó, về chất lượng an toàn PCCC tại các chung cư hiện nay, trên thực tế, phần lớn các chung cư để tiết kiệm kinh phí, thường lắp các phương tiện PCCC giá rẻ từ Đài Loan hoặc Trung Quốc. Chỉ một số ít chủ đầu tư sử dụng thiết bị cao cấp hơn nhập khẩu từ Nhật hoặc châu Âu. Trong khi đó, theo đánh giá của các chuyên gia về xây dựng, chất lượng các thiết bị phòng cháy của Đài Loan và Trung Quốc thường chỉ bằng một nửa so với hàng nhập từ Nhật Bản, Châu Âu.

Cũng có trường hợp các chung cư chỉ lắp phương tiện PCCC cho có, để phục vụ "kiểm tra, thẩm duyệt" là chính. Ở thời điểm kiểm tra, các phương tiện PCCC này hoạt động tốt, tòa nhà đảm bảo điều kiện đưa vào sử dụng. Nhưng sau khi công trình đi vào hoạt động, việc bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện PCCC tại chung cư hoàn toàn không được quan tâm, chú ý đến. Chính sự lơ là này đã khiến hiệu quả hoạt động của các phương tiện PCCC chung cư giảm đáng kể, theo thời gian bị tê liệt, không còn tác dụng. Như trường hợp chung cư Carina, đại diện Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh cho biết, đã hơn 20 lần kiểm tra an toàn PCCC tại chung cư này trong đó có 3 lần phát hiện các lỗi vi phạm "hệ thống báo cháy tự động hư hỏng, hệ thống cấp nước chữa cháy, họng nước chữa cháy ngoài trời không hoạt động", "máy bơm chữa cháy động cơ dầu không hoạt động", "đèn chiếu sáng khi xảy ra sự cố không hoạt động". Song những sai phạm này vẫn không được khắc phục, việc bảo trì, thay thế các phương tiện PCCC hoàn toàn không có nên khi sự cố xảy ra, các phương tiện PCCC đều bị tê liệt, không hoạt động.

Về vấn đề bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện PCCC chung cư, nhà cao tầng hiện nay, điều này đã được nêu chi tiết tại TCVN 3890:2009 - Quy định về phương tiện PCCC cho nhà và công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng. Tại Điều 6 có quy định về trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống báo cháy tự động. Theo đó, hệ thống báo cháy tự động sau khi đưa vào hoạt động phải được kiểm tra mỗi năm ít nhất hai lần. Khi kiểm tra phải thử toàn bộ các chức năng của hệ thống và thử khả năng hoạt động của tất cả các thiết bị của hệ thống. Việc bảo dưỡng định kỳ hệ thống báo cháy tự động được thực hiện tuỳ theo điều kiện môi trường nơi lắp đặt và theo quy định của nhà sản xuất, nhưng ít nhất hai năm một lần phải tổ chức bảo dưỡng toàn bộ hệ thống. Việc bảo dưỡng phải bao gồm kiểm tra tổng thể sự hoạt động của tất cả thiết bị của hệ thống. Cũng theo quy định, chủ đầu tư phải có nhiệm vụ duy trì hoạt động của hệ thống PCCC công trình. Bên cạnh đó, Ban Quản lý tòa nhà và người dân cũng phải có ý thức bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện PCCC thì chất lượng hoạt động của các phương tiện này mới đảm bảo.

Ngoài ra, xung quanh vấn đề bảo trì, bảo dưỡng phương tiện PCCC cho chung cư, nhà cao tầng hiện nay, cũng còn tồn tại nhiều vấn đề. Theo các chuyên gia PCCC, 95% các chung cư hiện nay đang thực hiện việc bảo trì, bảo dưỡng sai quy định. Song song với tình trạng nhiều chung cư không quan tâm đến việc bảo trì, bảo dưỡng như đã nói bên trên, một số chung cư khác lại tự bảo trì bảo dưỡng hoặc thuê các tổ chức hay cá nhân về bảo trì các phương tiện PCCC. Trong khi đó, việc bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện PCCC đòi hỏi phải có chuyên môn kỹ thuật nghiêm ngặt, được thực hiện bởi các công ty, tổ chức được cấp phép về PCCC. Việc bảo trì, bảo dưỡng không đúng quy trình, kỹ thuật và quy định của các chung cư hiện nay khiến việc này có thể trở nên tốn kém hoặc không có tác dụng.

Trong một chung cư hay một công trình cao tầng, có thể nói, hệ thống báo cháy và chữa cháy chính là hàng rào bảo vệ tòa nhà. Việc bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện PCCC, đảm bảo hiệu quả hoạt động của các phương tiện đóng vai trò vô cùng quan trọng. Bất cứ trục trặc hoặc hỏng hóc nào xảy ra với một phần hoặc toàn bộ hệ thống có thể dẫn đến những sự cố không mong muốn. Thiệt hại có thể dẫn đến thảm họa dù chỉ xuất phát từ một đám cháy nhỏ. Vụ cháy chung cư Carina chính là "hậu quả nhãn tiền", là bài học đau xót cho vấn đề này. Sau khi vụ cháy chung cư Carina xảy ra, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký Công điện 359/CĐ-TTg chỉ đạo khắc phục hậu quả vụ cháy. Trong đó nêu rõ: "yêu cầu Bộ Công an, UBND TP Hồ Chí Minh chỉ đạo các lực lượng chức năng điều tra làm rõ nguyên nhânn vụ cháy, xử lý nghiêm vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, diễn tập PCCC, thường xuyên kiểm tra, rà soát các cơ sở có nguy cơ cháy cao trên địa bàn, đặc biệt là các chung cư cao tầng có đông dân cư sinh sống, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các vi phạm, kiên quyết tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đối với cơ sở không đảm bảo an toàn PCCC. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng cần xem xét, truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật." Đại diện UBND TPHCM cũng đưa ra ý kiến, trong thời gian tới sẽ đề xuất chính quyền địa phương tổ chức cưỡng chế cư dân ra khỏi chung cư chưa nghiệm thu PCCC. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức hội nghị họp rút kinh nghiệm các vụ cháy, nổ lớn thời gian quý I/2018, trong đó đã nghiêm túc nhìn lại và rút kinh nghiệm vụ cháy chung cư Carina, đồng thời qua đó có những chỉ đạo sát sao về công tác quản lý các chung cư, nhà cao tầng hiện nay. Cùng với việc vào cuộc mạnh mẽ của các lực lượng chức năng và các biện pháp cứng rắn trong thời gian tới, Ban Quản lý các chung cư cao tầng cần phải nghiêm túc, sát sao hơn trong vấn đề bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện PCCC và đảm bảo duy trì hoạt động của các phương tiện PCCC chung cư, bên cạnh đó, người dân cần có ý thức giữ gìn, bảo quản các phương tiện để khi có sự cố xảy ra, các phương tiện đảm bảo chất lượng hoạt động tốt, góp phần hạn chế cháy, nổ, giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra cho nhân dân và xã hội hiện nay.■

LỐI THOÁT NẠN, THOÁT HIỂM TẠI CHUNG CƯ CAO TẦNG HIỆN NAY CÓ THỰC SỰ AN TOÀN?

THÁI THỤY

Vụ cháy chung cư Carina Plaza tại TP Hồ Chí Minh vừa qua gây thiệt hại nặng nề về người và của mới đây một lần nữa đã gióng tiếng chuông báo động về tình hình an toàn PCCC tại các tòa nhà chung cư, công trình cao tầng. Đặc biệt là về tình trạng vi phạm hành lang, lối thoát nạn, thoát hiểm…

Lối thoát nạn không lối thoát

Sáng ngày 23/3/2018, ngọn lửa bốc lên từ tầng hầm chung cư Carina Plaza tại phường 16, quận 8, TP Hồ Chí Minh khiến 13 người chết, 99 người bị thương. Vụ cháy được coi là nghiêm trọng nhất trong 15 năm trở lại đây của TP Hồ Chí Minh. Nguyên nhân khiến nạn nhân tử vong được phía cơ quan điều tra công bố là do ngạt khói, chết cháy. Và theo Thượng tá Nguyễn Thanh Hưởng - Phó Giám đốc phụ trách Cảnh PC&CC TP Hồ Chí Minh: khi chữa cháy phát hiện cửa thoát hiểm ngăn cách giữa tầng hầm và tầng trên (cửa dày đóng tự động để ngăn cháy nếu có) không đóng mà có cục đá chèn vào để luôn mở. Nhiều cửa ở nhiều tầng trên cũng có tình trạng này. Chính việc này đã khiến khói của toàn bộ tầng hầm bay lên trên. Nhiều cư dân hoảng loạn chạy theo lối cửa thoát hiểm thì bị ngạt khói dẫn đến tử vong. Như vậy có thể thấy, việc vi phạm hành lang lối thoát nạn, thoát hiểm cũng là một trong những nguyên nhân không nhỏ gây nên thiệt hại về người trong các vụ cháy.



Một lối thoát hiểm bị chủ đầu tư bịt lại tại chung cư Vinaconex 12 tại Hà Nội.
Ảnh: Tư liệu

Nhưng trên thực tế, đây không phải là vụ cháy chung cư đầu tiên mà chủ đầu tư vi phạm an toàn về PCCC trong đó có lỗi vi phạm hành lang thoát nạn, thoát hiểm như: vụ cháy chung cư Xa La CT4, Hà Đông, Hà Nội ngày 11/10/2015, khiến hàng trăm cư dân bị mắc kẹt nhiều giờ. Sau vụ cháy, hàng loạt các lỗi của chủ đầu tư được cơ quan Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội công bố trong đó nhấn mạnh việc vi phạm hành lang thoát hiểm như: "Cửa một số lối thoát nạn không mở ra theo chiều từ trong ra ngoài, chưa có giải pháp thoát nạn theo cầu thang bộ xuống tầng hầm. Các trục kỹ thuật thông tầng chưa được chèn, bịt kín bằng vật liệu chống cháy theo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định. Cửa các gian phòng kỹ thuật, buồng thang bộ không phải là cửa chống cháy theo quy định. Hành lang dài trên 60m nhưng chưa có giải pháp ngăn cháy. Hệ thống hút khói tòa nhà không có…". Hay như vụ cháy tại chung cư cao cấp Golden Westlake tại 1262A Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội, ngày 25/12/2017, tuy không thiệt hại về người nhưng điều đáng nói ở đây là khi xảy ra cháy, toàn bộ hệ thống báo cháy không hoạt động, buồng thang thoát hiểm tràn ngập khói khiến người dân mắc kẹt, lực lượng PCCC phải dùng mặt nạ chống khói để tiếp cận cứu các nạn nhân ra ngoài.

Như vậy có thể thấy, một trong những nguyên nhân khiến các nạn nhân tử vong trong các vụ cháy ngoài việc hệ thống báo cháy, chữa cháy gặp vấn đề còn xảy ra nguyên nhân do vi phạm hành lang thoát nạn, thoát hiểm của chủ đầu tư và của cả chính người dân.



Cháy chung cư Carina Plaza. Ảnh: Tư liệu

Lỗi do chủ đầu tư hay do chính người dân

Theo chuyên gia về PCCC, thống kê những vụ cháy tại chung cư cao tầng cho thấy, những nguy cơ cháy ảnh hưởng đến thoát hiểm của người dân ở các chung cư cao tầng thường xảy ra ở những vị trí gồm khu vực tầng hầm, ống đổ rác và hệ thống cáp công nghệ (bao gồm ống kỹ thuật và buồng kỹ thuật). Đây là các khu vực dễ hút khói lên các tầng trên, cộng với hệ thống thang bộ thoát nạn không đảm bảo an toàn đúng quy định nên khi bị nhiễm khói đã bịt lối thoát hiểm của người dân sống tại các tầng cao, gây nên những hậu quả hết sức đau lòng.

Theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (QCVN 06: 2010/BXD) do Bộ Xây dựng ban hành, các loại buồng thang bộ không nhiễm khói tại nhà cao tầng bao gồm 3 loại: N1, N2 và N3. Theo đó, buồng thang bộ N1 có lối vào buồng thang từ mỗi tầng đi qua khoảng thông thoáng bên ngoài nhà theo một lối đi hở (khoảng thông thoáng này thường ở dạng logia hoặc ban công). Lối đi qua khoảng thông thoáng này không được nhiễm khói.

Tại tầng 1 của buồng thang bộ không nhiễm khói loại N1 phải có lối thoát trực tiếp ngay ra ngoài trời. Buồng thang N2 có áp suất không khí dương (áp suất không khí trong buồng thang cao hơn bên ngoài buồng thang) trong buồng thang khi có cháy.

Và buồng thang N3 có lối vào buồng thang từ mỗi tầng đi qua khoang đệm có áp suất không khí dương (áp suất không khí dương trong khoang đệm là thường xuyên hoặc khi có cháy).

Cũng theo Quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, đối với các nhà có chiều cao lớn hơn 28m (tương đương nhà trên 10 tầng không tính tầng hầm), phải bố trí các buồng thang bộ không nhiễm khói loại N1, và bố trí không quá 50% buồng thang bộ loại N2 và N3 có áp suất không khí dương khi cháy.

Quy chuẩn là như vậy, song thực tế rất ít công trình chung cư cao trên 28m có đủ 3 loại buồng thang không nhiễm khói trên, trong đó buồng thang N1 hầu như không lắp đặt do tốn diện tích, ảnh hưởng đến mỹ quan tòa nhà. Đối với các chủ đầu tư kinh doanh chung cư cao tầng thì "bớt" buồng thang N1 sẽ tương đương với tăng diện tích bố trí căn hộ, tiết kiệm chi phí và gia tăng lợi ích kinh doanh. Đối với buồng thang N2 và N3, theo quy chuẩn phải có áp suất dương, nhưng thực tế cũng để tiết kiệm chi phí, nhiều chủ đầu tư đã không trang bị hệ thống quạt tăng áp (thường được bố trí trên đỉnh tòa nhà) để tạo áp suất dương cho buồng thang thoát nạn này.



Người dân chèn gạch vào lối thoát nạn, thoát hiểm tại một chung cư cao tầng tại Hà Nội. Ảnh: Tư liệu

Ngoài ra, theo đúng quy chuẩn xây dựng, tất cả các cầu thang bộ của chung cư cao tầng không được phép thông xuống tầng hầm. Thang bộ chỉ thông xuống tầng 1 và ra sảnh, cầu thang xuống tầng hầm phải có lối đi riêng, không chung với thang bộ. Tuy nhiên thực tế nhiều chung cư thẩm duyệt trước đây đều không đáp ứng được yêu cầu này, và thường thiết kế thang bộ và thang xuống tầng hầm cùng chung một trục. Do đó, giải pháp về an toàn cháy là lối xuống tầng hầm phải có có buồng đệm ngăn khói và ngăn cháy theo bậc chịu lửa đều không đảm bảo như vụ cháy vừa xảy ra ở chung cư Carina Plaza, TP Hồ Chí Minh vừa qua, khi kiểm tra hiện trường sau vụ cháy, ngay cả những cán bộ Cảnh sát PC&CC muốn xuống sảnh tầng 1 còn đi nhầm thẳng xuống tầng hầm, nơi xuất phát điểm cháy.

Không những vi phạm về thiết kế khi xây dựng, nhiều chủ đầu tư còn bịt lối thoát hiểm nhằm mục đích cho đơn vị khác thuê, vi phạm nghiêm trọng hành lang thoát hiểm như toà nhà chung cư 57 Vũ Trọng Phụng - Tổ hợp dịch vụ thương mại – Văn phòng và nhà ở thương mại. Ông Việt (cư dân toà nhà) tỏ ra rất bức xúc nói: "Toà nhà có tất cả 3 lối thoát hiểm, nhưng mới đây tôi thấy thợ thi công ở trên tầng 16 xuống bịt một lối thoát hiểm". Việc tự ý bịt lối thoát hiểm như vậy sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến các phương án PCCC, đặc biệt là sẽ đặt sinh mạng của người dân sống trong chung cư đã nguy hiểm lại càng nguy hiểm hơn.

Tuy nhiên, nguyên nhân nhiễm khói vào buồng thang bộ thoát nạn ở chung cư cao tầng trong các vụ cháy đã xảy ra, ngoài vi phạm của chủ đầu tư, còn có lỗi từ ý thức không nhỏ của chính người dân trong sử dụng thang bộ.

Theo điều tra của phóng viên (PV), tại các chung cư cao tầng, kể cả chung cư cao cấp hiện nay, để tiện lợi trong việc đi lại, lấy gió, nhiều người đã chặn các cánh cửa thoát hiểm gây nguy hiểm cho chính mạng sống của mình khi có sự cố. Không những vậy, tại các chung cư tái định cư, chung cư cũ trước đây, Ban Quản lý toà nhà thờ ơ với chính những vi phạm của người dân khi lấn chiếm hành lang thoát hiểm thành chỗ để đồ cũ, đồ thừa không dùng đến… nên khi có cháy xảy ra, việc thoát hiểm qua hành lang thoát hiểm này là "bất khả thi" như chia sẻ của một cán bộ Cảnh sát PCCC khu vực.

Vừa qua, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã lập danh sách 31 chung cư vi phạm về PCCC tính đến ngày 23/3/2018, chuyển 03 chung cư vi phạm PCCC cho cơ quan điều tra. Đây là một việc làm hết sức cần thiết trong bối cảnh cháy, nổ ngày càng gia tăng như hiện nay. Và vụ cháy chung cư Carina Plaza vừa qua chính là bài học cảnh tỉnh cho chính những chủ đầu tư, vì một chút lợi ích kinh tế mà quên đi an toàn tính mạng của hàng trăm, hàng nghìn cư dân đang sinh sống. Và đây cũng là bài học cho cả người dân về việc cần trang bị cho mình những kiến thức về PCCC để không những cho mình mà còn cho những người thân trong gia đình khi gặp sự cố không mong muốn!■

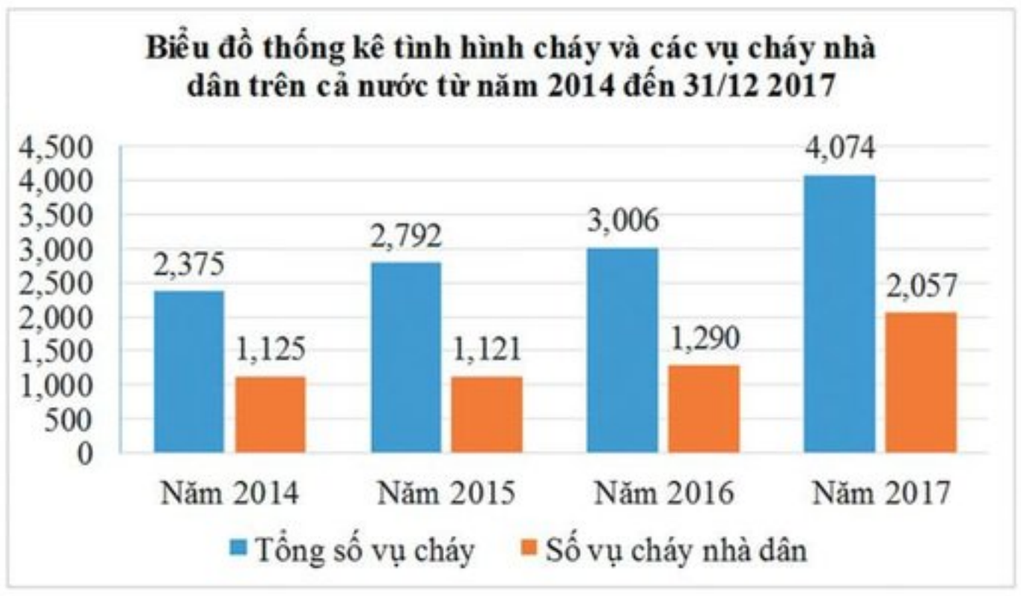


MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, NGĂN CHẶN CHÁY NHÀ DÂN TRONG CÁC KHU DÂN CƯ

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Theo số liệu mới nhất từ Liên Hợp Quốc vào ngày 12/03/2018, dân số hiện tại của Việt Nam là 95.571.038 người, tập trung chủ yếu ở một số thành phố lớn như: Hà Nội (mật độ dân số trung bình là 2.279 người/km^2), TP Hồ Chí Minh (mật độ dân số trung bình 3.925 người/km^2)... Cùng với đó là quỹ đất xây dựng đang dần bị thu hẹp do các nhà dân, khu dân cư đang được xây dựng và phát triển nhanh chóng. Bên cạnh đó, các nhà dân trong các khu dân cư được xây dựng từ lâu, đã được tu sửa, nâng cấp nhiều lần đến nay, có biểu hiện mục nát, mất an toàn đối với những người dân sinh sống tại đó và luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ dẫn đến cháy, nổ xảy ra như các nhà dân đang sinh sống trên khu phố cổ của TP Hà Nội... Bên cạnh đó, việc các nhà dân sinh sống có kết hợp việc sản xuất, kinh doanh đang có chiều hướng gia tăng đặt ra rất nhiều khó khăn, thách thức cho các ngành, các cấp trong công tác quản lý trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Mặt khác, sự biến đổi khí hậu toàn cầu, khô hanh, nắng nóng kéo dài, hạn hán tại nhiều tỉnh thành trong cả nước đã tác động không nhỏ đến công tác PCCC&CNCH, đặc biệt đối với các nhà dân trong các khu dân cư. Theo thống kế báo cáo tổng kết công tác các năm của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an thì tình hình cháy, nổ tại các nhà dân đang có diễn biến rất phức tạp, số vụ cháy, nổ xảy ra tại các nhà dân luôn có chiều hướng gia tăng và gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Cụ thể như sau:



Từ những thống kê trên cho thấy, trung bình số vụ cháy nhà dân luôn chiếm khoảng 50% tổng số vụ cháy. Riêng năm 2017 vừa qua, cả nước xảy ra 4.074 vụ cháy, trong đó có 2.057 vụ cháy nhà dân chiếm 50,5% tổng số vụ cháy, một số vụ cháy nhà dân gây thiệt hại nghiêm trọng về người do sơ suất, bất cẩn và vi phạm các quy định về PCCC như: vụ cháy vào hồi 10 giờ 31 phút ngày 29/7/2017 tại cơ sở sản xuất socola kết hợp nhà ở tại xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội làm chết 08 người, bị thương 02 người; vụ cháy vào hồi 0 giờ 10 phút ngày 16/12/2016 tại số nhà 453/6, đường Lê Văn Sỹ, phường 12, quận 3, TP Hồ Chí Minh làm chết 06 người, 04 người bị thương; mới đây, vào hồi 19 giờ 10 phút tối ngày 12/3/2018, cháy biệt thự cổ tại khu nhà tập thể, số nhà 13 Trần Hưng Đạo, phường 10, TP Đà Lạt chết 5 người.

Nhận thức được sự nguy hiểm đó, công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các nhà dân được Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm. Ngay khi ban hành Luật PCCC ngày 04/10/2001 Quốc hội đã đưa ra trách nhiệm PCCC trong đó có trách nhiệm của chủ hộ gia đình và trách nhiệm của cá nhân, đây là những yêu cầu, quy định của pháp luật về PCCC đối với mỗi nhà dân cần phải thực hiện. Cùng với đó là các văn bản chỉ đạo về công tác PCCC như: Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015; Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ… đồng thời chỉ đạo các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Công điện 1926/CĐ-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC. Tổ chức các Hội nghị chuyên đề trực tuyến với Công an, Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về "Phòng ngừa, ngăn chặn cháy, nổ trong tình hình mới" trong đó có đề cập đến vấn đề cháy, nổ xảy ra tại các nhà dân… Với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao đó, các tỉnh, thành phố trên địa bàn cả nước đã xây dựng kế hoạch, triển khai công tác kiểm tra an toàn PCCC đến từng nhà dân đang sinh sống trên địa bàn. Điển hình như: TP Hà Nội, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 18/9/2017 của UBND TP Hà Nội về việc kiểm tra, rà soát công tác PCCC đối với nhà ở hộ gia đình; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cơ sở sản xuất, kho hàng hóa xen lẫn trong khu dân cư...; TP Hồ Chí Minh, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 2840/KH-UBND ngày 13/5/2017 về tổ chức Hội nghị về công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp kinh doanh trên địa bàn TP Hồ Chí Minh… Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC cũng không ngừng được tăng cường và triển khai đến từng khu dân cư, từng hộ gia đình, đã triển khai xây dựng mô hình "cụm dân cư an toàn về PCCC"; tổ chức cho 201.096 cơ sở, cá nhân, hộ gia đình ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC, điển hình như: TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải

Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ… Qua đó, góp phần nâng cao ý thức, tinh thần và trách nhiệm của mỗi người dân trong công tác PCCC. Tuy nhiên, tình hình cháy, nổ nhà dân trong các khu dân cư vẫn đang có diễn biến phức tạp như số liệu đã phân tích ở trên. Nguyên nhân của sự gia tăng các vụ cháy nhà dân trong các khu dân cứ có thể kể đến như: do sự sơ suất, bất cẩn của người dân trong việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, các thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; do vi phạm quy định an toàn về PCCC trong việc sử dụng ngọn lửa trần, sử dụng điện...; do ý thức chủ quan, thiếu hiểu biết của người dân trong công tác PCCC; do trẻ nghịch lửa...

Trước tình hình cháy nhà dân trong các khu dân cư diễn biến ngày càng phức tạp, cùng với đó là sự biến đổi khí hậu toàn cầu, khô hanh, nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, nhất là tình hình bão, lũ lụt tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước đã tác động không nhỏ đến công tác PCCC&CNCH nói chung và công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các nhà dân trong các khu dân cư nói riêng. Do đó, để giảm thiểu số vụ cháy, nổ xảy ra tại các nhà dân trong các khu dân cư, trong thời tới cần tập trung một số nội dung sau:

Một là, đối với các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH các tỉnh, thành phố, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố:

Cần tập trung bám sát và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước, của Thủ tướng Chính phủ trong công tác đảm bảo an toàn PCCC; tham mưu cho Chính phủ ban hành các văn bản chỉ đạo cụ thể đến công tác PCCC đối với nhà dân tại các khu dân cư.

Tham mưu cho UBND các cấp, tổ chức hội thi, hội thao tìm hiểu pháp luật về PCCC, các kiến thức và kỹ năng về PCCC cho các khu dân cư, tổ dân phố thi, tìm hiểu với nhau. Từ đó nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC cho mỗi người dân.

Tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC đến từng nhà dân trong các khu dân cư; tiếp tục nhân rộng mô hình các khu dân cư an toàn về PCCC để mỗi cá nhân trong mỗi nhà dân đều là những hạt nhân nòng cốt trong công tác PCCC tại nơi mình đang sinh sống.

Lực lượng Cảnh sát PCCC các tỉnh, thành phố là lực lượng nòng cốt trong công tác quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn tỉnh, thành phố mình quản lý cần tích cực xây dựng tin bài, phóng sự, các khuyến cáo… nhằm bảo đảm an toàn PCCC đối với các nhà dân.

Phối với các UBND các cấp và các cơ quan, ban ngành có liên quan tăng cường công tác kiểm tra liên ngành về công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các nhà dân trong các khu dân cư; đặc biệt là các nhà dân có kết hợp với sản xuất, kinh doanh các chất, hàng có nguy hiểm về cháy, nổ.

Tích cực nghiên cứu khoa học, các chuyên đề, đề tài xoay quanh việc đảm bảo an toàn PCCC đối với nhà dân từ đó làm cơ sở lý luận vững chắc, đồng thời đưa ra các giải pháp có tính thực tiễn cao. Qua đó, tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo công tác PCCC tại các nhà dân đặt được hiệu quả.

Tìm hiểu, ứng dụng kịp thời các công trình nghiên cứu khoa học, các phát minh, sáng kiến khoa học trong nước và trên thế giới đối với công tác chữa cháy tại các nhà dân, để kịp thời tiếp cận các đám cháy, nhanh chóng dập tắt đám cháy ngay từ khi mới phát sinh.

Hai là, đối với UBND các cấp trong công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với các nhà dân tại các khu dân cư:

Xây dựng lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC tình nguyện là lực lượng nòng cốt trong công tác đảm bảo an toàn PCCC tại khu vực, địa bàn quản lý, các khu dân cư trên địa bàn quản lý trong đó cần khuyến khích mỗi nhà dân đều có các thành viên nằm trong Đội Dân phòng, Đội PCCC tình nguyện.

UBND các cấp cần nâng cao trách nhiệm của mình trong công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với các nhà dân trên địa bàn mình quản lý; chú trọng phối hợp với Cảnh sát PCCC địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức và kỹ năng về PCCC đến các khu dân cư, tổ dân phố trên địa bàn quản lý.

Xây dựng kế hoạch công tác hàng năm, kịp thời có các văn bản chỉ đạo công tác PCCC trên địa bàn quản lý nói chung trong đó có các nội dung tăng cường công tác PCCC đối với các nhà dân trên địa bàn quản lý.

Chú trọng mở rộng đường giao thông đi lại, quy hoạch xây dựng các trụ nước, nguồn nước đảm bảo phục vụ công tác chữa cháy khi có cháy, nổ xảy ra. Đồng thời trong quy hoạch xây dựng nhà dân, các khu dân cư cần đảm bảo đường giao thông cho xe chữa cháy có thể tiếp cận khi có cháy xảy ra và cần đảm bảo khoảng cách PCCC.

Kịp thời khen thưởng các cá nhân, hộ gia đình tích cực trong công tác đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn quản lý.

Ba là, đối với mỗi nhà dân trong các khu dân cư:

Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC, đặc biệt là trong việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, các thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt. Có thể kể đến như: việc thắp hương, đốt vàng mã cần đúng nơi quy định; nghiêm cấm việc trẻ nghịch lửa trong các nhà dân, khu dân cư; nghiêm cấm việc câu, móc điện trái phép…

Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện bằng cách sử dụng các thiết bị đo như Ampe kế… nếu phát hiện thấy quá tải thì cần thay thế hoặc có sự điều chỉnh ngay. Bên cạnh đó, cần lắp đặt các thiết bị bảo vệ như: cầu chì, áp tô mát… để bảo vệ các thiết bị điện trong nhà.

Không bố trí các chất cháy như: vải, quần áo… xung quang các ổ điện, bếp đun nấu, đường dây dẫn điện.

Trang bị các phương tiện PCCC như bình chữa cháy xách tay, mặt nạ phòng độc… để đề phòng khi có sự cố cháy, nổ xảy ra có thể kịp thời ngăn chặn không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng.

Tích cực tham gia các hoạt động PCCC được tổ chức tại nơi mình đang cư chú.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Báo cáo tổng kết công tác các năm 2014, 2015, 2016, 2017, Hà Nội.

2. Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội (2017), Báo cáo tổng kết công tác năm 2017 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2018, Hà Nội.

3. Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh (2017), Báo cáo tổng kết công tác năm 2017 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2018, Hồ Chí Minh.

4. Quốc hội (2001), Luật PCCC năm 2001, Hà Nội.

5. Quốc hội (2013), Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2001, Hà Nội.

6. https://danso.org/viet-nam/

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ PCCC&CNCH ĐỐI VỚI CÁC CHUNG CƯ CŨ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Thượng tá, TS. VŨ VĂN THỦY
Trưởng Khoa 4, Trường Đại học PCCC
Thiếu tá, ThS. PHẠM VIẾT TIẾN
Phó trưởng Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Trong thời gian trước năm 1990, thực hiện chính sách bao cấp về nhà ở, cùng với quỹ nhà tiếp quản từ chế độ cũ, nhà nước đã đầu tư xây dựng khoảng hơn 3 triệu m² nhà ở chung cư cao 4 đến 5 tầng, có một số nhà cao 6 tầng. Tuy nhiên, trước những thay đổi của kinh tế, xã hội, cùng với thời gian sử dụng, cũng như sự buông lỏng trong công tác quản lý nên loại hình nhà chung cư này đã trở nên lạc hậu, xuống cấp nghiêm trọng. Bên cạnh đó công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) chưa được quan tâm, chính vì vậy tại các chung cư này luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy, nổ rất cao. Khi xảy ra cháy có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Đây thực sự là một vấn đề cấp thiết cần phải giải quyết.

Trong thời gian trước năm 1990, thực hiện chính sách bao cấp về nhà ở, cùng với quỹ nhà tiếp quản từ chế độ cũ, nhà nước đã đầu tư xây dựng khoảng hơn 3 triệu m^2 nhà ở chung cư. Trong mỗi giai đoạn nhà chung cư có những đặc trưng riêng. Giai đoạn 1960 đến 1970, các công trình chủ yếu là chung cư từ 2 đến 4 tầng, sử dụng kết cấu tường gạch chịu lực, thi công bằng phương pháp thủ công; giai đoạn 1970 đến 1980 ngoài loại nhà ở chung cư với kết cấu tường gạch chịu lực đã phát triển thêm loại hình nhà ở chung cư với kết cấu bê tông lắp ghép có chiều cao tối đa là 5 tầng; giai đoạn 1980 - 1990 phát triển thêm loại hình nhà ở chung cư với kết cấu khung bê tông cốt thép chịu lực với chiều cao tối đa 6 tầng. Theo thống kê, cả nước hiện còn gần 1.690 chung cư cũ, tập trung nhiều nhất ở hai đô thị trung tâm là Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

Hà Nội có khoảng 1.155 nhà chung cư cao 4 đến 6 tầng. Trong đó, có hơn 980 chung cư được xây dựng trước năm 1990 và tập trung tại các quận nội thành cũ như: Hoàn Kiếm, Đống Đa, Ba Đình, Hai Bà Trưng. Tổng diện tích các chung cư này lên tới 1,7 triệu m^2 và cần được cải tạo xây dựng lại. Ngoài ra còn các khu nhà tập thể đơn lẻ, quy mô nhỏ, khu nhà do các cơ quan tự quản nằm rải rác, xen kẽ trong các khu phố. Còn ở TP Hồ Chí Minh có trên 530 chung cư được xây dựng từ trước năm 1975. Phần lớn các chung cư này đều xuống cấp, hư hỏng nặng trong thời gian khai thác, sử dụng.

Sau nhiều năm sử dụng, do sự gia tăng dân số, cùng với sự thiếu quan tâm và buông lỏng trong công tác quản lý nhà chung cư cũ dẫn đến quy hoạch, kiến trúc và chất lượng công trình nhà ở các khu chung cư cũ đã bị xuống cấp nghiêm trọng. Quy hoạch toàn khu và hình thức kiến trúc của các nhà chung cư bị thay đổi do tình trạng xây dựng lấn chiếm, cơi nới tự do, tùy tiện; lối và đường thoát nạn không đảm bảo; hệ thống hạ tầng bị quá tải và xuống cấp trầm trọng gây ô nhiễm, mất vệ sinh môi trường, thiếu điều kiện sinh hoạt…



Hình ảnh nhà chung cư cũ tại khu tập thể Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.
Ảnh: Tư liệu

Qua khảo sát về công tác PCCC tại các nhà chung cư cũ ở Việt Nam hiện nay, thấy rằng:

Các nhà chung cư cũ mật độ dân cư tăng 1,5 lần, mật độ xây dựng hầu hết tăng gấp hai lần so với thiết kế ban đầu. Cộng với việc sửa chữa cải tạo tùy tiện đã làm cho các nhà chung cư cũ xuống cấp nghiêm trọng. Ở tầng 1 của các nhà chung cư, phần lớn các căn hộ đều cơi nới ở phía trước và phía sau của tòa nhà, đa số các hộ sử dụng làm nơi kinh doanh, tại các tầng các hộ xây thêm "chuồng cọp" để mở rộng diện tích sinh hoạt. Ngoài ra, có một số nhà còn cơi nới thêm cả trên mái. Chính điều này đã làm ảnh hưởng lớn tới khả năng thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra, đồng thời làm tăng tải trọng của công trình, ảnh hưởng lớn đến khả năng chịu lực của kết cấu. Mặt khác mật độ người sống ở các nhà chung cư rất lớn, nên khi có cháy, nổ xảy ra việc thoát nạn gặp nhiều khó khăn, có thể xảy ra hiện tượng chen lấn, xô đẩy trong quá trình thoát nạn.

Các nhà chung cư cũ có kiến trúc đơn giản, mặt bằng công năng của các khu nhà lắp ghép tấm lớn theo hai loại: loại có hành lang chạy dọc nhà ở mặt trước nhà và loại có lối vào các căn hộ ở ngay tại sảnh thang của các tầng. Do đó lối thoát nạn tại các nhà chung cư này, thường chỉ có một lối thoát duy nhất là cầu thang bộ, đây là cầu thang hở, khi xảy ra cháy khói khí độc từ phòng bị cháy sẽ thoát ra và bao trùm toàn bộ cầu thang (nguy hiểm hơn là đối với kiểu nhà chung cư có lối vào căn hộ ngay tại sảnh thang), cộng với chiều rộng của hành lang, vế thang nhỏ, vì vậy việc tổ chức công tác chữa cháy và thoát nạn gặp nhiều khó khăn.

Tại các căn hộ, ở những vị trí lô gia, ban công, thường bị bịt kín bằng khung sắt tạo

"chuồng cọp" để chống trộm, chính điều này là một cản trở lớn trong công tác tổ chức cứu người bị nạn khi xảy ra cháy của lực lượng PCCC&CNCH. Đối với các căn hộ từ tầng 2 trở lên, việc cơi nới tạo thêm không gian sinh hoạt, sử dụng các thanh dầm bằng thép, chính điều này đã làm tăng thêm tải trọng cho tòa nhà. Vì vậy, khi xảy ra cháy, nổ rất dễ dẫn đến khả năng sập đổ, đặc biệt là ở những vị trí phần không gian cơi nới, do các thanh dầm chịu lực bằng kim loại dễ bị biến dạng và mất khả năng chịu lực dưới tác động của nhiệt độ cao. Chính điều này làm cho việc triển khai phun chất chữa cháy vào đám cháy, cũng như triển khai, tiếp cận để cứu người bị nạn sẽ gặp nhiều khó khăn.

Do công tác quản lý không được quan tâm, nên cơ sở hạ tầng ở các khu nhà chung cư cũ bị xuống cấp nghiêm trọng, đường vào thường bị lấn chiếm, do các hộ ở tầng 1 cơi nới thêm, mặt khác nhiều khu nhà chung cư do hệ thống dây dẫn điện đã cũ, lớp nhựa bọc bị lão hóa, đan xen, chằng chịt với nhau ở trước mặt tòa nhà nên dễ xảy ra tình trạng chạm, chập gây cháy. Và khi có cháy, việc tiếp cận của các loại xe chuyên dụng như: xe chữa cháy, xe CNCH, xe thang của lực lượng Cảnh sát PCCC gặp nhiều khó khăn. Có nhiều vị trí không thể tiếp cận được, dẫn tới ảnh hưởng đến hiệu quả công tác chữa cháy và CNCH.

Công tác PCCC tại các khu nhà chung cư cũ này không được quan tâm. Điều này được thể hiện: ý thức của người dân đối với công tác PCCC chưa cao, nhiều người dân vi phạm các quy định an toàn về PCCC, tự đấu nối, câu mắc nguồn điện dẫn đến việc không đảm bảo an toàn, để các vật dụng, đồ đạc lấn chiếm hành lang, cầu thang thoát nạn. Nhiều người dân sinh sống trong các nhà chung cư cũ gần như không nắm bắt được các kiến thức cơ bản về PCCC (không biết sử dụng các phương tiện chữa cháy đơn giản như: bình chữa cháy xách tay, không nắm được kỹ năng xử lý khí gas bị rò rỉ, các biện pháp phòng cháy, kỹ năng thoát nạn khi xảy ra cháy…) phần lớn nhà chung cư cũ này, không được trang bị hệ thống PCCC và các phương tiện chữa cháy, thoát nạn (hệ thống chữa cháy vách tường, hệ thống báo cháy, đèn chiếu sáng sự cố…).

Mặt khác, ở các nhà chung cư cũ là nơi thường xuyên tập trung đông người, luôn tồn tại một lượng lớn các chất dễ cháy, nổ như: vải (quần, áo, chăn, ga), đồ dùng bằng nhựa, gỗ, giấy, gas… Đây là các chất dễ cháy, khi xảy ra cháy đám cháy phát triển rất nhanh, tỏa ra nhiều khói và khí độc. Đồng thời do thói quen trong sinh hoạt tùy tiện của nhiều người dân có thể dẫn đến phát sinh nguồn nhiệt gây cháy (như: người dân sơ xuất bất cẩn trong đun nấu, thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã; sơ xuất trong sử dụng thiết bị điện đốt nóng (bàn là, quạt sưởi, bếp điện…). Đặc biệt qua khảo sát thấy rằng hệ thống điện trong các nhà chung cư cũ hiện nay đã xuống cấp, cộng với việc người dân sử dụng thêm nhiều thiết bị tiêu thụ điện dẫn đến hiện tượng quá tải, hệ thống dây dẫn điện lâu ngày bị lão hóa hỏng vỏ cách điện gây ngắn mạch, dẫn tới cháy, nổ. Vì vậy, ở đây luôn tiềm ẩn, nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao. Thực tế cho thấy trong thời gian vừa qua trên địa bàn cả nước xảy ra nhiều vụ cháy ở các nhà chung cư cũ này, gây nên những ảnh hưởng xấu đối với tâm lý của người dân.

Chính điều này gióng lên hồi chuông cảnh báo về công tác đảm bảo an toàn PCCC, nguy cơ xảy ra cháy luôn rình rập đe dọa trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng của con người, trở thành nỗi ám ảnh lớn đối với người dân sinh sống tại các nhà chung cư cũ này. Qua những phân tích trên thấy rằng nguy cơ xảy ra cháy, nổ tại các chung cư cũ ở Việt Nam rất cao, khi xảy ra cháy có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Đây thực sự là một vấn đề cấp thiết cần phải giải quyết.

Để đảm bảo an toàn PCCC tại các nhà chung cư cũ ở Việt Nam hiện nay, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, đối với lực lượng Cảnh sát PCCC cần thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về PCCC đối với các nhà chung cư cũ, tham mưu cho chính quyền địa phương các cấp, các ngành có liên quan, để ban hành các văn bản chỉ đạo về việc đảm bảo an toàn PCCC đối với các nhà chung cư này. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra an toàn PCCC, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC, tập trung hướng dẫn kiến thức, kỹ năng PCCC&CNCH cho chủ hộ và các thành viên trong gia đình như: biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, kỹ năng sử dụng phương tiện chữa cháy và CNCH, kỹ năng chữa cháy, thoát nạn khi có cháy xảy ra… Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC&CNCH cho lực lượng Dân phòng.

Hai là, tại các khu nhà chung cư cũ, cần thành lập và duy trì Ban Quản trị nhằm quản lý tốt các hoạt động tại các nhà chung cư trong đó có hoạt động PCCC. Đối với các hộ gia đình sống tại các chung cư cũ, cần phải được tập huấn nghiệp vụ về an toàn PCCC, biết cách sử dụng các phương tiện chữa cháy để kịp thời chữa cháy hiệu quả khi có cháy xảy ra; chủ hộ gia đình cần phải nâng cao trách nhiệm của mình trong công tác tự kiểm tra an toàn PCCC, thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, việc sử dụng chất dễ cháy, nguồn lửa, nguồn nhiệt an toàn…, kịp thời phát hiện và khắc phục những sơ hở thiếu sót trong công tác PCCC, đôn đốc, nhắc nhở các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC. Các hộ gia đình nên tự trang bị các phương tiện chữa cháy và thoát nạn như: bình chữa cháy xách tay (bình bột, bình khí chữa cháy), mặt nạ loại lọc độc; các căn hộ ở tầng 2 trở lên cần trang bị thêm các phương tiện thoát nạn (dây cứu nạn, dây hạ chậm...). Tại mỗi "chuồng cọp" nên thiết kế một cửa để thuận lợi cho việc triển khai hoạt động chữa cháy và tổ chức công tác thoát nạn của lực lượng Cảnh sát PCCC khi xảy ra cháy.

Ba là, đối với chính quyền địa phương các cấp, cần quan tâm hơn nữa đến công tác PCCC đối với các chung cư cũ, ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác PCCC, đồng thời chỉ đạo sát sao việc tổ chức thực hiện công tác PCCC đối với khu nhà này, qua đó bảo đảm an toàn PCCC, hạn chế tới mức thấp nhất số vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra. Chủ tịch UBND cấp phường, xã cần phải thành lập, duy trì hoạt động "Đội Dân phòng", tại các khu nhà chung cư cũ. Đồng thời trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy ban đầu (các loại bình chữa cháy xách tay, máy bơm chữa cháy, lăng chữa cháy, vòi chữa cháy, dây cứu người, kìm cộng lực... Để khi có sự cố, cháy, nổ xảy ra, lực lượng Dân phòng tại các khu nhà này, có thể triển khai hoạt động chữa cháy và tổ chức cứu người bị nạn ở giai đoạn ban đầu một cách hiệu quả.

Bốn là, Bộ Xây dựng cần nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thúc đẩy việc cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ đã xuống cấp, có nguy cơ mất an toàn cao. UBND các cấp, Sở Xây dựng các địa phương cần phối hợp với các lực lượng chức năng khác, làm tốt công tác khảo sát đánh giá chất lượng của các khu nhà chung cư cũ này, thống kê các loại nhà chung cư thuộc diện phải phá dỡ trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không đảm bảo an toàn.■

ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ TRANG THIẾT BỊ NGHIỆP VỤ TRONG TÌM KIẾM, CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC

Thiếu tá, ThS. ĐẶNG TRUNG KHÁNH
Phòng 2, Trường Đại học PCCC

Theo thống kê của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, cả nước ta có hơn 2.360 con sông, kênh với tổng chiều dài gần 42.000km; với khoảng 6.000 cảng, bến thủy nội địa nối với biển qua 175 cửa sông. Trong những năm qua, bên cạnh những thế mạnh trong phát triển kinh tế, xã hội, tình hình liên quan đến thiên tai, bão lụt, tại nạn, cháy, nổ phương tiện giao thông đường thủy có diễn biến phức tạp, gây ra hậu quả nghiêm trọng, tổn thất lớn về người và tài sản của nhà nước và nhân dân. Để khắc phục và hạn chế thấp nhất các tổn thất, thiệt hại do thiên tai, cháy, nổ gây ra trên đường thủy nội địa, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PCCC) đã áp dụng và thực hiện có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ để thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ (CNCH) trên đường thủy nội địa, trong đó có hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ và trang thiết bị nghiệp vụ trong tìm kiếm CNCH trên đường thủy nội địa.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã không ngừng lớn mạnh. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã được phát triển hiện nay là đơn vị trực thuộc Bộ Công an. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH các địa phương cũng được tăng cường và phát triển, tính đến năm 2017 đã có 20 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập Cảnh sát PC&CC. Kể từ năm 2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2012 quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC trong đó quy định nhiệm vụ công tác CNCH đối với các sự cố, tai nạn xảy ra trong đời sống, sinh hoạt.

Từ năm 2012, các tình huống CNCH của lực lượng PCCC đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và được thực hiện có kết quả tốt. Đặc biệt, gần đây nhất, ngày 18/7/2017 Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định số 83/2017/NĐ-CP quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC. Theo Nghị định 83, lực lượng PCCC thực hiện công tác CNCH đối với các sự cố, tai nạn dưới đây: sự cố, tai nạn cháy; sự cố, tai nạn nổ; sự cố, tai nạn sập, đổ nhà, công trình, thiết bị, máy móc, cây cối; sự cố, tai nạn sạt lở đất, đá; sự cố, tai nạn có người bị mắc kẹt trong nhà; công trình; trên cao; dưới sâu; trong thiết bị; trong hang, hầm; công trình ngầm; sự cố, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa khi có yêu cầu; tai nạn đuối nước tại sông, suối, thác nước, hồ, ao, giếng nước, hố sâu có nước, bãi tắm; sự cố, tai nạn tại khu du lịch, khu vui chơi giải trí; sự cố, tai nạn khác theo quy định của pháp luật. Các sự cố, tai nạn quy định trên là sự cố, tai nạn chưa đến mức quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 6, Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; CNCH trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt thực hiện theo quy định tại Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải; CNCH trên đường thủy nội địa, bến thủy nội địa, vùng nước cảng, cảng biển thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Lĩnh vực tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa đối với lực lượng Cảnh sát PCCC là một lĩnh vực tương đối mới mẻ và bước đầu được lực lượng Cảnh sát PCCC tiến hành triển khai ở một số tỉnh, thành phố trên cả nước. Hiện có một số tỉnh, thành phố đã triển khai thực hiện Phòng hoặc Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Trên sông, vịnh như: TP Hồ Chí Minh, TP Cần Thơ, TP Đà Nẵng, TP Hải Phòng, Quảng Ninh, Đồng Nai, Vĩnh Long… với chức năng quản lý nhà nước về PCCC đối với khu vực sông nước và làm nhiệm vụ chữa cháy và CNCH trên đường thủy nội địa. Trong giai đoạn 2012 - 2017, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức CNCH đối với 1305 vụ sự cố, tai nạn trên đường thủy nội địa, cứu được 685 người và tìm kiếm được hàng nghìn thi thể nạn nhân. Đối với hoạt động tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được quan tâm đầu tư, ứng dụng khoa học kỹ thuật và trang thiết bị nghiệp vụ trong hoạt động của mình như: ca nô; tàu chữa cháy và CNCH được trang bị thiết bị lặn, bình dưỡng khí, đèn chiếu sáng sử dụng trong môi trường nước, thiết bị siêu âm, quần áo lặn… Tuy nhiên, việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật và trang thiết bị nghiệm vụ trong tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa của lực lượng Cảnh sát PCCC bên cạnh những thuận lợi đang còn nhiều khó khăn.

Về thuận lợi: trong những năm gần đây, khoa học, công nghệ PCCC của các nước trên thế giới ngày càng phát triển và được ứng dụng rộng rãi. Việt Nam là nước đang phát triển, có cơ hội để tiếp cận được những công nghệ mới là cơ sở để nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các sản phẩm khoa học, công nghệ PCCC phù hợp với điều kiện của Việt Nam trong đó có ứng dụng khoa học kỹ thuật và trang thiết bị nghiệm vụ trong tìm kiếm, CNCH dưới nước.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH được Đảng và Nhà nước, Bộ Công an quan tâm, đầu tư phát triển cả về quy mô tổ chức và tăng cường tiềm lực cho lực lượng. Hiện nay có nhiều cán bộ được đào tạo bài bản, có trình độ chuyên môn cao, có học hàm, học vị, có tiềm lực nhất định về khoa học và công nghệ sẽ là tiền đề quan trọng để có thể phát triển khoa học và công nghệ trong lĩnh vực PCCC&CNCH nói chung, ứng dụng khoa học kỹ thuật và trang thiết bị nghiệm vụ trong tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa nói riêng. Nhiều đơn vị, địa phương đã thành lập và bước đầu triển khai có hiệu quả hoạt động của Đội PCCC&CNCH trên sông phục vụ công tác PCCC&CNCH trên đường thủy nội địa.

Kinh tế, xã hội ngày càng phát triển, nguy cơ cháy, nổ và các tai nạn sự cố ngày càng nhiều, các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức, các nhà khoa học sẽ quan tâm nhiều đến công tác PCCC&CNCH. Do đó, sẽ có nhiều sáng kiến trong công tác PCCC&CNCH, góp

phần đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào lĩnh vực PCCC&CNCH đặc biệt trong công tác tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa...

Về khó khăn, thách thức: hiện nay, nước ta vẫn còn là nước đang phát triển, trình độ khoa học, công nghệ của đất nước và của lực lượng Cảnh sát PCCC còn có khoảng cách xa so với nhiều nước trên thế giới và khu vực. Khả năng đầu tư còn hạn chế, trong khi nhu cầu về vốn, công nghệ và nhân lực để đổi mới khoa học kỹ thuật và công nghệ lại rất lớn đặc biệt đối với công tác tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa. Mặt khác, trong quá trình hội nhập quốc tế về kinh tế, nước ta đang chuyển đổi và xây dựng những thể chế về kinh tế, cơ chế quản lý khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ... phù hợp với thông lệ quốc tế. Khoa học và công nghệ PCCC đứng trước thách thức phải đổi mới để phát triển, nhanh chóng khắc phục tình trạng khép kín, nghiên cứu sản xuất kém hiệu quả, tách rời thực tế chiến đấu công tác.

Công tác tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa là lĩnh vực đặc thù, cần phải có sự tham gia của nhiều đơn vị để cùng phối hợp thực hiện. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh hoạt động này còn chưa thật đầy đủ và rõ ràng.

Để hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ và trang thiết bị nghiệm vụ trong tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa của lực lượng Cảnh sát PCCC đạt hiệu quả cao trong thời gian tới cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là: Cần nghiên cứu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phân công nhiệm vụ cho chủ thể thực hiện công tác tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa; sớm ban hành thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 Thủ tướng Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC. Cần có sự phân công rành mạch và quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa.

Hai là: Bộ Công an cần có chiến lược huy động các nguồn lực để ứng dụng khoa học kỹ thuật và trang thiết bị nghiệp vụ trong tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa. Tăng cường đầu tư và sử dụng có hiệu quả ngân sách của nhà nước hàng năm chi cho hoạt động khoa học và công nghệ PCCC&CNCH trong đó có ứng dụng khoa học kỹ thuật và trang thiết bị nghiệm vụ trong tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa. Tăng cường hợp tác quốc tế, các nguồn viện trợ của Chính phủ và các tổ chức quốc tế để ứng dụng khoa học kỹ thuật và trang thiết bị nghiệm vụ trong lĩnh vực này.

Ba là: Xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sỹ PCCC&CNCH nói chung, cán bộ, chiến sỹ thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa có bản lĩnh chính trị, yêu ngành, nghề; thường xuyên được huấn luyện thực hành các phương pháp, kỹ năng tìm kiếm, cứu nạn dưới nước; sử dụng thành thạo trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trong công tác... để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ đề ra. Có chính sách phù hợp để đào tạo, tuyển dụng và đãi ngộ đối với cá nhân làm nhiệm vụ CNCH dưới nước để họ yên tâm công tác vì tính đặc thù công việc của họ trong lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bốn là: Thường xuyên cập nhật các tiến bộ khoa học kỹ thuật trên thế giới để ứng dụng lựa chọn trang thiết bị nghiệp vụ trong tìm kiếm, CNCH trên đường thủy nội địa phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.■

THẢO NGUYÊN

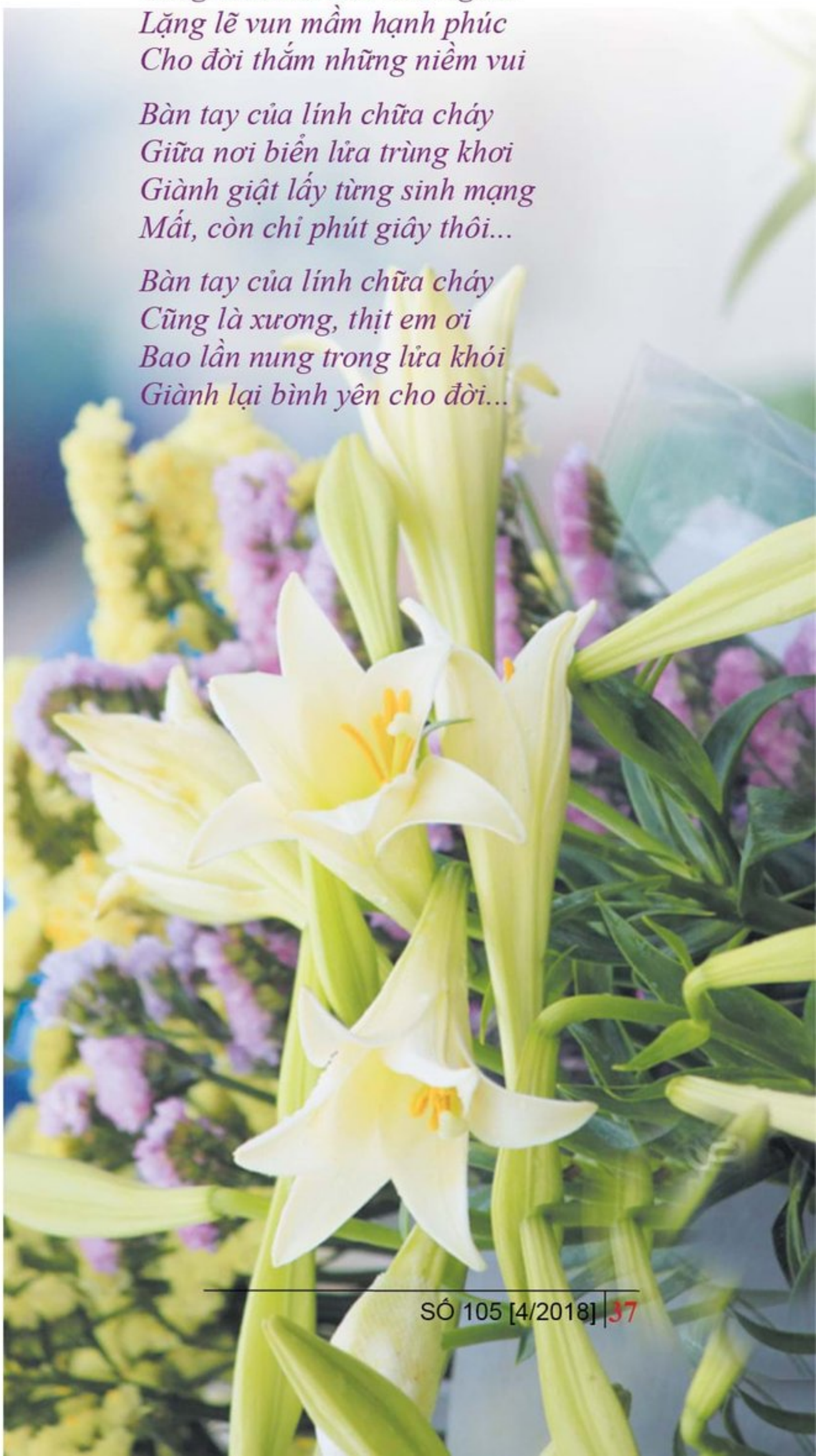
Bàn tay của lính chữa cháy

Bàn tay của lính chữa cháy
Giản đơn, bình dị giữa đời
Bàn tay ám màu lửa khói
Chai sần, thô ráp em ơi...

Bàn tay của lính chữa cháy
Cũng như của biết bao người
Lặng lẽ vun mầm hạnh phúc
Cho đời thắm những niềm vui

Bàn tay của lính chữa cháy
Giữa nơi biển lửa trùng khơi
Giành giật lấy từng sinh mạng
Mất, còn chỉ phút giây thôi...

Bàn tay của lính chữa cháy
Cũng là xương, thịt em ơi
Bao lần nung trong lửa khói
Giành lại bình yên cho đời...



ỨNG DỤNG PHẦN MỀM HỖ TRỢ TÍNH TOÁN, KIỂM TRA, LỰA CHỌN HỆ THỐNG CHỐNG SÉT CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

Thiếu tá, ThS. LƯƠNG ANH TUẤN
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Trong thời đại mới, công nghệ thông tin đang phát triển mạnh mẽ, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào nhiều lĩnh vực đã góp phần hỗ trợ đắc lực cho cuộc sống của con người, lĩnh vực PCCC cũng không nằm ngoài xu thế đó, ứng dụng công nghệ thông tin vào lĩnh vực PCCC hứa hẹn đem lại nhiều hiệu quả.

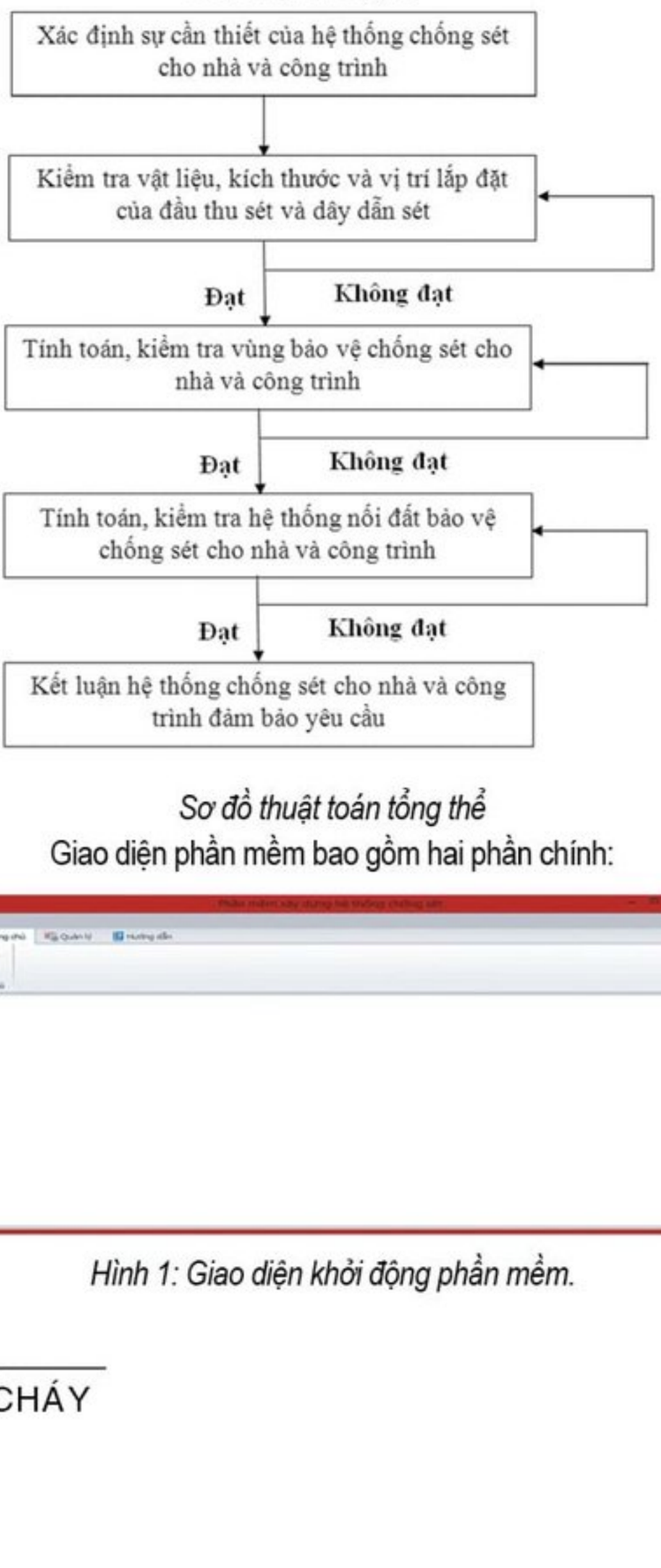
Khi kinh tế, xã hội càng phát triển thì nguy cơ xảy ra cháy, nổ càng lớn và công tác PCCC&CNCH càng phức tạp. Các công trình cao tầng được xây dựng càng nhiều, phục vụ cho các yêu cầu về kinh tế, xã hội. Các nhà cao tầng như vậy cũng rất dễ bị ảnh hưởng bởi sét đánh, do đó cần có các biện pháp chống sét cho nhà và công trình. Tuy nhiên, việc kiểm tra, lựa chọn kim chống sét, dây dẫn sét, hệ thống nối đất yêu cầu nhiều công thức tính toán, sẽ mất rất nhiều thời gian và trí tuệ khi tính toán thủ công, có thể dẫn đến sai sót. Thực tế cho thấy, ở các đơn vị Cảnh sát PCCC các địa phương số lượng các công trình cần thẩm duyệt là rất lớn, thời hạn thẩm duyệt được quy định từ 10 đến 15 ngày (Khoản 5 Điều 15 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP), do đó công tác thẩm duyệt thiết kế về PCCC gặp nhiều khó khăn. Từ đó, đòi hỏi có công cụ để thực hiện nhanh chóng, góp phần nâng cao độ chính xác và hiệu quả trong việc kiểm tra lựa chọn kim chống sét, dây dẫn sét, hệ thống nối đất đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy.

Chính vì thế, việc nghiên cứu áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc tính toán, kiểm tra, lựa chọn hệ thống chống sét cho nhà và công trình là một vấn đề khoa học, nghiêm túc, cần được nghiên cứu, tìm hướng giải quyết để hoàn thiện tạo ra công cụ phục vụ đắc lực cho công tác phòng cháy, giảm thiểu nguy hiểm cho nhà và công trình khi bị sét đánh.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, phần mềm "Tính toán, kiểm tra, lựa chọn hệ thống chống sét tạo tia tiên đạo cho nhà và công trình đảm bảo yêu cầu an toàn về phòng cháy" đã được xây dựng nhằm hỗ trợ quá trình thẩm duyệt thiết kế về PCCC cho hệ thống chống sét.

Phần mềm được xây dựng trên nền tảng C# (đọc là "C thăng" hay "C sharp") là một ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng được phát triển bởi Microsoft, là phần khởi đầu cho kế hoạch .NET của họ, được phê chuẩn bởi European Computer Manufacturers Association (ECMA) và International Standards Organization (ISO). Microsoft phát triển C# dựa trên C++ và Java. C# được miêu tả là ngôn ngữ có được sự cân bằng giữa C++, Visual Basic, Delphi và Java.

Sơ đồ thuật toán tổng thể



Sơ đồ thuật toán tổng thể

Giao diện phần mềm bao gồm hai phần chính:

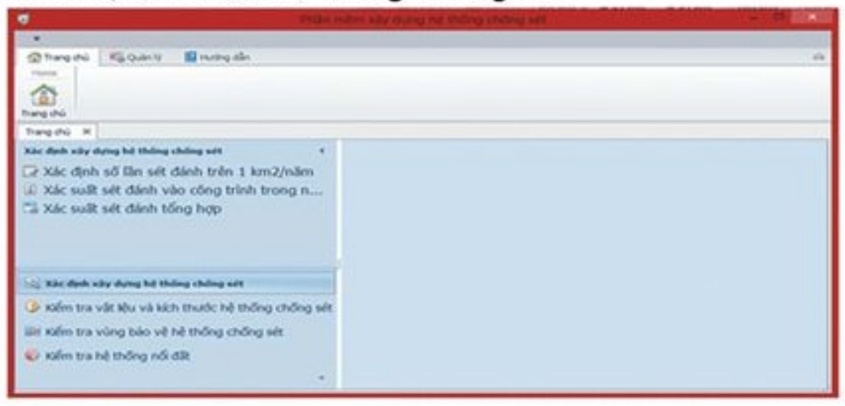
Hình 1: Giao diện khởi động phần mềm.

* Phần hỗ trợ chức năng quản lý các thông tin và các hệ số dùng cho việc tính toán, kiểm tra, lựa chọn hệ thống chống sét thông qua chức năng Quản lý, có khả năng thêm và sửa đổi, cập nhật để phù hợp với thực tế.



Hình 2: Các thành phần trong phần Quản lý.

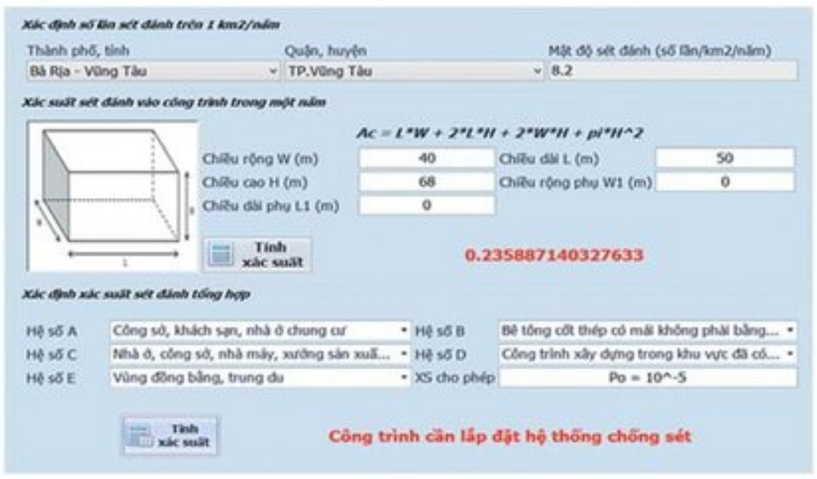
* Phần thực hiện các chức năng tính toán, kiểm tra, lựa chọn hệ thống chống sét



Hình 3: Giao diện tính toán, kiểm tra, lựa chọn hệ thống chống sét.

Bước 1: Xác định sự cần thiết của hệ thống chống sét cho nhà và công trình:

Từ các thông tin cơ bản của công trình (kích thước, vị trí, dạng công trình, dạng kết cấu công trình, công năng sử dụng, mức độ cách ly…) phần mềm sẽ tính toán, kiểm tra sự cần thiết lắp đặt hệ thống chống sét cho nhà và công trình. Đây là chức năng cần thiết cho việc xác định có cần thiết lắp đặt hệ thống chống sét cho nhà và công trình hay không.



Hình 4: Xác định sự cần thiết của hệ thống chống sét cho nhà và công trình.

Bước 2: Kiểm tra vật liệu, kích thước và vị trí lắp đặt của đầu thu sét và dây dẫn sét:

Từ các thông tin cơ bản của kim thu sét (làm bằng chất liệu gì, có tiết diện bao nhiêu, đặt tại vị trí nào, cao bao nhiêu,…) dây dẫn sét (làm bằng chất liệu gì, có tiết diện bao nhiêu…).

Rê chuột vào phần yêu cầu sẽ được hiện ra toàn bộ phần yêu cầu của tiêu chuẩn. Đánh dấu ✓vào ô thiết kế tương ứng. Kết quả sẽ như hình 5, 6, 7.



Hình 5: Kiểm tra vật liệu, kích thước đầu thu sét.



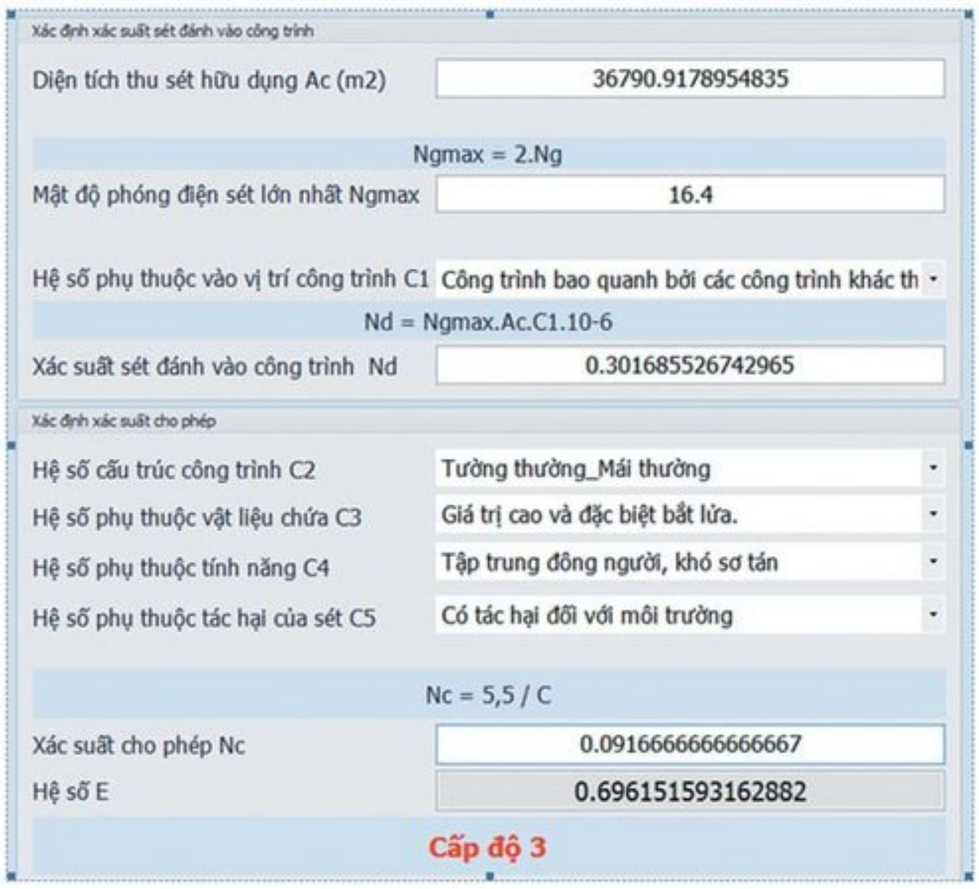
Hình 6: Kiểm tra vị trí lắp đặt đầu thu sét.



Hình 7: Kiểm tra dây dẫn sét.

Bước 3: Tính toán, kiểm tra vùng bảo vệ chống sét cho nhà và công trình:

Xác định cấp bảo vệ chống sét: nhập các số liệu cần thiết



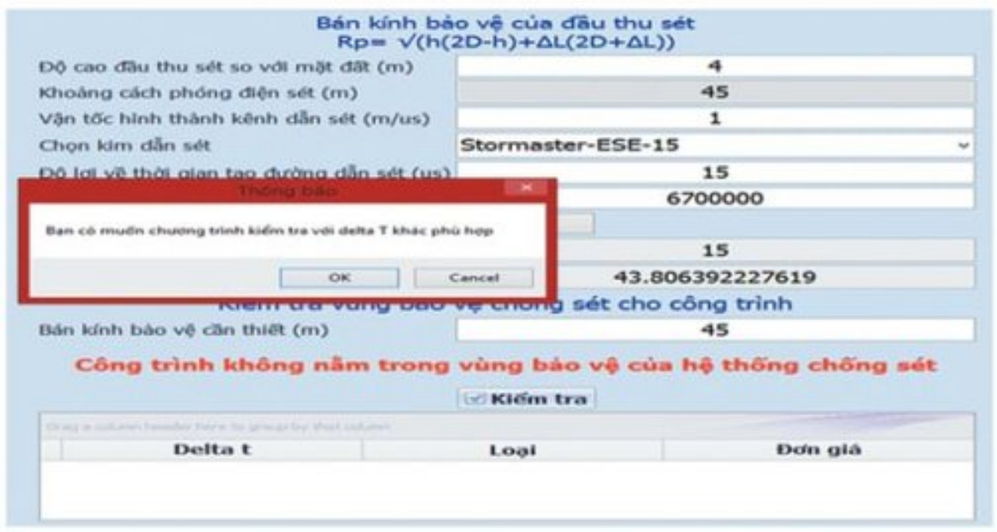
Hình 8: Xác định cấp bảo vệ chống sét.

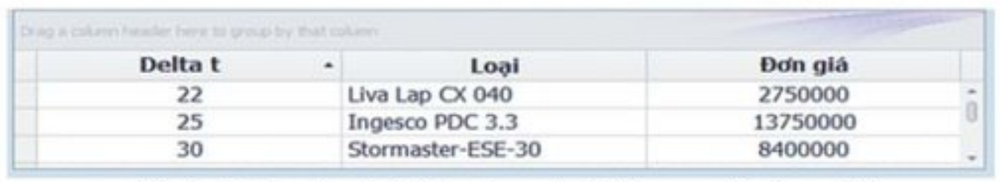
Kiểm tra, tính bán kính bảo vệ đầu thu sét: nhập các số liệu cần thiết ta xác định được bán kính bảo vệ của đầu thu sét từ đó so sánh với bán kính của công trình rồi đưa ra kết luận.



Hình 9: Kiểm tra bán kính bảo vệ chống sét.

Trong trường hợp công trình không nằm trong vùng bảo vệ chống sét thì sẽ hiện lên bảng thông báo: "Bạn có muốn chương trình kiểm tra với kim thu sét khác không" ta ấn nút OK, chương trình sẽ hiện lên một loạt danh sách các kim với giá tiền để ta lựa chọn.

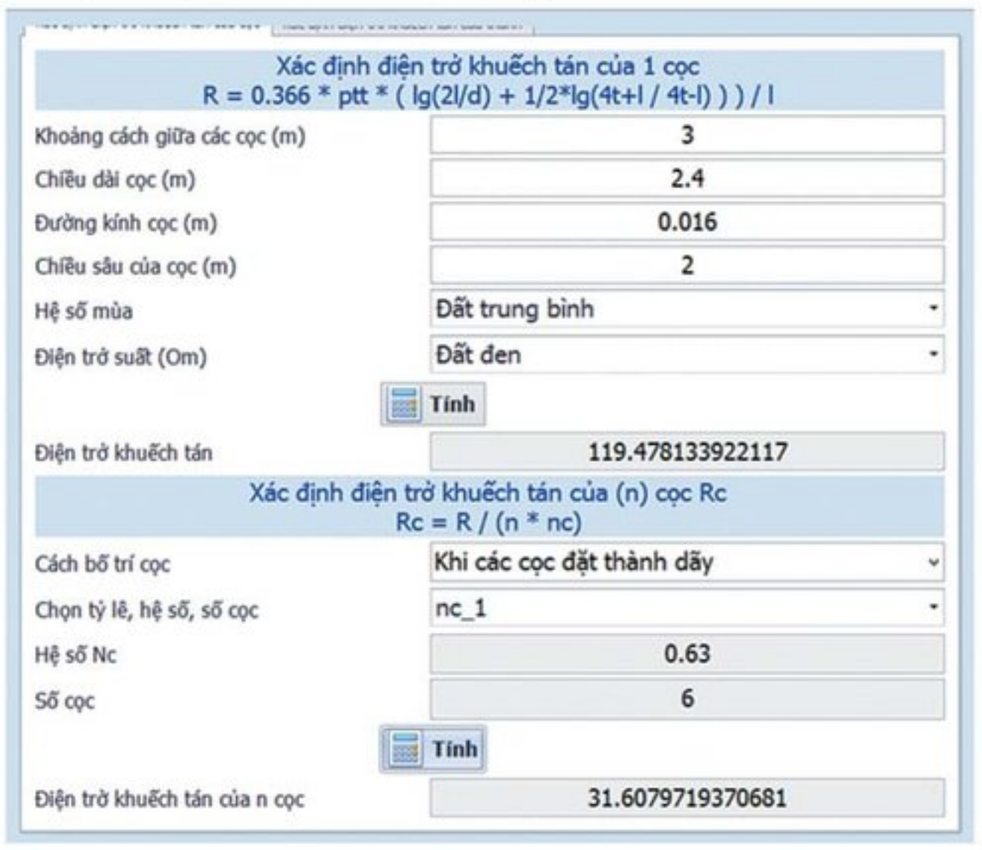




Hình 10: Danh sách kim thu sét phù hợp với công trình.

Bước 4: Tính toán, kiểm tra hệ thống nối đất bảo vệ chống sét cho nhà và công trình:

Xác định điện trở khuếch tán của cọc



Hình 11: Xác định điện trở khuếch tán của cọc.

Xác định điện trở khuếch tán của thanh



Hình 12: Xác định điện trở khuếch tán của thanh.

Xác định điện trở hệ thống nối đất bảo vệ và đưa ra kết luận

+ Trường hợp 1: hệ thống nối đất đảm bảo yêu cầu

(Xem tiếp trang 43)

ỨNG DỤNG PHẦN MỀM THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ LIBOL 6.5 VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Trung úy TRỊNH THỊ THẢO
Trung tâm 1, Trường Đại học PCCC



Giao diện của phần mềm Libol 6.5.

Libol là giải pháp phần mềm tự động hóa thư viện tổng thể và trọn vẹn được Công ty Tinh Vân, Thư viện Quốc gia và Trung tâm Thông tin tư liệu Khoa học và Công nghệ Quốc gia phối hợp nghiên cứu và phát triển. Phần mềm Libol đã nhận được tài trợ chính thức từ Ban Chỉ đạo Chương trình quốc gia về Công nghệ thông tin trong chương trình tài trợ cho các phần mềm nội địa năm 1998. Libol là phần mềm có thể được triển khai trên nhiều mô hình thư viện khác nhau. Các thư viện này có thể là thư viện đóng hoặc mở, là những thư viện truyền thống như những thư viện công cộng, thư viện của các trường đại học, các trung tâm thông tin, các thư viện chuyên ngành... Phần mềm Libol bao gồm các phân hệ được tích hợp trong một cơ sở dữ liệu chung và có cơ chế vận hành thống nhất. Từ mọi điểm trong chương trình, người dùng luôn luôn có thể hoán chuyển vị trí làm việc giữa các phân hệ. Các phân hệ mới sẽ được tiếp tục cập nhật thêm vào chương trình và các phân hệ hiện có cũng sẽ luôn được cập nhật để đáp ứng được những nhu cầu thực tế của thư viện cũng như tận dụng được những công nghệ mới của ngành công nghệ thông tin. Libol có khả năng quản lý được các loại ấn phẩm đa dạng với số lượng lớn, có thể tới hàng triệu bản ghi. Libol được chuẩn hóa thông qua việc tuân thủ mọi tiêu chuẩn nghiệp vụ thư viện Việt Nam hiện đang được áp dụng tại Thư viện Quốc gia và Trung tâm thông tin Tư liệu Khoa học và Công nghệ Quốc gia, cũng như tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế như tiêu chuẩn ISO 2709, chuẩn UNIMARC của tổ chức IFLA, USMARC, chuẩn tìm kiếm liên thư viện Z39.50. Libol hỗ trợ đa ngữ, hỗ trợ tiếng Việt một cách đầy đủ (cho phép tìm kiếm và sắp xếp theo bảng chữ cái và các dấu tiếng Việt). Libol hỗ trợ Unicode. Libol cho phép chuyển đổi dữ liệu với các cơ sở dữ liệu thư viện được quản lý bằng CDS/ISIS hiện đang được phổ biến tại các thư viện trong nước.



Các phân hệ chính của phần mềm Libol 6.5.

Phần mềm Libol phiên bản 6.5 bao gồm 9 phân hệ chính:

Phân hệ quản lý: phân hệ quản lý được sử dụng bởi người quản trị cao nhất với khả năng tạo mới và gán quyền cho các tài khoản truy cập vào các phân hệ khác cũng như rút bởi quyền hay hủy các tài khoản đang sử dụng. Phân hệ còn cho phép người quản trị thiết đặt các tham số làm việc cho toàn bộ hệ thống (địa chỉ IP của POP3 và SMTP server, địa chỉ của người phụ trách mạng) cũng như bật/ tắt các tính năng của các phân hệ khác.

Phân hệ quản lý cung cấp cho người dùng khả năng lập các báo cáo, thống kê về các hoạt động của người dùng tại phân hệ này cũng như các phân hệ khác. Qua giao diện của phân hệ này, người quản trị còn có thể tiến hành các hoạt động bảo trì hệ thống như chép phòng dữ liệu, đọc nhật kí hoạt động của toàn chương trình…

Phân hệ bạn đọc: đây là công cụ trợ giúp thư viện trong việc quản lý bạn đọc và tiến hành các hoạt động nghiệp vụ liên quan đến bạn đọc như cấp thẻ, in thẻ, gia hạn thẻ, khóa thẻ. Phân hệ cho phép người dùng tự tạo những khuôn dạng thẻ đọc khác nhau, phù hợp với nghiệp vụ và chức năng của từng thư viện. Cho phép in mã vạch cho thẻ đọc.

Phân hệ cũng cho phép thư viện phân loại bạn đọc và quy định các chính sách riêng biệt và thích hợp cho từng nhóm bạn đọc. Cung cấp nhiều phép thống kê bạn đọc khác nhau như thống kê theo tuổi, độ tuổi, nhóm ngành nghề, nhóm bạn đọc…

Phân hệ biên mục: cho phép cán bộ thư viện nhập mới, sửa chữa, xóa, duyệt xem, tái sử dụng, đặt các giá trị mặc định cho phiên bản làm việc cũng như biên mục chi tiết các bản ghi được bộ phận bổ sung nhập sơ lược vào hệ thống. Phân hệ hỗ trợ mọi trường theo chuẩn MARC 21 và được bổ sung thêm các trường dữ liệu đặc thù cho ngành thư viện Việt Nam.

Phân hệ lưu thông: đây là công cụ giúp các thư viện thực hiện tin học hóa quá trình mượn – trả tài liệu, thống kê, báo cáo về việc lưu thông tài liệu của thư viện. Đồng thời nó cũng giúp thư viện sử dụng hiệu quả các thông tin được ghi nhận trong quá trình mượn trả để tiến hành những thống kê đa dạng.

Phân hệ bổ sung: phân hệ này giúp thư viện có thể quản lý công tác bổ sung một cách hiệu quả. Qua đó, thư viện có thể lập đơn hàng, lên danh sách các ấn phẩm đặt mua; khả năng in mã vạch cho từng chỉ số cá biệt theo lô cho phép tự động hóa các quy tắc nghiệp vụ sử dụng chỉ số này trong phân hệ và trong các phân hệ khác. Phân hệ bổ sung còn giúp tiến hành việc quản lý và kiểm kê kho sách dễ dàng hơn với các tính năng xác định ấn phẩm thất lạc hoặc ấn phẩm xếp nhầm vị trí cũng như ghi lại số lượng và tên đầu ấn phẩm bị mất, thanh lý, hủy… Các tính năng, thống kê, phân loại dưới dạng biểu bảng và đồ thị cho phép đưa ra các báo cáo định kỳ về công tác bổ sung như: báo cáo hàng ngày, hàng tháng, hàng năm cũng như đồ thị phân bố ấn phẩm theo chủng loại, chủ đề, kho…

Phân hệ ấn phẩm định kỳ: cho phép quản lý các loại ấn phẩm định kỳ như báo, tạp chí… Moldul này cho phép người dùng thực hiện các chức năng sau: lập yêu cầu bổ sung 1 ấn phẩm định kỳ, xem các yêu cầu mới được bổ sung, xác định cấp định kỳ cho một ấn phẩm, đăng kí số mới cho một ấn phẩm, đặt mua các loại ấn phẩm

định kỳ, kiểm tra các số đã về và số còn thiếu theo thời gian, khiếu nại, đóng tập các số đã về, đưa ra các báo cáo thống kê về ấn phẩm định kỳ trong thư viện.

Phân hệ tài nguyên số: cung cấp khả năng quản trị nội dung, khả năng xây dựng dữ liệu số hóa bao gồm: sách điện tử (ebook), tạp chí điện tử, các dữ liệu số như hình ảnh, ảnh quét, hình vẽ, sơ đồ, video, âm thanh và các khóa học số phục vụ cho đào tạo từ xa; khả năng tích hợp với mọi dạng dữ liệu số hóa bao gồm: word, excel, pdf, html, xml, txt, Postcript, scanned images, âm thanh và video; quản lý, khai thác dữ liệu số hóa; khả năng quản lý người dùng thống nhất và chặt chẽ, cung cấp nhiều chức năng thống kê đa dạng, phong phú.

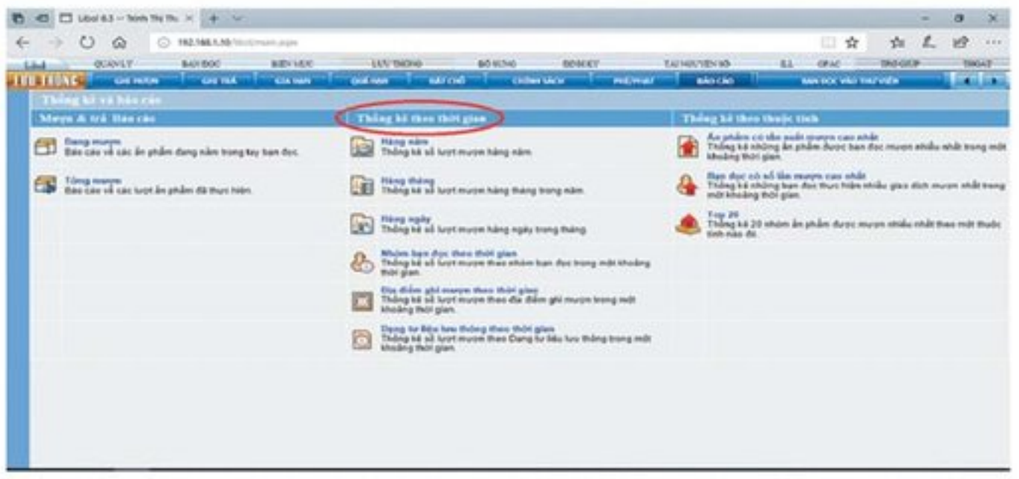
Phân hệ tra cứu Opac: là một loại cổng nối giúp cộng đồng bạn đọc và thư viện giao tiếp với nhau được tiện lợi và hiệu quả. Phân hệ này có thể được tích hợp trên mạng Internet/ Intranet để tạo ra một môi trường phục vụ bạn đọc tra cứu và sử dụng thông tin do thư viện cung cấp vào mọi lúc và tại mọi nơi. Người dùng có thể tra cứu đồng thời trên tổ hợp nhiều thuộc tính của ấn phẩm theo các mẫu dựng sẵn hoặc tự chọn với các toán tử logic kết hợp. Phân hệ mang tới cho bạn đọc không chỉ những ấn phẩm ở dạng truyền thống mà còn cả những ấn phẩm ở dạng điện tử (các văn bản, sách điện tử, phim, hình ảnh, bản đồ GIS, âm thanh…). Bạn đọc cũng có thể tìm kiếm qua việc truy nhập Z39.50 và dịch vụ tìm kiếm OAI-PMH, các tính năng hỗ trợ bạn đọc như đặt mượn, giữ chỗ, gia hạn ấn phẩm xem các thông tin về tình trạng cá nhân cũng như khả năng cho phép bạn đọc tự định ra các lĩnh vực quan tâm để tiếp nhận các thông báo sách mới phù hợp làm cho phân hệ trở thành một trang Web cá biệt cho từng bạn đọc. Đây cũng là nói thư viện có thể điều tra và thống kê được những lĩnh vực mà bạn đọc quan tâm cũng như nhận các ý kiến phản hồi từ phía bạn đọc.

Phân hệ mượn liên thư viện (ILL): phân hệ này trợ giúp cho các thư viện đã tin học hóa có thể chia sẻ nguồn tài liệu của mình với các thư viện khác. Không chỉ dừng lại ở khả năng định vị ấn phẩm trên các thư viện khác thông qua chuẩn tìm kiếm liên thư viện Z39.50, nay các thư viện có thể chia sẻ nguồn tài liệu của mình và tận dụng nguồn tài liệu bên ngoài để phục vụ cộng đồng bạn đọc nội bộ thông qua chuẩn mượn liên thư viện ISO 10161. Thông qua chức năng này, người dùng có thể mượn được các ấn phẩm từ các thư viện khác phù hợp với yêu cầu của mình. Phân hệ ILL cho phép thư viện kiểm soát và xử lý các yêu cầu mượn liên thư viện dành cho bạn đọc của thư viện cục bộ muốn gửi yêu cầu mượn ấn phẩm tại thư viện khác, các tổ chức muốn gửi yêu cầu mượn đến thư viện cục bộ, liệt kê các ấn phẩm đã chuyển về thư viện theo yêu cầu bạn đọc và các ấn phẩm mà bạn đọc đã mượn quá hạn.

Kể từ cuối năm 2016 đến nay, Thư viện Trường Đại học PCCC đã triển khai và hoàn thiện dự án thư viện điện tử tại 2 cơ sở (Cơ sở 2 Lương Sơn - Hòa Bình và Cơ sở 3 Long Thành – Đồng Nai) của nhà trường. Sau khi hoàn thiện và đi vào hoạt động, thư viện đã ứng dụng phần mềm Libol 6.5 vào các hoạt động của thư viện nhằm từng bước tin học hóa các hoạt động của thư viện, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác phục vụ bạn đọc.

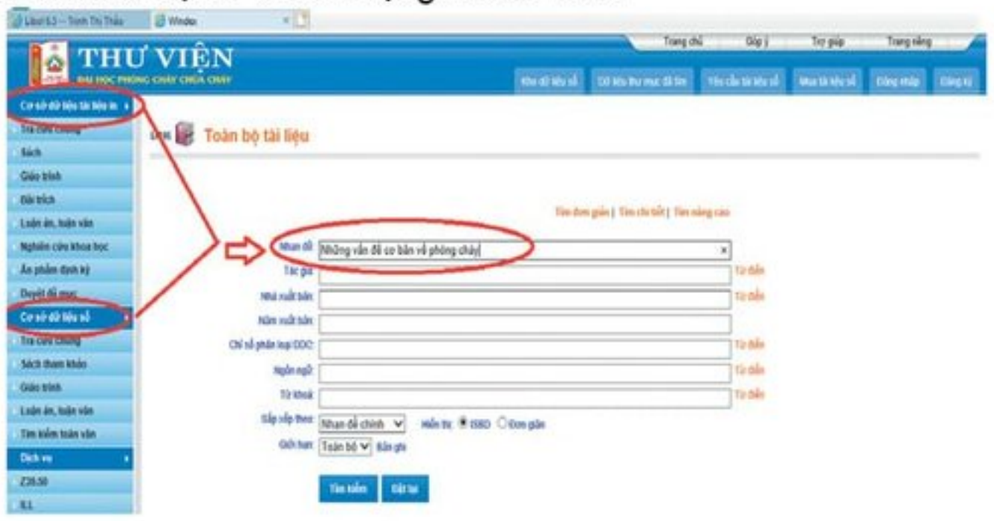
Trong quá trình khai thác, ứng dụng phần mềm Libol 6.5 vào các hoạt động nghiệp vụ và phục vụ bạn đọc tại thư viện tại cơ sở 3 của nhà trường, tác giả nhận thấy còn tồn tại một số vấn đề như sau:

Về thuận lợi: phần mềm dễ sử dụng, các phân hệ được phân chia, sắp xếp một cách khoa học, hợp lý, giúp cho cán bộ thư viện cũng như bạn đọc có thể sử dụng một cách dễ dàng, thuận tiện. Quá trình mượn trả tài liệu được tiến hành một cách nhanh chóng, hiệu quả. Với các tính năng được cập nhật, bổ sung trong các phân hệ chính của phần mềm Libol 6.5 cho phép cán bộ thư viện có thể thao tác các hoạt động nghiệp vụ một cách dễ dàng, hiệu quả, đặc biệt là trong công tác bổ sung, biên mục và lưu thông tài liệu. Cho phép thống kê, báo cáo số lượng lượt mượn trả theo từng mục cụ thể như số lượng lượt mượn trả của bạn đọc theo các ngày trong tháng, các tháng trong năm hay thống kê số lượt mượn hàng năm. Qua các con số thống kê, báo cáo đó có thể đánh giá được tình hình và hiệu quả hoạt động của thư viện.



Tính năng Thống kê và báo cáo trong phân hệ Lưu thông.

Với khả năng quản lý được các loại ấn phẩm đa dạng với số lượng lớn, có thể tới hàng triệu bản ghi. Chính vì vậy mà phân hệ tra cứu trực tuyến OPAC của phần mềm Libol không chỉ cho phép bạn đọc tra cứu được những tài liệu của thư viện ở dạng in ấn truyền thống mà còn cho phép tra cứu những tài liệu đó ở dạng cơ sở dữ liệu số. Điều này giúp cho bạn đọc có thể tiếp cận tối đa đến các nguồn thông tin của thư viện ở bất cứ dạng lưu trữ nào.



Phân hệ tra cứu trực tuyến OPAC.

Về hạn chế: mặc dù phần mềm thư viện điện tử Libol phiên bản 6.5 có nhiều tính năng ưu việt hơn so với các phiên bản trước, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho người sử dụng. Tuy nhiên, khi triển khai ứng dụng phần mềm này vào các hoạt động của thư viện tác giả nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế nhất định, cụ thể như sau:

Đây là phần mềm tích hợp nhiều chức năng trong cùng một ứng dụng, nó cho phép người dùng có thể quản lý các hoạt động nghiệp vụ và phục vụ bạn đọc của thư viện theo từng phân hệ riêng biệt. Tuy nhiên, do điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực thông tin thực tế (giáo trình, tài liệu tham khảo, tài liệu số, các loại báo, tạp chí...) của thư viện còn nhiều hạn chế, vậy nên còn nhiều phân hệ trong phần mềm chưa được áp dụng vào các hoạt động của thư viện như phân hệ mượn liên thư viện, phân hệ tài nguyên số, phân hệ ấn phẩm định kì. Hiệu quả tối đa của phần mềm chưa được khai thác và sử dụng một cách triệt để.

Phần mềm Libol phiên bản 6.5 này có nhiều thay đổi so với các phiên bản trước cả về giao diện cũng như chức năng của từng phân hệ. Chính vì vậy, để sử dụng thành thạo và hiệu quả phần mềm này không chỉ đòi hỏi các cán bộ thư viện phải nắm chắc các kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ mà còn phải có các kỹ năng cơ bản về tin học, ngoại ngữ (Tiếng Anh) để xử lý và khắc phục sự cố lỗi xảy ra trong quá trình sử dụng. Tuy nhiên, một số cán bộ thư viện hiện nay không có chuyên môn nghiệp vụ về thư viện, lại chưa có nhiều kinh nghiệm làm việc. Vì vậy, còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình ứng dụng phần mềm Libol vào công tác quản lý và tổ chức các hoạt động của thư viện.

Đối tượng người dùng của phần mềm Libol không chỉ là các cán bộ thư viện mà còn có các bạn đọc của thư viện. Do đặc thù đào tạo của nhà trường, mỗi bạn đọc của thư viện lại có những đặc điểm khác nhau, không đồng nhất, ví dụ như: trình độ, độ tuổi, giới tính, nhu cầu tin... Thông qua công tác phục vụ bạn đọc, đòi hỏi các cán bộ thư viện cần phải nắm bắt được nhu cầu tin của bạn đọc một cách nhanh chóng và đáp ứng những thông tin đó một cách kịp thời nhất. Tuy nhiên, sự tương tác giữa bạn đọc với cán bộ thư viện thông qua các tài khoản mà thư viện cấp cho bạn đọc lại không thực sự hiệu quả. Bạn đọc hầu như chỉ chỉ dụng tài khoản do thư viện cấp để tra cứu tài liệu và đăng kí mượn tài liệu đơn thuần, không có sự phản ánh về nhu cầu tin, thái độ phục vụ hay phản ánh những ý kiến đóng góp của bạn đọc đối với thư viện thông qua các tài khoản cá nhân của mình. Bên cạnh đó, một số bạn đọc còn bỡ ngỡ, chưa biết cách tra cứu tài liệu trên phân hệ tra cứu trực tuyến OPAC của phần mềm Libol.

Để nâng cao hiệu quả ứng dụng phần mềm thư viện điện tử Libol 6.5 vào hoạt động của Thư viện, tác giả xin đề xuất một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, để sử dụng tối đa hiệu quả của các phân hệ của phần mềm Libol đòi hỏi Thư viện phải có nguồn lực thông tin phong phú và đa dạng cả về nội dung và hình thức. Bên cạnh những nguồn thông tin được lưu trữ dưới dạng in ấn truyền thống, thư viện cần phải có những nguồn thông tin được số hóa (các cơ sở dữ liệu số) để có thể đáp ứng nhu cầu tin ngày càng cao của bạn đọc. Những nguồn thông tin được số hóa không chỉ giúp cho thư viện có thể đáp ứng được nhu cầu tin của bạn đọc của thư viện mà còn có thể dễ dàng trao đổi, chia sẻ nguồn thông tin này với các thư viện các trường đại học trong và ngoài ngành khác. Sự chia sẻ nguồn lực thông tin giữa các thư viện là một trong những giải pháp hữu hiệu hiện nay nhằm bổ sung, phát triển nguồn lực thông tin của các thư viện khi mà nguồn kinh phí hàng năm được cấp dành cho công tác bổ sung tài liệu còn hạn chế.

Thứ hai, đội ngũ cán bộ thư viện còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong quản lý và tổ chức các hoạt động của thư viện. Trong đó, có một số cán bộ không đúng chuyên môn về thư viện, điều này đã gây không ít khó khăn cho thư viện khi triển khai các kế hoạch hoạt động. Chính vì vậy, cần phải thường xuyên cho các cán bộ thư viện tham gia các lớp tập huấn ngắn hạn hàng năm về nghiệp vụ thư viện, tham gia các buổi hội thảo, tọa đàm chia sẻ giữa các thư viện khối các trường đại học trong và ngoài ngành để trang bị thêm những kiến thức cũng như kinh nghiệm để làm việc hiệu quả hơn.

Thứ ba, để thực hiện từng bước tự động hóa các hoạt động của thư viện theo hướng hiện đại, bên cạnh việc trang bị những kiến thức, kỹ năng cho cán bộ thư viện thì cần phải quan tâm đến việc hướng dẫn, đào tạo cho bạn đọc những kĩ năng cơ bản và cần thiết để có thể sử dụng thành thạo và hiệu quả các trang thiết bị máy móc hiện đại của thư viện nhằm tiếp cận đến nguồn thông tin của thư viện một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất. Để duy trì và phát triển một thư viện, đặc biệt là một thư viện điện tử thì ngoài việc phát triển nguồn lực thông tin của thư viện, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại thì cần có sự tương tác qua lại hiệu quả giữa cán bộ thư viện và bạn đọc. Bởi lẽ, mục đích cuối cùng của mỗi thư viện chính là thỏa mãn tối đa các nhu cầu thông tin của bạn đọc.■

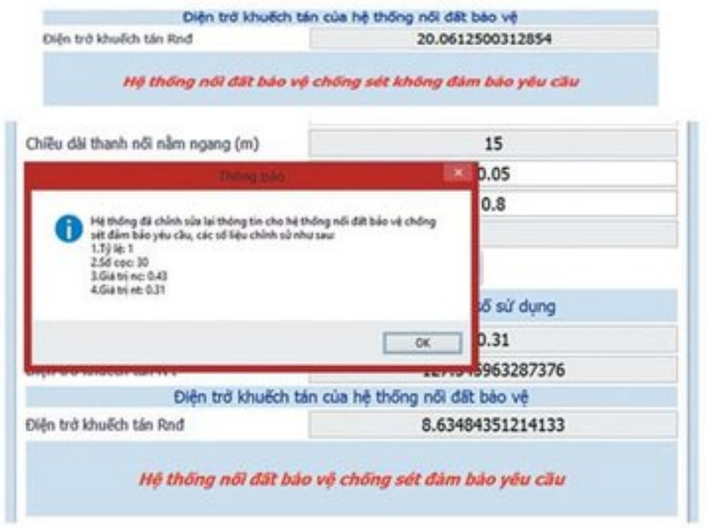
ỨNG DỤNG PHẦN MỀM HỖ TRỢ... *(Tiếp theo trang 40)*



Hình 13: Hệ thống nối đất đảm bảo yêu cầu.

+ Trường hợp 2: hệ thống nối đất không đảm bảo yêu cầu.

Ấn "Kiểm tra", phần mềm sẽ lựa chọn và tính toán lại với số cọc phù hợp



Hình 14: Lựa chọn lại số cọc phù hợp với yêu cầu.

Tác giả đã xây dựng thành công phần mềm với các chức năng tính toán, kiểm tra, lựa chọn hệ thống chống sét cho nhà và công trình.

Ý nghĩa thực tế nhất của công việc xây dựng phần mềm là giúp cung cấp một công cụ mang tính chính xác cao và tiện dụng trong công việc tính toán kiểm tra, lựa chọn hệ thống chống sét cho nhà và công trình. Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC, phần mềm cung cấp một công cụ ứng dụng trong công tác thẩm duyệt thiết kế và kiểm tra lựa chọn hệ thống chống sét cho nhà và công trình.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Quang Hải, Lê Thanh Bình, Nguyễn Thanh Hải(2017), Giáo trình phòng cháy các thiết bị điện, Hà Nội.

2. Lê Thanh Bình, Lương Thị Xuân Thu (2017), Hướng dẫn đồ án môn học phòng cháy thiết bị điện, Hà Nội.

3. Chính phủ (2014), Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/07/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

4. TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình xây dựng – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

5. TCVN – 1 – 2013: Bảo vệ chống sét, phần 1: Nguyên tắc chung.

6. NFC 17-102-2011: Protection of structures and of open areas against lightning using early streamer emission air terminals.

"THỂ THAO THỰC DỤNG VÀ NGHỀ NGHIỆP" HƯỚNG TẬP LUYỆN MỚI NHẰM NÂNG CAO THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Trung tá TRẦN VĂN SÁNG - Đại úy NGUYỄN HUY VIỆT
Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Trường Đại học PCCC đã có hơn 40 năm phát triển và trưởng thành, đây là nơi đào tạo ra các kỹ sư An toàn Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ cho cả nước. Học viên Trường Đại học PCCC ngoài việc học tập các môn học như Quân sự, võ thuật, giáo dục thể chất như học viên các trường CAND khác, các em còn phải học các môn học chuyên ngành mang tính đặc thù của Khoa Chữa cháy và Khoa Cứu nạn, cứu hộ. Chính vì vậy, ngoài việc phải có một nền tảng thể lực chung tốt các em còn phải có thể lực chuyên môn và bản lĩnh tâm lý vững vàng mới có thể đáp ứng được yêu cầu của các môn học thực hành chuyên ngành và định hướng cho nghề nghiệp tương lai.

Để nâng cao năng lực thể chất đáp ứng cho việc học tập các môn học thực hành chuyên ngành, ngoài việc thực hiện tốt môn học thể thao chính khóa (môn Giáo dục thể chất) học viên Trường Đại học PCCC cần phải tăng cường các hoạt động thể thao ngoại khóa theo định hướng thể lực chuyên môn hay còn gọi là *"Thể dục thực dụng và nghề nghiệp"*.

Thể dục thực dụng và nghề nghiệp là một khái niệm dùng để chỉ các phương tiện thể dục thể thao (TDTT) nói chung, được sử dụng với mục đích giáo dục những năng lực thể chất thích hợp với những đòi hỏi chuyên biệt của một nghề nghiệp nhất định và trang bị những kỹ năng, kỹ xảo vận động quan trọng đối với nghề nghiệp.

Mỗi một nghề nghiệp được xác định bởi những đặc điểm và tính chất thao tác, phản ánh nội dung của chức năng lao động. Đặc điểm một thao tác trong lao động nào đó được thể hiện bằng tổng hợp của những dấu hiệu về đặc tính không gian, thời gian, đặc tính về lực, về phối hợp các cử động và loại thao tác đó. Tính chất của thao tác lao động trong các hình thức nghề nghiệp khác nhau có thể giống nhau và ngược lại có thể khác nhau hoàn toàn. Dựa vào tính chất lao động, người ta chia thành các nhóm nghề mang tính chất ước định có cơ sở khoa học. Khi xây dựng nội dung thể dục thực dụng cho sinh viên phải căn cứ vào tính chất hoạt động nghề nghiệp. Có thể coi đây là nhân tố cơ bản nhất



Thể dục thể thao để nâng cao thể chất. Ảnh: Tư liệu.

Các ngành nghề có những đặc thù riêng trong hoạt động của mình (như Phòng cháy chữa cháy, Cứu nạn, cứu hộ; hàng hải, hàng không…) khi xây dựng nội dung thể dục thực dụng và nghề nghiệp cần căn cứ vào một số nhân tố phụ như chế độ làm việc và nghỉ ngơi của sinh viên và sự biến đổi khả năng lao động của họ. Trong thời gian học tập ở trường đại học, nhiệm vụ chính của sinh viên là nắm vững kiến thức khoa học trong điều kiện khối lượng thông tin tăng thường xuyên (sự bùng nổ của thông tin). Vì vậy, để thích ứng với quá trình này đòi hỏi sinh viên phải có chế độ học tập và nghỉ ngơi hợp lí, biết sử dụng thời gian vào những hoạt động có lợi và hoạt động TDTT, nhằm nâng cao khả năng làm việc trí óc, loại trừ sự mệt mỏi, củng cố và nâng cao sức khỏe. Những năm học tập của sinh viên là thời kỳ sung sức về thể lực và trí tuệ, khả năng làm việc, sự sáng tạo ở họ thật dồi dào, phong phú. Nhưng năng lực làm việc chưa đạt được mức tối đa, chóng mệt mỏi, song nhanh hồi phục. Bởi vậy hình thành nội dung thể dục thực dụng và nghề nghiệp phải tính đến những nhân tố này.

Hoạt động TDTT ở Trường Đại học PCCC gồm có hoạt động chính khóa (môn GDTC) và hoạt động thể thao ngoại khóa. Trong đó hoạt động thể thao chính khóa trang bị cho học viên một số kỹ năng cơ bản của môn điền kinh như: Kỹ năng chạy, nhảy, bơi bội giúp cho học viên có các kỹ năng vận động cơ bản và một nền tảng thể lực chung tương đối tốt tạo điều kiện thuận lợi cho các em học các môn học thực hành khác.

Hoạt động thể thao ngoại khóa được tổ chức vào các buổi chiều hàng ngày, các hoạt động chủ yếu trong thể thao ngoại khóa là các môn bóng đá, bóng chuyền, chạy bền, xà đơn và võ thuật. Việc lựa chọn môn tập luyện trong hoạt động thể thao ngoại khóa là do sở thích của từng học viên mà chưa có sự định hướng của giáo viên cho việc học tập các môn học chuyên ngành. Để hoạt động thể thao ngoại khóa vừa là nơi để học viên rèn luyện sức khỏe, vừa định hướng cho các môn học thực hành chuyên ngành Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ, học viên Trường Đại học PCCC cần phải tiếp cận và tập luyện môn thể thao thực dụng mang tính chất định hướng nghề nghiệp như có kỹ năng leo, trèo, di chuyển trong không gian hẹp, làm việc trong môi trường có nhiệt độ cao như tập luyện ngoài trời nắng, trong thùng contener, di chuyển trên địa hình có nhiều vật cản, cõng hình nộm chạy các cự ly khác nhau, cõng người nộm chạy lên - xuống cầu thang, di chuyển lốp ô tô, leo dây thừng, leo núi trong nhà, đu và di chuyển trên thang ngang, …

Muốn giải quyết vấn đề này một cách hiệu quả, cần một số giải pháp sau:

1. Đảng ủy, Ban Giám hiệu quan tâm đến việc rèn luyện thể chất của sinh viên theo định hướng nghề nghiệp bằng việc xây dựng những bãi tập luyện thể lực chuyên môn trong đó có những dụng cụ tập luyện mang tính chất đặc thù để học viên rèn luyện thể lực phù hợp với những môn học thực hành chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Tuyên truyền cho học viên hiểu ý nghĩa, tác dụng của việc rèn luyện thể lực nói chung và đặc biệt là thể lực chuyên môn có vai trò to lớn như thế nào đối với học tập các môn học thực hành.

3. Bộ môn 4 kết hợp với Phòng Quản lý học viên, giáo viên các Khoa Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ thành lập những câu lạc bộ thể thao thực dụng và nghề nghiệp tạo ra sân chơi, môi trường rèn luyện cho sinh viên; xây dựng một kế hoạch tập luyện khoa học, hợp lý để phát huy tối đa hiệu quả của hoạt động thể thao ngoại khóa, của các dụng cụ, trang thiết bị được đầu tư, đảm bảo có tính kế thừa giữa các bài tập, buổi tập, giữa các môn học thực hành

4. Hàng năm tổ chức các cuộc thi liên quan đến thể lực và thể lực chuyên môn để kích thích tinh thần tập luyện trong sinh viên.

5. Bộ môn Quân sự, TDTT, các khoa chuyên ngành Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ nghiên cứu đưa thể lực chuyên môn vào giảng dạy và đánh giá ở kết quả học tập môn học, tiến tới việc xây dựng tiêu chí đánh giá chuẩn đầu ra đối với thể lực chuyên môn của sinh viên các Khoa Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ.■

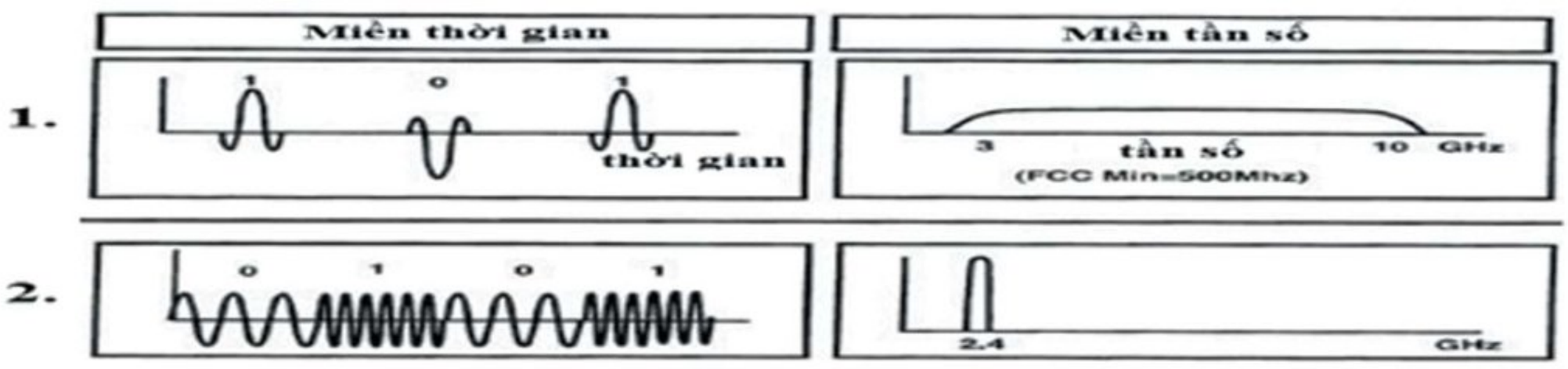
CÔNG NGHỆ BĂNG THÔNG RỘNG TRONG CÔNG TÁC TÌM KIẾM, CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI NHÀ VÀ CÁC CÔNG TRÌNH CAO TẦNG

Trung úy HOÀNG ĐÌNH PHƯƠNG – Trung úy NGUYỄN THẾ DŨNG
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Ngày nay, sự phát triển không ngừng của kinh tế, xã hội, các thành phố lớn xuất hiện rất nhiều tòa nhà cao tầng. Đây là văn phòng đại diện, làm việc của rất nhiều công ty, nhà ở chung cư, bệnh viện, trường học… Do đó, các tòa nhà luôn tập trung rất đông người. Bên cạnh vẻ mỹ quan đô thị, các tòa nhà còn tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ về cháy, nổ. Trường hợp xảy ra tai nạn sập đổ tòa nhà và công trình, các nạn nhân chưa kịp rời khỏi có thể bị mắc kẹt dưới bê tông đổ nát, gây rất nhiều khó khăn cho Đội Cứu hộ trong việc tìm kiếm và giải thoát nạn nhân. Thông thường Đội Cứu nạn, cứu hộ (CNCH) thường sử dụng các thiết bị cầm tay như: camera soi xuyên đất, chó nghiệp vụ để tìm kiếm nạn nhân, nhưng thiết bị này còn nhiều nhược điểm, khó tác nghiệp trong điều kiện cứu hộ, bị ảnh hưởng nhiều bởi thời tiết, gây mất nhiều thời gian cho việc tìm kiếm, xác định vị trí nạn nhân. Công nghệ băng thông rộng UWB, là một dạng sóng điện tử sẽ khắc phục được những nhược điểm này, hỗ trợ công tác CNCH trở nên nhanh chóng, chính xác, giảm thời gian tìm kiếm, gia tăng cơ hội sống sót cho các nạn nhân.

Công nghệ Ultra – Wide Band (UWB) là công nghệ khá mới trong truyền thông hiện nay. UWB là kỹ nghệ vô tuyến truyền dữ liệu với tốc độ cao ở khoảng cách ngắn, băng thông rộng và công suất thấp. UWB là sóng điện từ có tần số từ 3.1GHz đến 10.6GHz và độ rộng băng tần là 7.5GHz truyền nhận thông tin nhờ việc sử dụng hàng triệu xung cực hẹp (độ rộng khoảng vài trăm ps) trong mỗi giây.

Tín hiệu xung và phổ của UWB



1 – Tín hiệu băng thông rộng; 2 –Tín hiệu băng thông hẹp

Kỹ thuật UWB được bắt đầu sử dụng từ khoảng 20 năm trở lại đây, ban đầu UWB chỉ được sử dụng cho các mục đích quân sự và các ứng dụng radar dò tìm vật thể. Từ năm 2002, FCC (Federal Communication Commission) đã cho phép sử dụng UWB trong dải tần từ 3.1GHz ÷ 10.6GHz vào các mục đích dân sự. Ngày nay, kỹ thuật UWB được sử dụng phổ biến trong lĩnh vực thông tin liên lạc. Do đó, các ứng dụng của UWB ngày càng được mở rộng và phát triển.

UWB đã và đang trở thành một công nghệ đầy hứa hẹn cho truyền thông vô tuyến. Quá trình thu, phát trong công nghệ UWB sử dụng trực tiếp các xung cực ngắn (cỡ ns) mà không cần điều chế do đó băng thông mà nó đạt được rất lớn (cỡ GHz). Điều này cho phép công nghệ UWB đặc biệt thích hợp cho các mạng vô tuyến phạm vi hẹp và di động như mạng vô tuyến phạm vi cá nhân (Wireless Personal Area Network: WPAN), mạng cảm biến không dây (Wireless Sensor Network: WSN), các ứng dụng định vị, radar trong nhà, tìm kiếm CNCH đòi hỏi độ chính xác cao.

Nguyên lý chung của phương pháp UWB là sự lan truyền sóng điện từ trong môi trường đất đá, khi một công trình gặp sự cố đổ sập thì môi trường tìm kiếm sẽ rất hỗn độn bao gồm các lớp bê tông, đất đá, xi măng... do đó việc tìm kiếm xác định chính xác vị trí của các nạn nhân gặp rất nhiều khó khăn.

Khi ăng ten phát ra tín hiệu sóng điện từ, sóng này sẽ lan truyền xuống môi trường đất đá. Khi sóng điện từ gặp các ranh giới vật chất có hằng số điện môi khác nhau nó sẽ bị tán xạ, khúc xạ hay phản xạ. Sóng phản xạ quay trở lại gặp mặt đất và được ăng ten thu ghi lại. Chính tín hiệu sóng phản xạ này sẽ phản ánh những thông tin của môi trường địa chất phía dưới.

Độ sâu thẩm thấu của phương pháp phụ thuộc vào tần số của ăng ten phát thu và tính chất vật lý của môi trường địa chất trong đó giá trị hằng số điện môi tương đối (ε) và độ dẫn điện (σ) là chủ yếu. Tần số càng cao, độ dẫn điện và hằng số điện môi càng lớn thì chiều sâu tìm kiếm càng nhỏ.

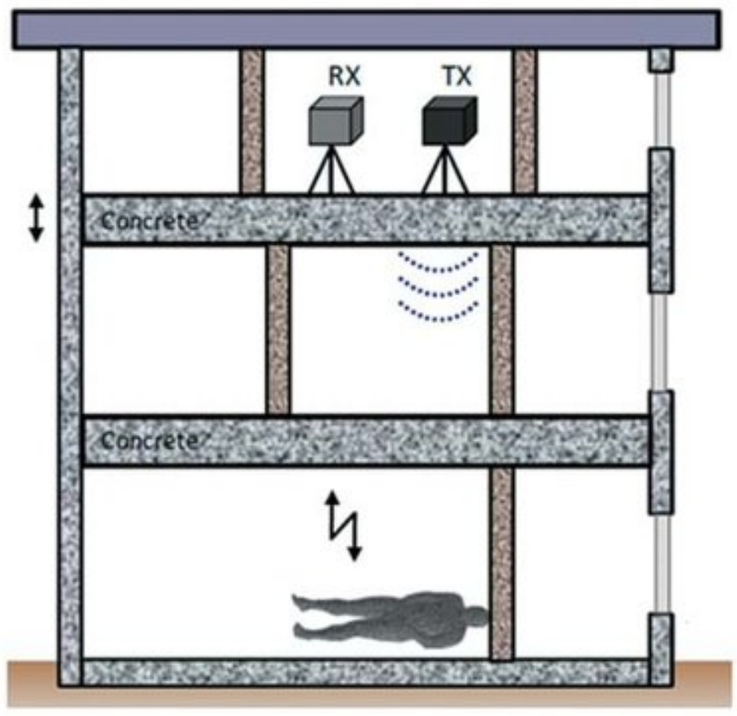


Tai nạn đổ sập công trình.

Khi máy phát tạo ra một xung điện từ, các xung điện từ này sẽ bức xa vào không gian, len lỏi qua các lỗ hổng, hoặc xuyên qua các lớp bê tông, đất đá, tìm kiếm mục tiêu (nạn nhân). Tuy nhiên, UWB chỉ có thể phát hiện được các nạn nhân có thể cử động (chân, tay, cổ…) hoặc tim vẫn đập.

Mô hình tìm kiếm cứu nạn trong tòa nhà bằng công nghệ UWB

Khoảng cách của nạn nhân so với anten sẽ phụ thuộc vào thời gian truyền sóng (đi và phản xạ trở về).



Tầm xa sóng UWB là khoảng cách lớn nhất mà trong giới hạn đó UWB có thể phát hiện được mục tiêu, tức ảnh của mục tiêu còn xuất hiện đủ để quan sát trên màn hình. Mục tiêu ở càng xa, tín hiệu phản xạ trở về càng yếu. Mục tiêu ở xa nhất là nơi có sóng phản xạ về anten yếu nhất mà bộ thu của UWB còn có khả năng khuếch đại lên đủ lớn thành tín hiệu. Nó phụ thuộc vào tần số anten, số lớp đất đá phía trên nạn nhân và điều kiện thời tiết, khí hậu.

Ứng dụng công nghệ UWB vào công tác tìm kiếm cứu nạn ở Việt Nam là lĩnh vực mới, còn gặp nhiều khó khăn về mặt công nghệ, vốn đầu tư. Nếu được ứng dụng rộng rãi UWB sẽ hỗ trợ rất nhiều cho lực lượng cứu nạn, cứu hộ giúp xác định chính xác vị trí, giảm thời gian tìm kiếm đồng nghĩa với việc gia tăng tỷ lệ sống sót cho các nạn nhân bị mắc kẹt. Tuy nhiên với việc UWB chỉ có thể phát hiện các nạn nhân còn sự sống (các cử động chân tay, tim vẫn đập….) đây được xem là một nhược điểm rất lớn và cần các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu tập trung cải tiến để giúp công nghệ này có thể hoàn thiện hơn trong tương lai.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] J. Sachs, M. Aftanas, S. Crabbe, M. Drutarovsky, R. Klukas, D. Kocur, T.T. Nguyen, P.Peyerl, J. Rovnakova,E. Zaikov, "Detection and Tracking of Moving or Trapped People Hidden by Obstacles using Ultra-Wideband Pseudo-Noise Radar," Proceedings of the 5th European Radar Conference, EuRAD 2008, October 29-31, 2008, Amsterdam, Netherlands.

[2] E. Zaikov, J. Sachs, M. Aftanas, J. Rovnakova, "Detection of trapped people by UWB radar", German Microwave Conference 2008.

[3] L. Sandrolini, U. Reggiani, A. Ogunsola, " Modelling the electrical properties of concrete for shielding effectiveness prediction" Journal of Physics D: Applied Physics 40 (2007) pp 5366–5372.

Độc đáo tục đánh đòn "Trấn tinh con hỏa" ở Hương Canh, Vĩnh Phúc

Mỗi dịp Tết đến Xuân về, trên khắp đất nước ta đều diễn ra vô số các lễ hội, trò vui, nhưng hội tục đánh đòn dập lửa "trấn tinh con hỏa" có lẽ chỉ có ở một vùng quê độc đáo, đó là làng Hương Canh, thuộc huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hương Canh xưa đã nổi tiếng với cách làm gốm sứ men thô tự nhiên đã đi vào ca dao, tục ngữ:

"Xứ Nam nhất chợ Bằng Gồi
Xứ Bắc Vân Khám, xứ Đoài Hương Canh"

Tích xưa về làng kể lại rằng, vào thời vua Lê chúa Trịnh, giặc giã nổi lên khắp nơi. Chúng thường vào các làng cướp của giết người. Người dân Hương Canh đã kiên cường chống lại bọn giặc cỏ, nhiều trận chiến đấu diễn ra ác liệt, cả hai bên ta và giặc đều bị thương vong nặng nề. Từ sau những trận chiến ấy, người làng Hương Canh cho là oan hồn trận vong đã kết tinh thành "con hỏa" hay gây cháy nhà vì năm nào vào dịp Tết làng Hương Canh cũng bị hỏa hoạn, lửa khói nghi ngút. Hội tục đánh đòn "trấn tinh con hỏa" cũng từ đó hình thành, thực chất là diễn lại cuộc chiến đấu chống nạn giặc cỏ và chế ngự nạn hỏa hoạn thời bấy giờ.

Lại có một tích khác kể về nguồn gốc của hội đánh đòn là do giặc cỏ tiến đánh làng Hương Canh, đánh người không thắng, chúng dùng mưu đánh bằng hỏa công. Xưa kia các nhà đều bằng lá, hoặc rơm rạ, nên lửa bắt rất nhanh, gây ra trăm nỗi tang thương cho dân làng. Để tự vệ, dân làng đã tự tổ chức thành từng đoàn, từng đội tập luyện võ nghệ vừa chống giặc cỏ vừa chống "giặc lửa", đồng thời chế ra loại công cụ kiêm vũ khí đặc biệt. Đó là những chiếc đòn tre dài chừng ba, bốn sải tay, phía trên có treo lủng lẳng đoạn dây da trâu buộc néo một đoạn côn bằng tre đực. Mỗi đội quân của làng ngoài vũ khí thông thường còn được trang bị hai đòn dài và nhiều đòn ngắn, có thể đứng từ xa vẫn tả xung hữu đột vừa đánh đòn vào đầu giặc vừa quật vào đám cháy cho tắt lửa và gọi là "trấn tinh con hỏa". Để công việc thuần thục, các trai tráng trong làng phải thường xuyên tập luyện. Bãi tập là đoạn đường nằm giữa đình Hương Canh và chùa Kính Phúc, về sau gọi là "dãy đánh đòn". Hàng năm, cứ vào mùa hanh khô, dân làng lại tổ chức luyện tập phòng bị, lâu dần tổ chức thành hội thi tài chữa cháy.

Cứ ngày mùng 4 đến mùng 6 tháng Giêng Âm lịch hàng năm, trong không khí mùa Xuân, hội đánh đòn "trấn tinh con hỏa" lại bắt đầu. Cái đòn được chuẩn bị từ đầu tháng Chạp năm trước. Đòn dùng trong hội tục là chiếc gậy đôi, tết lại theo kiểu "mẹ bảy, con ba", nghĩa là dùng một cây sào dài từ 13 đến 15 thước ta (1 thước ta tương đương với 0,4m) làm "mẹ" và một cái gậy nhỏ, gọi là cái "gia" dài từ 5 đến 6 thước ta làm "con". Hai gậy được nối vào nhau như cái néo lúa. Dây néo thường làm bằng da trâu sống, ruột mèo hoặc tóc của phụ nữ trong làng góp lại, bện thành chạc.

Sáng mùng 4 Tết, ông từ mở toang cửa chùa Kính Phúc cho trai tráng trong làng vào đánh chuông, đánh trống, đánh khánh rền vang, báo hiệu lễ hội đánh đòn bắt đầu.

Để chuẩn bị quân lương, tất cả dân đinh trong 3 làng Canh: Hương Canh Ngọc Canh và Tiên Canh, mỗi người tự giác đóng góp vào 1 bát gạo (khoảng 300gr) đổ vào những chiếc nong đặt giữa sân đình Hương. Gạo ấy dùng để các đội ăn uống sau khi dự trận và để cho cụ Trùm Nước úy lạo các gia đình không may có người bị thương. Tuy vậy, làm như vậy chỉ để đề phòng thôi, vì việc đánh đòn ở Hương Canh đã trở thành kĩ xảo, có chiêu, có miếng, có thủ thuật hẳn hoi nên hầu như không hề có tai nạn. Nếu gạo ăn không hết thì nấu chín nắm thành cơm nắm. Cắt miếng chia đều cho quân số mang về nhà, gọi là phần "quân lương".

Các cơ, các giáp ba làng đều nô nức vào đấu để tranh giải. Mỗi đội vào thi đấu gồm 10 người, có 2 đòn trường và 8 đòn cộc. Bên thắt khố đỏ là quân ta, bên thắt khố xanh là quân địch, đứng dàn hàng ngang vừa kín mặt đường đối diện với đối phương. Dân làng các nơi kéo đến xem đứng ngồi chật ních hai bên mép đường. Làng đã có quy định: Tất cả mọi người đến xem đánh đòn từ già trẻ lớn bé đều phải mang theo chậu, nồi hoặc lọ đựng đầy nước lã.

Lúc vào cuộc, Ban Giám khảo đốt đống rơm lớn ở giữa đường cháy bùng lên, cạnh đó là các mô hình mái lá tranh tre dễ dàng bắt lửa cháy lây lan. Khi cụ chánh chủ khảo phất cao cờ lệnh cho hai đội quân ở hai bên đầu đường vượt qua các chướng ngại vật cùng vác đòn chạy vào. Bên ta có nhiệm vụ xông vào dập tắt lửa còn bên địch cố tình phá đám cho lửa cháy to thêm. Hai bên đối kháng kịch liệt chỉ bằng đòn chứ cấm không được dùng tay không. Vì vậy, đống lửa có lúc tắt ngấm, nhưng rồi lại cháy bùng lên dữ dội giữa tiếng reo hò vỡ làng của khán giả. Nếu đống lửa bị tắt ngấm không bùng lên được nữa thì quân đỏ thắng. Nhưng cũng có khi đống lửa không bị dập tắt mà còn có nguy cơ cháy lan sang các mái lá mô hình làm tàn lửa bốc cao, nguy cơ hỏa hoạn thì quân xanh thắng. Khi ngọn lửa có nguy cơ lây lan thành hỏa hoạn, lúc đó lá cờ đại của Ban Giám khảo phất cao tới tấp trong tiếng trống ngũ liên báo động cấp cứu vang trời. Lập tức người xem cùng ào tới, mỗi người vốn có sẵn chậu, nồi, lọ đựng đầy nước mang theo đồng loạt hắt vào làm cho đống lửa dù cháy to đến đâu cũng bị tắt ngấm ngay. Mọi người lúc đó mặt mũi lấm lem nhưng ai nấy đều vui vẻ lui ra để cho hai đội đổi khố cho nhau vào thi đấu lại từ đầu. Vậy là khán giả cũng đã được thực tập cách chữa cháy rất bổ ích và lý thú. Cứ như vậy, cuộc đấu vòng tròn được diễn ra liên tiếp để chọn ra đội chiếm giải Nhất để lĩnh thưởng. Giải thưởng ở đây là vài sào ruộng công điền làng giao cho đội cày cấy trong vòng một năm để lấy thóc gạo nuôi quân đánh giặc giữ làng và trấn áp "con hỏa".

Về sau này đời sống dân làng khá giả hơn, số nhà tranh giảm, số nhà ngói tăng lên, bọn giặc cỏ ít dần, nhận thấy việc đốt đống lửa có phần nguy hiểm và sinh ra bụi bẩn nên các cụ trong làng bãi bỏ. Hình thức hội được thay bằng hai đội quân vào thi đấu với tác phong đánh giặc cỏ là chính chứ không kiêm việc đánh giặc lửa như trước. Hai đội quân vẫn dàn hàng ngang với lực lượng ngang nhau, dùng đòn và tài sức mưu mẹo để áp đảo nhau. Bên nào bị đẩy ra khỏi đấu trường là thua. Khán giả đi xem cũng không phải đem theo nồi, chậu, lọ đựng nước như trước nữa, nhưng do thói quen nên mọi người vẫn thường mang theo nồi hoặc chậu đựng ốc luộc. Hai bên đấu trường có đủ chỗ rộng rãi cho khán giả vừa nhẻ ốc ăn vừa xem đánh đòn cho thêm phần hứng khởi.

Đánh đòn là hội vui Xuân độc đáo của làng Hương Canh. Những người quê gốc ở Hương Canh nay đã cao tuổi dù đang làm ăn sinh sống nơi nào mỗi khi Tết đến Xuân về vẫn còn nhớ mãi cảnh hội thi đánh đòn thuở nào mà chỉ ở quê hương mới có. Cái tên "Dãy Đánh Đòn" ở Hương Canh vẫn còn mãi tới ngày nay mặc dù từ sau Cách mạng tháng Tám, làng không còn mở hội đánh đòn nữa nhưng việc trấn áp "con hỏa" là việc hệ trọng hàng ngày vẫn luôn là mối lo không thể xem thường nên các bậc cao niên vẫn thường kể lại chuyện hội đánh đòn nhằm nhắc nhở con cháu phải luôn lưu ý phòng trừ hỏa hoạn./.

BẢO ANH
(Sưu tầm)

Khoảng lặng tháng Ba

THẢO NGUYÊN

Tôi ngồi một mình trong căn phòng nhỏ. Hà Nội bây giờ đã cuối Xuân và bắt đầu chớm Hạ. Tháng Ba khép lại với bao suy nghĩ, trăn trở bộn bề. Những con số mà cuộc họp báo ngày hôm qua (28/3/2018) của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an thông báo cứ ám ảnh mãi trong tôi. Chỉ trong quý I năm 2018, cả nước xảy ra 1040 vụ cháy (trong đó xảy ra 1019 vụ cháy cơ sở, nhà dân và phương tiện giao thông cơ giới; 21 vụ cháy rừng), làm chết 31 người, bị thương 42 người, thiệt hại về tài sản khoảng 271,4 tỷ đồng và 22ha rừng. Xảy ra 3 vụ nổ, làm chết 2 người, bị thương 1 người, thiệt hại về tài sản 10 triệu đồng. Đối với công tác CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC đã trực tiếp tham gia 594 vụ CNCH; tổ chức hướng dẫn thoát nạn được hàng nghìn người, trực tiếp cứu được 142 người, tìm được 104 xác nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý.

Theo đánh giá của hội nghị, tình hình cháy, nổ đã được kiềm chế so với cùng kỳ năm 2017, tuy nhiên các vụ cháy lại diễn biến hết sức phức tạp, khó lường và gia tăng về mức độ thiệt hại, nổi lên là cháy nhà dân trong các khu dân cư xảy ra 143 vụ (chiếm 39,7%), số người chết tăng 4 người, thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản được dư luận đặc biệt quan tâm. Điển hình như: vụ cháy tàu dầu Hải Hà 18 vào ngày 10/3/2018 tại Hải Phòng; vụ cháy chung cư Carina Plaza đường Võ Văn Kiệt, Quận 8, TP Hồ Chí Minh vào ngày 23/3/2018 làm 13 người chết và 107 người bị thương…

Suy ngẫm về những con số thống kê đó chúng ta sẽ hiểu rằng, lực lượng Cảnh sát PCCC họ đã phải căng mình làm việc, chiến đấu, lao vào hiểm nguy với cường độ như thế nào. Chắc hẳn rằng, có nhiều đơn vị, nhiều chiến sỹ vừa chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ xong vụ này, chỉ vội ăn tạm bát mì gói hay chiếc bánh mỳ cầm hơi, trang phục chưa kịp khô thì đã vội vã lên đường làm nhiệm vụ, lao vào hiểm nguy cứu cái còn trong cái mất ở vụ khác… Và qua những con số thống kê đó, ta sẽ hiểu vì sao những chiếc xe chữa cháy trên đường làm nhiệm vụ phải khẩn trương cấp thiết đến vậy… Không chỉ thế, sau mỗi vụ cháy họ còn phải làm biết bao công việc khác như: thống kê, báo cáo cấp trên, báo cáo rút kinh nghiệm… Ngoài



Lính chữa cháy trong vụ chữa cháy chung cư Carina Plaza, ngày 23/3/2018.
Ảnh: Tư liệu



Lính chữa cháy trong vụ chữa cháy chung cư Carina Plaza, ngày 23/3/2018.
Ảnh: Tư liệu

ra họ còn phải không ngừng học tập nâng cao trình độ đáp ứng các tiêu chuẩn của ngành, huấn luyện nâng cao trình độ chuyên môn và vô số các hoạt động phong trào khác…

10 năm lang thang theo chân họ trên mọi nẻo đường đất nước, tôi thấm từng bữa cơm của lính chữa cháy đến xót xa. Bữa cơm của lính chữa cháy diễn ra khẩn trương chỉ trong vòng vài phút sao cho kịp "chuông reo là chạy". Đang học trên lớp nghe chuông báo cháy "phi" ra khỏi lớp như tên bắn vội vã đến hiện trường cứu người, cứu tài sản. Đang ngủ, đang tắm gội, thậm chí đang vệ sinh… cũng "chuông reo là chạy"… Họ đã sống, đã quên mình vì bình yên như thế đấy…

Có khi nào ta tự hỏi rằng: họ cũng là con người như chúng ta, cũng bằng thịt, bằng xương, đằng sau họ cũng là gia đình, người thân, là gánh nặng cơm áo gạo tiền chứ họ không phải người khổng lồ không có trái tim, mình đồng da sắt mà lao vào biển lửa hàng nghìn độ, nguy hiểm cận kề, ranh giới giữa sự sống và cái chết quá mong manh như cơm bữa vậy?...
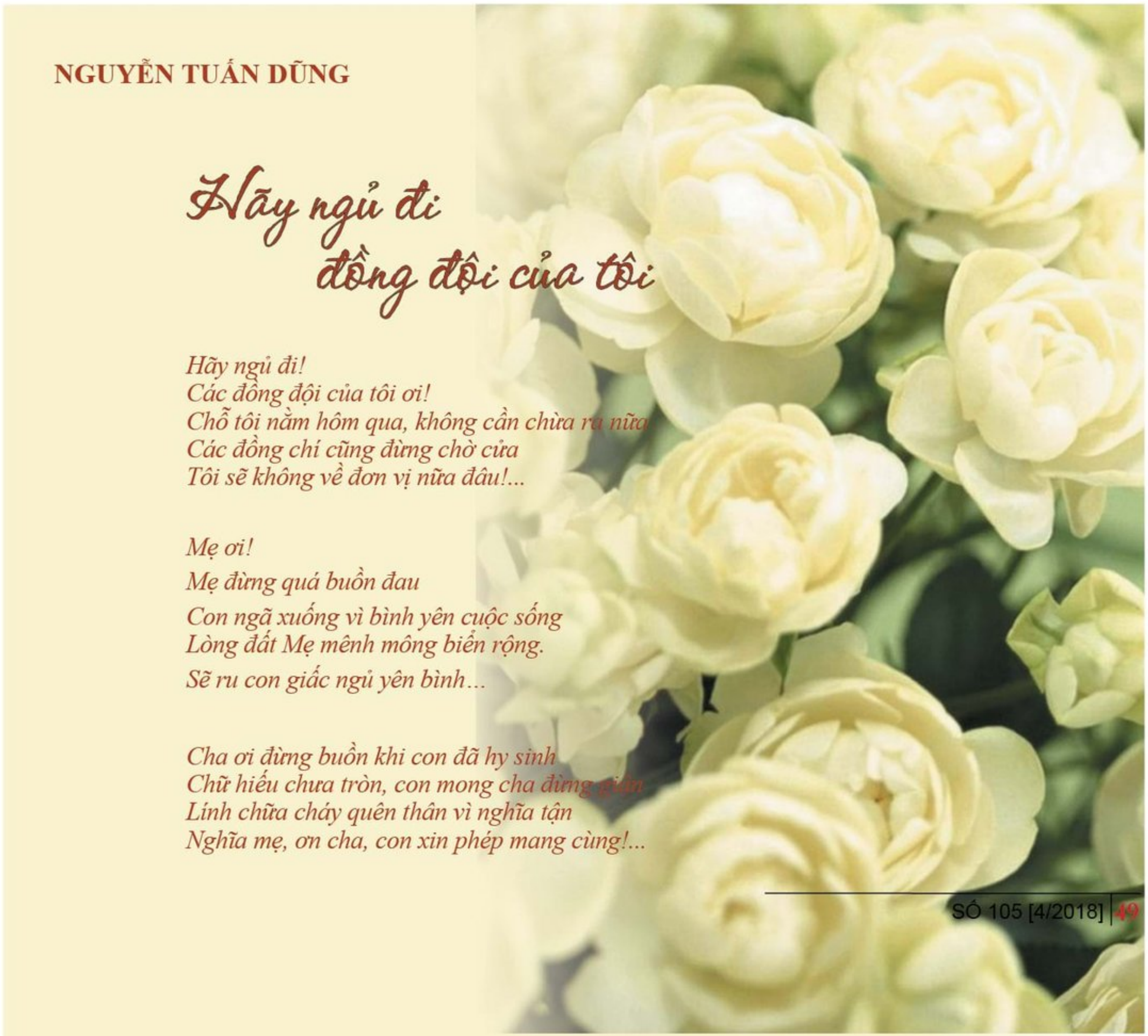
Ấy vậy mà không ít lần họ phải hứng chịu sự thờ ơ, vô cảm của người đời, sự bẻ cong ngòi bút của nhiều trang viết khiến cho họ phải đắng lòng…

Với điều kiện trang thiết bị còn thiếu thốn như ở nước ta, họ đã cố gắng hết mình trong mỗi cuộc chiến vì bình yên cuộc sống. Người ta có thể đầu tư cho những cuộc thi, trò chơi, giải đấu hàng trăm triệu, hàng tỷ đồng nhưng để đầu tư trang thiết bị cho lực lượng chữa cháy làm nhiệm vụ được tốt hơn thì ít ai nghĩ đến. Người dân có thể đầu tư cho gia đình tiền tỷ mua sắm các đồ dùng, đồ chơi nhưng để trang bị cho mình những phương tiện, trang thiết bị tối thiểu cần đến khi hỏa hoạn như: bình chữa cháy, mặt nạ phòng độc, thang dây thoát hiểm…thì không phải gia đình nào cũng bỏ tiền ra dù nó chỉ đáng giá từ vài trăm ngàn đến vài triệu đồng để bảo vệ sinh mạng của chính chúng ta. Cộng đồng thờ ơ những lời cảnh báo từ lực lượng PCCC về kỹ năng PCCC, thoát hiểm thoát nạn khi cần, họ lướt qua không đọc và không chia sẻ coi đó là việc của Cảnh sát

PCCC chứ không phải việc của mình. Chỉ một dòng tin ngắn, 1 clip sốc, sex, sến… lập tức cộng đồng mạng dậy sóng chia sẻ với tốc độ chóng mặt và vào cuộc theo dõi sát sao từng chi tiết. Người dân quan tâm đến việc "nhồi sọ" con em mình bằng việc học đủ các kiến thức mong con thành người toàn tài nhưng lại quên mất dạy cho con và cho con học những kiến thức cơ bản, cần thiết nhất về kỹ năng sinh tồn khi có sự cố xảy ra… Thế nên mới có những sự cố đau lòng như 13 người chết trong vụ cháy quán Karaoke Trần Thái Tông năm 2017 toàn là quan chức cấp cao đi học nhưng họ không biết thoát khỏi vụ cháy như thế nào mà ôm nhau chịu chết trong phòng, vị nữ Bí thư phường tự thoát hiểm bằng dây tự chế từ tầng 14 dẫn đến không chết vì cháy mà chết vì hoảng loạn và va đập đứt dây rơi xuống đất… Người chết là mất mát và đau đớn khôn cùng nhưng giá như họ bớt chút thời gian trang bị cho mình những kiến thức cơ bản về kỹ năng sinh tồn thì biết đâu họ vẫn còn cơ hội sống sót qua những thảm họa ấy…

Nghĩ về lực lượng chữa cháy, lòng tôi đầy xót xa đau đớn. Những chiến sỹ quên mình trong bão lửa vì bình yên hạnh phúc cho dân, người bị thương tích đầy mình, người thì ngã xuống vĩnh viễn không bao giờ trở lại. Chỉ trong tháng Ba năm 2018, lực lượng PCCC đã vĩnh viễn mất đi 2 chiến sỹ trẻ nhiệt huyết với nghề. Những người bị thương tích còn lại thì sao? Họ quên đi nỗi đau của chính mình để có thể làm được nhiều điều hơn trong mỗi cuộc chiến. Một ông quan thét ra lửa tham nhũng cả trăm tỷ, nghìn tỷ, phá nát đất nước, ăn chơi sa đọa…đứng trước vành móng ngựa khóc như trẻ thơ, cầu xin sự giúp đỡ của người này, người khác, cầu xin sự chia sẻ và cảm thông của cộng đồng thì không ít người "lên đồng" trên cộng đồng mạng kêu gào ủng hộ tha thứ cho họ. Cũng trong những ngày ấy, có biết bao người lính chữa cháy đã lặng lẽ lao vào biển lửa, cứu dân, cứu tài sản, thương tích đầy cơ thể họ, dù đau đớn nhưng họ không khóc than, không rên rỉ, cầu xin bất cứ ai điều gì, kể cả khi không ít người dân còn dành cho họ những cái nhìn và lời lẽ thiếu thiện cảm đầy ác ý. Cái đau đớn trong lòng họ và nỗi đau đáu, trăn trở trong mỗi người lính ấy hằn sâu nơi đáy mắt nhìn về hiện trường vụ cháy, nơi còn những người dân cần cứu giúp, nơi có biết bao đồng đội của họ đang cận kề sinh tử giành lại cho người dân sự sống từng phút, từng giây… Nỗi đau của họ, sự nuối tiếc của họ là không thể làm được nhiều hơn, cứu được nhiều người và nhiều tài sản hơn cho dân, cho nước. Nước mắt họ chỉ lặng lẽ rơi trước thi thể của những người dân vô tội, xấu số hay những đồng đội của họ đã vĩnh viễn ra đi. Họ không gào khóc, cầu xin nhưng nỗi đau của họ chảy ngược vào tim không thể nói thành lời và trở thành nỗi ám ảnh trong suốt cuộc đời gắn với nghề chữa cháy…

Tôi viết những dòng này khi đang cháy lớn tại một xưởng gỗ ở Hải Phòng, lửa đã lan ra 3 căn nhà, gần kho gỗ bị cháy còn có một cây xăng. Đồng đội của tôi – những người lính chữa cháy đã và đang lao vào biển lửa "cứu cái còn trong cái mất"…■



NGUYỄN TUẤN DŨNG

Hãy ngủ đi đồng đội của tôi

Hãy ngủ đi!
Các đồng đội của tôi ơi!
Chỗ tôi nằm hôm qua, không cần chừa ra nữa
Các đồng chí cũng đừng chờ cửa
Tôi sẽ không về đơn vị nữa đâu!...

Mẹ ơi!
Mẹ đừng quá buồn đau
Con ngã xuống vì bình yên cuộc sống
Lòng đất Mẹ mênh mông biển rộng.
Sẽ ru con giấc ngủ yên bình…

Cha ơi đừng buồn khi con đã hy sinh
Chữ hiếu chưa tròn, con mong cha đừng giận
Lính chữa cháy quên thân vì nghĩa tận
Nghĩa mẹ, ơn cha, con xin phép mang cùng!...

Lính ...lác

Đại tá NGUYỄN ĐÌNH HẬU
Trưởng phòng Công tác chính trị, Công an tỉnh Kiên Giang

Đơn vị chúng tôi đóng quân đầu cầu Đúc, trên bờ Kênh nhánh, một đoạn kênh nối từ Kênh Ông Hiển đổ ra Vịnh Rạch Giá. Ngày đó chưa có khu lấn biển nên cửa biển chỗ đơn vị chúng tôi đẹp vô cùng, nhất là những buổi chiều tà trời trong xanh. Ngắm ánh hoàng hôn chìm dần xuống biển Tây với những áng mây rực rỡ. Cuối ngày, xa xa Đảo Hòn Tre hiện lên như một con rùa xanh bơi trên mặt biển từ từ chìm dần vào màn đêm đang buông xuống.

Cảnh thì đẹp vậy nhưng người thì thật khó nói vô cùng, "Lính Hai Minh trong mình đầy lác" chúng tôi đã từng nghe một cán bộ cấp trên nói câu đó khi "chọc" thủ trưởng của chúng tôi là chú Hai Minh. Quả thật ngày đó có lẽ do thiếu xà bông nên ăn ở kém vệ sinh, cả đơn vị hầu như ai cũng bị lác "mười thằng lính, chín thằng lác". Cái giống lác (hắc lào) rất tai hại, thứ sinh vật bé nhỏ ấy cứ tìm những nơi có làn da mỏng và ẩm thấp là chui xuống dưới da làm tổ, gây ngứa ngáy vô cùng. Ngứa thì phải gãi, nhất là những lúc mặt trời lên, mồ hôi đổ ra hay trong những đêm hè nóng nực. Thằng này gãi, thằng kia thức dậy cũng gãi, tiếng gãi vào da thịt nghe sồn sột, ràn rạt, không ai ngủ được. Mấy anh con trai đi tán gái toàn phải ăn mặc áo dài tay kín bít để che đi mấy vòng tròn lác trên cánh tay. Tuy vậy khi nhột quá cứ phải cho tay vào túi quần để tranh thủ… gãi.

Thuở ấy, đơn vị có chị Th mới chuyển đến làm kế toán. Chị có dáng người dong dỏng cao, nước da trắng hồng, khôn mặt thanh tú, phải nói chị rất đẹp. Tuy nhiên, mấy con ghẻ lác nó cũng không chừa người đẹp, chắc nó cũng mê làn da mỏng mảnh, thơm tho như mấy thằng tôi. Người kể chuyện này cũng đôi lần (có vô tình và cũng có cả chủ ý), thấy chị phải chạy vào nơi kín đáo để gãi, tất nhiên mấy thằng tôi phải làm bộ như không biết gì hết để chị khỏi mắc cỡ, chứ tôi nghĩ "thịt da ai cũng là người, đã bị ghẻ lác thì đều như nhau thôi". Trong số lính tráng có cậu H là người ở dơ, người cậu ta lúc nào cũng khét ròm. Ở nhà đi chăn trâu riết, cậu ta đâm nghiền mùi nước đái trâu.



Người ta thì chỉ vài ba đám lác là đã khổ còn cậu ta thì lác từ đầu đến chân, loang lổ. Mỗi buổi tối, ông Út Đội trưởng cứ phải ra hàng rào bà Tư "Nám" hái lá kiến cò đem giã với muối để xức cho cậu H, cậu ta mới ngủ được. Một hôm ông Út khệ nệ xách ở đâu về một trái đạn ô buýt 105 ly để xuống gốc cây vú sữa, rồi ông kỳ cạch tháo cái đầu nổ, cả đơn vị chúng tôi nín lặng theo dõi với trái tim như muốn ngừng đập. Ai cũng mong không có điều gì xảy ra, cản ông thì ông cười hề hề : "Mấy đứa mày né ra, nó nổ tao chịu, tao có cách tháo ra mà nó không nổ, còn tháo ra làm gì thì… bí mật". Cuối cùng qua ba buổi trưa thì ông tháo được đầu nổ ra khỏi trái đạn an toàn đem quẳng xuống sông. Lúc này ông mới đem một cái muỗng nhôm ra ngồi cạo lấy thuốc nổ TNT từ trái đạn. Ông giải thích dùng đồ nhôm, đồ đồng để cạo thì nó không gây ra tia lửa nên không bao giờ kích nổ trái đạn. Trưa hôm ấy hì hục cạo một lúc ông có được chừng một ly xây chừng (ly cà phê đen) thuốc TNT, ông lấy một ít dầu nhờn cũ trộn với thuốc TNT và kêu cậu H lại rồi bảo:

- Cậu có muốn tớ chữa dứt điểm cái vụ lác không?

- Thiệt không Đội trưởng?

- Ai giỡn mậy! Nhưng mày có gan không?

- Gan chớ. Hôm trước đội trưởng kéo em vào chữa cháy chỗ đạn nổ em còn vào được, huống hồ ba cái thứ lẻ tẻ này nhằm nhò gì.

Ổng kéo cậu ta vào trong phòng bắt cởi hết quần áo rồi lấy dao cạo tróc da những chỗ có lác, cậu ta luôn miệng kêu:

- Đã quá… Đã quá…

Ông Út hô lên… Bắt đầu nha.

Rồi ổng lấy miếng xơ dừa thấm vào chén thuốc TNT pha nhớt nhanh chóng thoa lên khắp người cậu H, kể cả chỗ hạ bộ là nơi lác nhiều nhất.

Mới thoa vài đường thì cậu H còn xuýt xoa "đã quá" nhưng vài phút sau thuốc ngấm. Rát, nóng quá cậu ta nhảy lên như con ngựa lồng.

Rồi cậu ta phóng chạy ra khỏi phòng cứ thế vừa chạy, vừa la.

- Nóng quá ông Út ơi! Chết tui ông Út ơi!

Cậu ta cứ tồng ngồng chạy từ nhà dưới lên nhà trên, phóng từ cửa trước ra cửa sau, rồi cậu ta phóng thẳng xuống sông lội từ bờ bên này sang bờ bên kia. Chừng 15 phút sau cậu ta lóp ngóp bò lên, ông Út hỏi:

- Sao đỡ ngứa chưa?

- Đã quá Đội trưởng.

- Tao đã bảo mà…

Vài ngày sau thì da cậu H bắt đầu lột, làn da mới tái sinh. Kỳ lạ thay không còn những vòng tròn lác, nửa tháng sau cậu H đẹp trai lại như thường. Vậy là cả đơn vị làm một cuộc lột xác bằng thuốc TNT pha nhớt, và ai nấy đều rất vui vì đã hết ngứa dù có những lúc phải cắn răng chịu đựng như bị giặc tra tấn. Mấy ngày sau hết lác chúng tôi kéo nhau lại chọc chị Th.

- Chị có xài bài thuốc "thần" của ông Út không?

Khuôn mặt thanh tú đó ửng lên, rồi chị cười xòa:

- Ấy, lính thì phải lác chớ mấy cậu"./.■





Hình ảnh người lính chữa cháy bị bỏng tuột cả da tay khi làm nhiệm vụ chữa cháy trong vụ cháy chung cư Carina (TP Hồ Chí Minh) 23/3/2018.



Cháy tàu dầu tại cảng Đình Vũ tại Hải Phòng.



Khởi tố 3 chung cư vi phạm PCCC tại Hà Nội - chung cư CT5 tại Khu đô thị Văn Khê.



Cháy xưởng gỗ lớn tại Công ty TNHH RK Bình Dương.



Cháy nhà máy Vina Korea tại Vĩnh Phúc.

Bộ tem 514: Kỷ niệm những ngày lịch sử



Bộ tem 514: Kỷ niệm những ngày lịch sử.

Bộ tem 514 gồm 4 mẫu phát hành năm 1987, do họa sỹ Ngô Mạnh Lân thiết kế đã đoạt giải tại cuộc thi vẽ mẫu tem do Bưu điện Việt Nam tổ chức. Bộ tem đưa ta đến những mốc son lịch sử trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ của dân tộc Việt Nam: ngày 19/8/1945 - Cách mạng tháng Tám thành công, chiếm Phủ Khâm sai; ngày 2/9/1945, ngày Quốc khánh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tuyên ngôn độc lập tại Quảng trường Ba Đình lịch sử; ngày 7/5/1954, chiến thắng Điện Biên Phủ, cờ đỏ sao vàng tung bay trên nóc hầm De Castries; ngày 30/4/1975, giải phóng Sài Gòn, xe tăng bộ đội tiến vào Dinh Độc Lập kết thúc thắng lợi chiến dịch Hồ Chí Minh. Ở mỗi mốc son lịch sử đều có hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người lãnh đạo của Cách mạng Việt Nam.

Bộ tem 311: Việt Nam thống nhất

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ nước, trên lãnh thổ Việt Nam tồn tại 2 dòng tem Cách mạng lưu hành tại 2 khu vực khác nhau. Tem "Việt Nam Dân chủ Cộng hòa" do Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phát hành được sử dụng tại miền Bắc Xã hội chủ nghĩa. Tem "Cộng hòa miền Nam Việt Nam" do Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam phát hành và sử dụng tại vùng giải phóng ở miền Nam Việt Nam.





Tem Việt Nam thống nhất.

Tháng 6/1976, bộ tem "Quốc Hội nước Việt Nam thống nhất họp kỳ đầu tiên" phát hành, đánh dấu mốc dòng tem này đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử, hòa vào dòng tem chung của Bưu chính Việt Nam.



Chiến thắng 30/4/1975

Năm 1980, trong bộ tem kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930-1980), có một mẫu về "Chiến thắng 30/4/1975" do họa sỹ Nguyễn Hiệp thiết kế, trên tem là hình ảnh bản đồ Việt Nam và những chiến sỹ giải phóng, xe tăng đang tiến vào Dinh Độc Lập. Đây là bộ tem đoạt giải cuộc thi vẽ mẫu tem.

Năm 1995, nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Bưu chính Việt Nam phát hành bộ tem 6 mẫu do họa sỹ Đỗ Lệnh Tuấn thiết kế, một trong 6 mẫu là tem "Kỷ niệm 20 năm thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước". Hình ảnh Bác Hồ, chợ Bến Thành được họa sỹ chọn làm biểu tượng của hòa bình, thống nhất.



Bộ tem "Việt Nam với thế kỷ XX"

Năm 2000, một năm đánh dấu bước chuyển giao thế kỷ, bộ tem "Việt Nam với thế kỷ XX" do họa sỹ Vũ Kim Liên thiết kế ra đời với 6 mẫu và 1 blốc, mẫu thứ 3 trong bộ tem về 2 chiến thắng lớn của dân tộc: "Chiến thắng Điện Biên Phủ; giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước". Hình ảnh về chiến thắng 30/4 trên nền biểu tượng cánh chim câu là khát khao của tự do và hòa bình của dân tộc Việt Nam./.

HẢI BÌNH
(Tổng hợp)